

Khởi Hành

TẠP CHÍ NHẬN ĐỊNH SÁNG TÁC SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Chủ Nhiệm Chủ Bút: **VIÊN LINH**



NGUYỄN CÔNG HOAN



NGỌC GIAO

NGUYỄN HỮU HIỆU

"TUYẾT", DỊCH K. PAUSTOVSKI

NGUYỄN TÀ CÚC

NỮ TRÍ VÀ GIÁO DỤC

LƯU VĂN VINH

SẤM TRẠNG TRÌNH ĐANG ỨNG NGHIỆM

TRẦN NGỌC NINH

CHỈ CON NGƯỜI CÓ VĂN HOÁ

LÊ HUY OANH

*CÁC NHÂN VẬT NỮ CỦA NGỌC GIAO
NGUYỄN CÔNG HOAN, VŨ TRỌNG PHỤNG*



NĂM THỨ III ■ SỐ 36 ■ THÁNG 10.1999

Khởi Hành

NGUYỆT SAN SÁNG TÁC SINH HOẠT
NHẬN ĐỊNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
Sáng Lập: Anh Việt TRẦN VĂN TRỌNG



CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT:
VIÊN LINH

THƯ TỬ LIÊN LẠC:
P.O. BOX 670
MIDWAY CITY, CA. 92655

TOÀ SOẠN:
5413 W. FIRST STREET #C
SANTA ANA, CALIF. 92703
TEL: (714) 554-1886
FAX: (714) 554-7086

ĐẠI DIỆN TẠI NGOẠI QUỐC:

PHÁP:

■ **Mme PHẠM THU HƯƠNG**
Nhà Xuất Bản AN TIÊM
3, RUE VINCENT VAN GOGH
95170 DEUIL - LA - BARRE,
FRANCE
TEL: 01-39-84-00-84

■ **Mme VŨ LAN PHƯƠNG**
ĐÀO VIÊN RESTAURANT
82 RUE BAUDRICOURT
75013 PARIS, METRO TOLBIAC
TEL: 01-45-85-20-70

Báo có đủ từ số 1 bày bán tại
Nhà Sách Nam Á, Quận 13
Nhà Sách Khai Trí, Quận 13

ĐỨC:

Mr. THẾ DŨNG
MELLEENSE STR. 43
10319 BERLIN, GERMANY
TEL: 49-30-512-29-74

■ Bài vở gửi báo khác đừng gửi cho Khởi Hành. Cần ghi rõ địa chỉ và số điện thoại. Nếu bài đã phổ biến, vui lòng ghi rõ đã đăng báo nào. Ngoài bản in, gửi kèm cho diskette, dạng DOC, ghi rõ nhu liệu sử dụng VNI, VNU, VPS...
■ Chủ bút Khởi Hành toàn quyền cắt bỏ, nhưng sẽ không thêm. Bài đăng trên Khởi Hành không nhất thiết biểu hiện chủ trương của tờ báo. ■ Muốn dùng bài đã đăng trên Khởi Hành, cần có sự đồng ý của Tác giả, hay Chủ nhiệm; tuyệt đối phải nói rõ trích từ Khởi Hành số mấy, tháng nào.

GIẤ BẢO

Giá \$3.50 mỹ kim một số
[Giá đại hạn: \$2.00 mỹ kim một số hay \$24 mỹ kim một năm nếu mua dài hạn tối thiểu một năm 12 số, toà báo chịu cước phí bưu điện].

[Ngoài Hoa Kỳ thêm \$2.00 mỹ kim một số cho cước phí bưu điện. Giá Nà Đại thêm \$1.00 mỹ kim một số].

Chi phiếu để Khởi Hành, gửi về:

Khởi Hành
P.O. BOX 670
MIDWAY CITY, CA 92655

CÁC NHÀ SÁCH CÓ BÁN KHỞI HÀNH

LITTLE SAIGON
Nhà sách VĂN BÚT
9191 Bolsa # 109

E. HAMILTON, CANADA
Trung Tâm THỜI MỚI II
186 KING STREET

MISSISSAUGA, CANADA
Trung Tâm THỜI MỚI III
55 Dundas St., E # 1

QUEBEC, CANADA
Trung tâm THẾ HỆ TRẺ
2657 Ontario Est, Quebec

MONTREAL, CANADA
Nhà sách TỰ DO
6767 Cote des Neiges # B 5

AUSTIN, TEXAS
MI VIDEO
8557 RESEARCH BLVD # 144

HOUSTON, TEXAS
NGÀY NAY BOOKSTORE
8200 WILDCREST suite 5

GARLAND, TEXAS
MỸ LINH BOOKSTORE
3518 W. WALNUT

DORCHESTER, MASSACHUSETTS
Á CHÂU BOOKSTORE
1429 C DORCHESTER AVE

FALLS CHURCH, VIRGINIA
MINH VĂN BOOKSTORE
2808 GRAHAM RD

LINCOLN, NEBRASKA
VINA MARKET
611 N. 27th ST. # 2

SACRAMENTO, CALIFORNIA
Thư Quán VĂN
6171 STOCKTON BLVD # 180

SAN JOSE, CALIFORNIA
TỰ DO BOOKSTORE
1818 TULLY ROAD suite 158A

SAN DIEGO, CALIFORNIA
THÚY ANH BOOKSTORE
4745 EL CAJON BLVD suite 103

ORANGE COUNTY, CALIFORNIA
Nhà Sách TỰ QUỲNH
9581-83 Bolsa Ave

GARDEN GROVE, CA
Nhà Sách TỰ LỰC
Brookhurst Street

LITTLE SAIGON, CA
Nhà Sách VĂN KHOA
Trong khu Phúc Lộc Thọ

MINNEAPOLIS, MINNESOTA
Nhà sách SÀI GÒN
2750 Nicollet

SAINT PAUL, MINNESOTA
ĐÔNG PHƯƠNG THƯ QUÁN
422 UNIVERSITY AVE #suite 1

PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA
THY HỒNG
575 ADAMS AVE

PORTLAND, OREGON
TRANG BOOKSTORE
8211 N.E. BRASEE suite # H

OKLAHOMA, OKLAHOMA
TUYẾT MAI BOOKSTORE
2622 CLASSEN BLVD

ORLANDO, FLORIDA
TIẾN HƯNG BOOKSTORE
1120 E COLONIAL DR

LOS ANGELES, CALIFORNIA
Nhà Sách THĂNG LONG
767 N. HILL ST suite 102

TACOMA, WA.
VĂN KHOA BOOKSTORE
721 S. 38th STREET

SEATTLE, WASHINGTON
NAM PHƯƠNG BOOKSTORE
1032 B S. JACKSON ST

SEATTLE, WASHINGTON
VINA BOOKSTORE
1017A S. JACKSON # G

ROSEMEAD, CALIFORNIA
BÍCH THU LINH
8150 E. GARVEY AVE, suite 112

SAN GABRIEL, CALIFORNIA
SAN GABRIEL SUPERSTORE
1635 S. SAN GABRIEL AVE

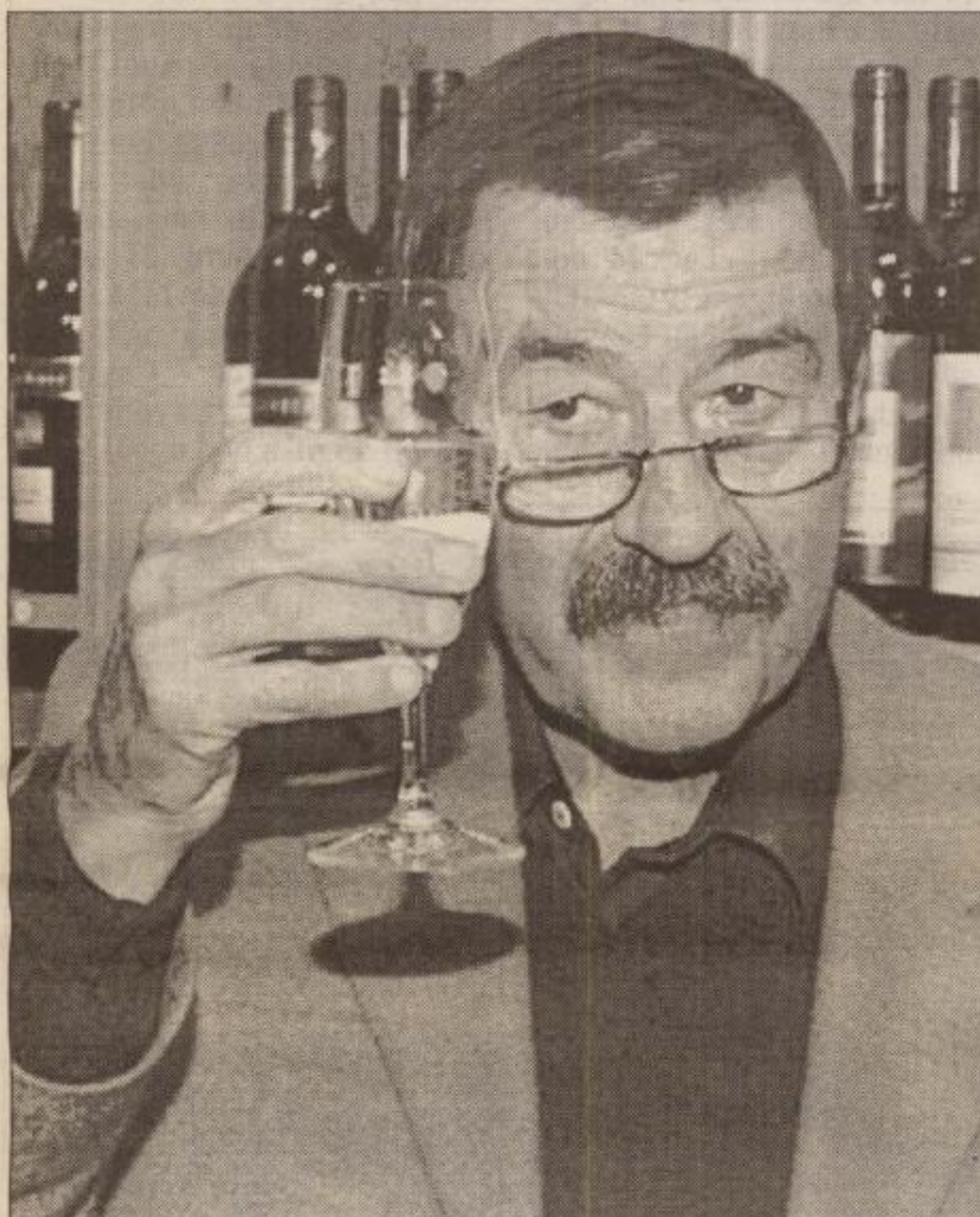
WESTMINSTER, CA
Nhà sách THIẾP HỒNG
9550 Bolsa Ave, góc Bushard

LITTLE SAIGON, CA
ZIP POST
Góc Dillon-Bolsa Ave

BALÉ, PHÁP
Nhà sách ĐIỂM PHƯƠNG
Quận 13

BA LÊ, PHÁP
Nhà Sách NAM Á
Quận 18

BA LÊ, PHÁP
Nhà sách KHAI TRÍ
Quận 13



NHÀ VĂN ĐỨC GUNTER GRASS NOBEL VĂN CHƯƠNG 1999

Hàn Lâm Viện Thụy Điển hôm thứ năm 30 tháng 9.99 loan báo đã quyết định trao giải Nobel Văn chương 1999 cho Gunter Grass, một nhà văn Đức tên tuổi, nhất là với tác phẩm xuất bản từ năm 1959: Cái Trống Thiếc. Ông G. Grass năm nay 71 tuổi, hiện sống với vợ ở Behlendorf, miền Bắc nước Đức. Nghe tin, ông nói với báo chí: "Tôi sung sướng." ■ Trong lời tuyên bố, Hàn Lâm Viện Thụy Điển ca ngợi Gunter Grass "đã mở một cánh cửa mới cho Văn chương Đức sau nhiều chục năm ngôn ngữ và tinh thần (nước này) bị hủy hoại." Từ 1959 đến 1963, ông cho xuất bản Bộ Ba cuốn Cái Trống Thiếc (The Tin Drum), Mèo và Chuột (Cat and Mouse) và Những Năm Chó Má (Dogs Years). Trong bộ tam phẩm này, ông duyệt lại lịch sử bằng cách nhắc lại những đối trá, những người và thứ bị quên lãng, bị ruồng rẫy qua mô tả về các nạn nhân, những người thua cuộc, những gì mà họ từng căm giận. ■ Gunter Grass đã mô tả sống động phản ứng của dân Đức trước sự bành trướng của Đức Quốc Xã, nỗi kinh hoàng của chiến tranh, và mặc cảm phạm tội sau khi chế độ Hitler sụp đổ. Ông là nhà văn Đức thứ bảy được trao giải Nobel Văn chương. Ông hay chỉ trích chính quyền, lên tiếng về các vấn đề chính trị. Năm 1997, phê bình chính sách di trú và tị nạn của chính phủ bảo thủ lúc đó, ông dùng chữ "chính sách mọi rợ khoác áo dân chủ". Phát ngôn viên Hàn Lâm Viện Horace Engdahl tuyên bố họ không xét đến các quan điểm (chính trị) của Gunter Grass. Người đoạt giải Nobel Văn chương năm ngoái là nhà văn Bồ Đào Nha Jose Saramago. Giải Văn chương Nobel năm nay trị giá 960.000 mỹ kim, sẽ được trao vào hôm 10 tháng 12 năm nay tại Stockholm.

phụ trách: HỒ TÙNG NGHIỆP

DI DÂN LÀM THAY ĐỔI BỘ MẶT TÔN GIÁO Ở MỸ

Tờ Nữ Ước Thời Báo trong số ngày thứ năm cuối tháng 9.99 viết một bài điều tra nhỏ về sự thay đổi trong bộ mặt tôn giáo ở Hoa Kỳ hiện nay, so với ba bốn thập niên trước. Báo này viết rằng tại nhà thờ St. Joseph ở Columbus Junction tiểu bang Iowa, buổi lễ hôm ấy do Linh mục Bernard Weir cử hành, cho cả hai lớp con chiên: lớp cũ, có những di dân già, và lớp sau, cho những người trẻ hơn. Ông cha này là con cháu của lớp di dân già, nhưng ông ra đời tại đây, có thể giảng bằng cả hai thứ tiếng.

Trên khắp nước Mỹ, di dân đang làm thay đổi sinh hoạt tôn giáo. Người đi lễ cảm thấy thoải mái khi nghe giảng bằng tiếng mẹ đẻ của mình. Lớp sau có thể khác, nghe bằng tiếng Anh cũng được, vì họ sinh đẻ ở đây, và từ nhỏ, cầu nguyện bằng tiếng Anh. Lớp di dân trước chỉ có thể cầu nguyện bằng tiếng nước họ: họ cảm thấy thoải mái và cảm thông được với lời kinh.

Sự việc ấy xảy ra không phải chỉ ở Iowa, mà ở Nữ Ước, Chicago, Miami, Los Angeles.

Tại nhiều nơi trên nước Mỹ bây giờ, nhà thờ là vùng đa ngôn ngữ. Chỉ trong một nhà thờ thôi, buổi lễ 8 giờ sáng chủ nhật có thể bằng tiếng La tinh, 10 giờ bằng tiếng Anh, 2 giờ bằng tiếng Triều Tiên và buổi chiều bằng tiếng Việt.

Trong giáo phận Nữ Ước của nhà thờ Episcopal, các buổi lễ chủ nhật được cử

hành bằng 14 thứ tiếng. Tại Quận Cam Nam Cali, có các buổi lễ cử hành bằng tiếng Khờ Me, Samoan và Tongan, và dĩ nhiên, tiếng Việt.

Trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ, nhà thờ Presbyterian đã tăng cường các buổi lễ bằng tiếng Triều Tiên gấp vài chục lần, vì các Công đồng tôn giáo Presbyterian đã tăng từ 20 lên 350 địa phận trong vòng 30 năm qua.

Tại giáo phận Davenport, bao quát vùng đông nam Iowa, giáo dân Thiên chúa giáo bao gồm tới 23 quốc tịch khác nhau. Thiên chúa giáo ở Mỹ phát triển từ khi Hoa Kỳ bầu vị Tổng thống Công giáo đầu tiên: John F. Kennedy. Hồi đó, di dân thiên chúa giáo đến từ Âu châu. Bây giờ, rất nhiều người đến từ Mỹ châu la tinh và Đông Nam Á. Nhưng phần lớn họ vẫn sinh hoạt cách biệt nhau: có các linh mục khác biệt nhau, trong cùng một nhà thờ.

Bộ mặt tôn giáo thay đổi, sinh hoạt thay đổi. Và hẳn nội dung sinh hoạt cũng khác. Đây không có phép lạ gì, đây chỉ là sự đòi hỏi tự nhiên do đáp ứng tự nhiên mà thành: tôn giáo thay đổi tùy theo nhu cầu của cộng đồng chấp nhận hay không.

HAI DÃ NHÂN HIẾU ĐƯỢC 3000 NGŨ VỤNG ANH

—Trung Tâm Ngôn Ngữ Đại Học Georgia Đã Chứng Minh Dã Nhân Nói Chuyện Với Nhau Và Cho Con Người Biết.

Trong một bài báo ngắn, tờ Sunday Times ở Atlanta thuật chuyện hai con dã nhân thông minh, một con tên là Panbanisha, 14 tuổi, hiện sống tại Trung tâm nghiên cứu ngôn ngữ thuộc viện Đại học Georgia, Atlanta; và một con tên Chantek, 20 tuổi, ở trong sở thú của thành phố

này, cách Viện Đại học trên vài dặm.

Cả hai đề là đã nhân cái, cô Chimp 14 tuổi thông minh hơn, có thể hiểu được 3000 tiếng Anh, còn cô Orang utan nói được khoảng 2000 tiếng mà thôi.

Jonathan Leake, chủ bút khoa học của Sunday Times nói rằng cả hai con đã nhân trên đều đã có "các cuộc đối thoại" với con người. Panbanisha đã có thể lắp được những câu nói như "Làm ơn với, tôi muốn cà phê đá" và có thể phẩm bình phim video mà cô ta xem chung với các nhà khoa học. Cô ta nói bằng một cái máy hợp âm bằng cách nhấn vào một cái keyboard gồm 400 nút dấu hiệu thay cho chữ cái.

Cô Chantek đã dùng một

cái máy tương tự và có vẻ dùng khá nhanh, đã diễn tả được 2000 chữ. Câu đầu tiên mà cô này cấu tạo thành là "Làm ơn mua cho tôi cái hamburger". Sở thú có trả lương cho cô qua những việc cô làm, và một hôm trời ở trong chuồng sắt quá nóng, cô orang-utan này đã tạo một câu nói như sau: "Tôi muốn mua một cái hồ bơi."

Trong số 400 nút bấm trên bàn máy, có những dấu cụ thể như "trái táo", có những dấu trừu tượng như "cho tôi" hay "tốt", "xấu" và "giúp". Hai con thú này đã được dạy mọi biểu tượng thuần thực. Sau đó chúng được dạy cách đặt câu bằng cách nhấn các nút theo thứ tự để diễn tả ý mình. Khi nhấn nút, cái máy computer phát ra lời, ví dụ bấm hình trái

táo, máy phát ra lời "apple". Trong khi tiếng phát ra thì chữ apple cũng hiện lên màn ảnh. Gần đây cô Chimp thông minh đã dùng phấn viết chữ trên nền nhà, rõ ràng là nhớ chữ đó từ trên màn ảnh monitor.

Bà Duane Ruumbaugh, giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Ngôn ngữ Đại học Georgia nói rằng con Chimp 14 tuổi kia có khả năng ngôn ngữ của một đứa bé 4 tuổi. Cô này hay hơn nữa là đang dạy sự hiểu biết của cô cho cậu con trai 1 tuổi là Nyota. Sự tiến triển ghi nhận được là Nyota có khả năng của một đứa bé con của con người- cũng ngang 1 tuổi. Dự kiến cho thấy là cậu con này sẽ vượt mẹ ở tầm học vấn. Các nhà khoa học xưa nay đã nhìn nhận loài đã nhân vẫn

nói chuyện với nhau, và kinh nghiệm nói của chúng được truyền cho thế hệ sau, có điều chúng không có một "buồng âm thanh" để nói mà thôi.

Panbanisha có mẹ tên là Matala. Matala không thể "nói" gì với cái máy computer, vì "thuộc thế hệ trước". Nhưng rõ ràng Bà chimp này đã nói gì đó với con gái, cho nên một hôm Panbanisha đánh computer: "Matala muốn quả chuối."

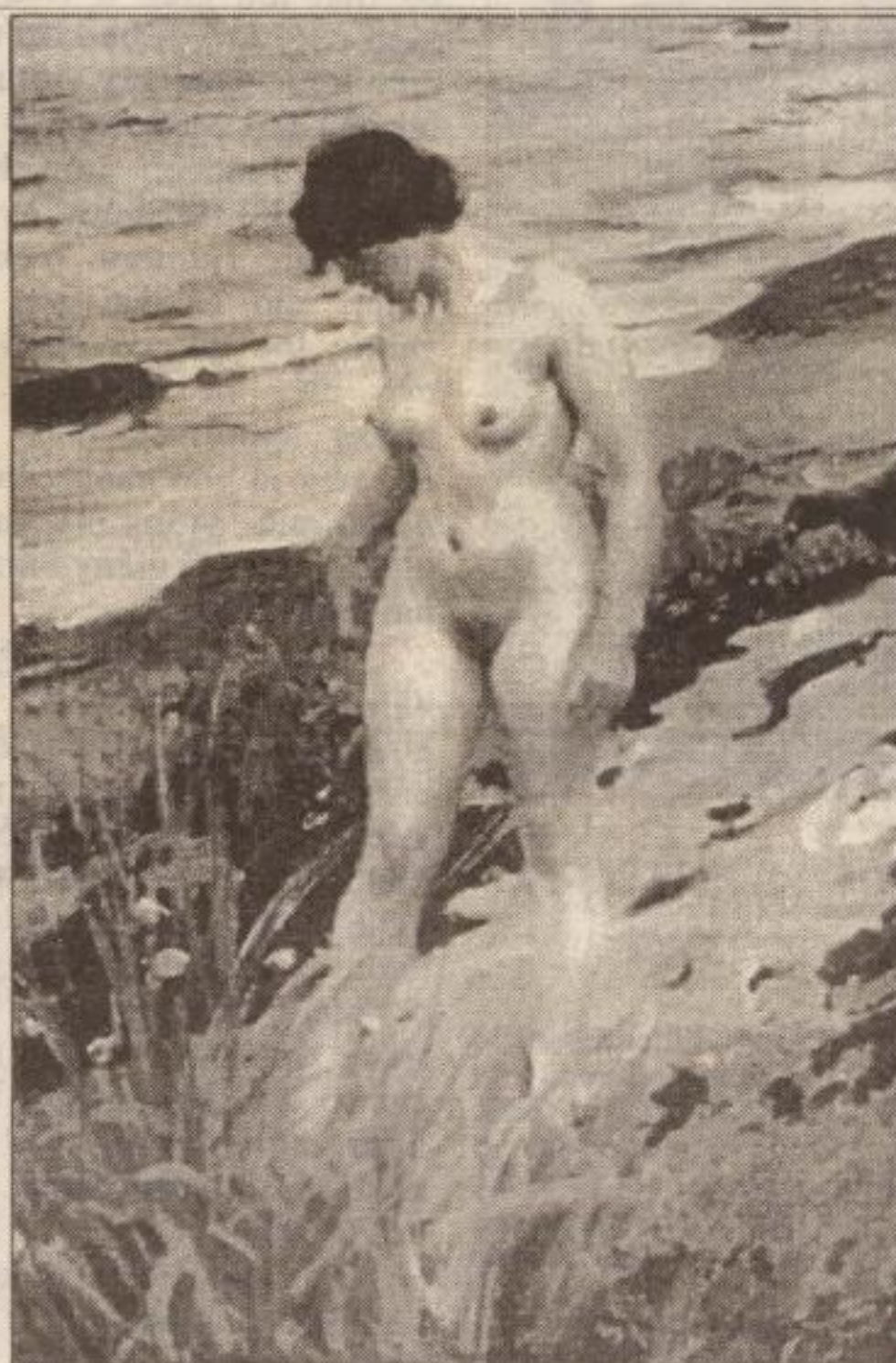
Khi loài đã nhân trông có vẻ nghĩ ngợi, chúng quả là đang nghĩ ngợi. Nhờ có phương pháp đối thoại này, khi được hỏi, chúng đã nói. "Tôi đang nghĩ ăn một cái gì," hay "Tôi đang nghĩ ra ngoài Campers Cavern chơi." Campers Cavern là khu đất 55 mẫu bên ngoài.



William Owen Harling, "Portrait of Mrs. Fielden, née Yates". Oil on canvas. About 25 x 22.5cm



George Bernard O'Neill, "The story book". Oil on canvas. 51 x 39cm



Anders Zorn, "Sandhamnsseffekt", 1914. Oil on canvas. About 110 x 90cm. Stolen from a private collection in Nassjo, Sweden, 16 March 1999



Daniel Pasmore, "The wheelwright's shop". Oil on canvas, 62.5 x 75cm



Reynier Fransz. Hals, "Woman sitting with needlework". Oil on panel. 36 x 27cm. Stolen from a museum in Haarlem, 19 March 1996

ART LOSS Ctr BỐ CÁO VỀ NHỮNG DANH HỌA BỊ MẤT TRỘM

Trong Ấn Bản Quốc Tế của tờ Nguyệt san *The Art Newspaper*, trụ sở chính ở Luân Đôn, số 93, tháng 6.1999, dưới đề mục Cảnh Giác Người Mua, trang 77, có in hình những tấm danh họa bị mất trộm. Đây là một thông cáo do Trung Tâm The Loss Art Register phổ biến, giúp các chủ nhân tìm lại những tấm tranh, hay các mỹ thuật phẩm, bị mất trộm. Trung tâm này có 4 Văn phòng, ngoài Luân Đôn, còn ở Nữ Uớc, Dusseldorf, Đức, và St Peterburg, Liên bang Nga. Nếu bạn có các nghệ phẩm giá trị bị mất, có thể liên lạc với các trung tâm này, để ghi danh mất đồ. Hay nếu thấy các nghệ phẩm này ở đâu, báo cáo để lấy thưởng. Các nơi để liên lạc: +44 (0) 171 235 3393 (Luân Đôn) hay +1 212 262 4831 (Nữ Uớc). Web site: www.artloss.com. Hai tranh bên trái: William Owen Harling. George Bernard O'Neill. Giữa Anders Zorn (vẽ năm 1914) mới bị mất hôm 16.3.1999 tại Nassjo, Thụy Điển. Phải: Daniel Pasmore. Reynier Fransz, mới bị mất hôm 19.3.1999 khi đang trưng bày tại Viện bảo tàng Haarlem.

Bà Duane Rumbaugh mới đây đã được chính phủ Liên bang tặng một học bổng để nghiên cứu qui mô hơn. Hy vọng trong tương lai không xa, người ta có thể phòng vấn đã nhận một số ý kiến của chúng về con người.

BẢN THẢO BẠC TRIỆU

Càng ngày các nhà sưu tầm cổ vật càng chú ý đến những bản thảo có từ thời Trung Cổ.

Trong tháng 7 vừa qua tại Trung Tâm đấu giá Christie ở London một bản thảo sách kinh gồm 67 trang viết chữ nhỏ của gia đình Rothschild, một gia đình Âu Châu gốc Do Thái chuyên về ngân hàng, được bán với giá 13 triệu 3. Người mua không được nêu rõ tên, đã trả giá qua điện thoại.

Bản thảo trên là vật đắt giá nhất trong tổng số 90 triệu dollars thu được sau cuộc bán đấu giá gồm một số tranh cổ của các bậc thầy hội họa, đồ gỗ của Pháp thế kỷ 18 và các tấm thảm hiếm.

Viện Bảo Tàng J.Paul Getty ở Los Angeles cũng vừa mua được từ một nhà buôn đồ cổ ở Paris một bản thảo thuộc bộ thánh ca Avranches (Avranches Psalter) có từ thế kỷ 13.

Tập bản thảo gồm 334 trang và 9 tranh vẽ xuất hiện giữa thập niên 1980 tại một nhà bán đấu giá nhỏ ở Avranches, nước Pháp, đã

gây xôn xao bàn tán trong giới chuyên gia về bản thảo. Viện Bảo Tàng Getty và một số viện bảo tàng khác đã định tranh mua tập bản thảo này từ thời đó, nhưng chánh phủ Pháp tỏ ý không muốn cho phép nó rời nước Pháp. Người mua được bản thảo này là ông Guy Ladrière, một thương gia đồ cổ, gốc tại Paris. Người ta kể là ông Ladrière đã phải trả 1 triệu rưỡi dollars. Mãi đến năm 1997 ông Ladrière mới xin được giấy phép xuất cảng tập bản thảo. Viện Bảo Tàng Getty không tiết lộ số tiền đã trả, nhưng các chuyên gia ước lượng là vào khoảng 7 triệu dollars.

Ông Tom Kren, chuyên viên phụ trách về bản thảo tại Viện Bảo Tàng Getty cho biết về mặt lịch sử nghệ thuật, tập bản thảo này gồm nhiều tài liệu về thời mới phát sinh của kiểu mẫu nghệ thuật Gothic. Tuy Viện Bảo Tàng Getty đã có nhiều bản thảo Gothic của Pháp, nhưng tập mới mua gần đây là quan trọng nhất. Đường nét, kiểu thức các tranh vẽ trong tập bản thảo Avranches Psalter cho thấy một chuyển hướng của nghệ thuật Âu Châu. Các họa sĩ đã rời bỏ lối vẽ theo quy ước lâu đời để chuyển sang đường lối hiện thực hơn, diễn tả những hình ảnh được quan sát thấy trong thế giới sinh động chung quanh. Và người họa sĩ vẽ cho tập Avranches Psalter không thấy ký tên trong tranh, phải

được kể là một trong các họa sĩ lớn nhất thời Trung Cổ.

ĐÀI ABC DỰ TRÙ TƯỜNG TRÌNH LIÊN 22 GIỜ ĐÓN 2000

Đài TV ABC loan báo họ dự trù phát hình liên tiếp 22 giờ nhân dịp "bàn giao" giữa hai thiên niên kỷ, và bình luận gia Peter Jennings sẽ là người duy nhất chủ trì chương trình này.

Trước đây, lần tường trình lâu nhất của ông ta là 11 giờ rưỡi, nhân vụ phi thuyền Challenger phát nổ.

Để làm chương trình này, ABC sẽ đặt đại diện ở rất nhiều nơi trên trái đất, ví dụ như David Bowie tường trình giao thừa ở Tân Tây Lan, những người khác ở Ai Cập, Na Uy, Nam Phi. Ở Nam Phi, cựu tổng thống Nelson Mandela sẽ chào mừng năm 2000 đúng vào giao thừa.

Nữ bình luận gia Cokie Roberts sẽ tường thuật từ Tòa thánh La Mã, nơi mẹ bà là Đại sứ Mỹ ở Roma. Dick Clark sẽ tường trình từ Las Vegas.

Có lý luận giao thừa của hai thiên niên kỷ là giữa đêm 31 tháng 12.2000 và rạng sáng 1.1.2001 chứ không phải là giữa đêm 31.12.1999 và rạng sáng 1.1 năm 2000, Peters Jennings tặc lưỡi: "Thiên niên kỷ này là thiên niên kỷ của con người đại chúng, mà đại chúng thì có khuynh hướng cho rằng thời gian bản lề chính là năm 2000."

Riêng Việt Nam đã ra thông cáo chính thức, nói rằng không coi năm 2000 là năm đầu của thiên niên kỷ thứ ba, mà chọn 1.1.2001 là ngày đầu tiên, nghĩa là đêm giao thừa sẽ là đêm cuối cùng của năm 2000.

QUÍ TỘC CON HOANG

Các nhà sách ở Anh quốc mới nhận được một cuốn sách mới, nhan đề là *Burke's Peerage and Baronetage*, dày bằng hai cuốn sổ điện thoại, bán với giá 480 mỹ kim, và bên trong còn "dây cộm" hơn cả hình thức bên ngoài: cuốn sách nói về dòng giống giới quý tộc Anh trong có những phát giác giật gân. Tác giả cuốn sách là Charles Mosley.

Đã phát hành:

TINH HOA

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



chủ trương:
MẠC LY HƯƠNG

Đây không phải là lần đầu cuốn sách được xuất bản, mà là lần thứ 106, nhưng là lần đầu từ năm 1970. Lần đầu nó được xuất bản là năm 1826, gần hai thế kỷ nay. Mục đích duy nhất là ghi các dòng họ quý tộc, người thừa kế...Cái khác hơn mọi lần là sau 5 năm soạn sách ấn bản mới cập nhật hóa, tác giả Mosley lần đầu tiên đã ghi ra những Công Hầu Bá Tử Nam mà ông tìm thấy chứng cứ là "con hoang".

"Chữ đó hoàn toàn là một danh từ kỹ thuật. Ngày nay có nhiều người không nghĩ đến chuyện làm đám cưới và làm hôn thú". Ông tác giả này còn muốn ghi cả vào chú thích những ông Hoàng bà Chúa nào từng ở tù, vì tội gì, song đã không được Tòa án cho phép.

Theo cuốn sách, hiện Anh quốc có khoảng 100.000 Công Hầu Bá Tử Nam, thường biết đến trong những danh từ như Sir, Lord,...vẫn theo cuốn sách, có khoảng 40% là "con hoang", tức là những người không có giấy tờ hợp pháp để chứng minh, nhưng vẫn được nhìn nhận.

Từ nhiều thế kỷ nay, Hoàng gia và chính phủ Anh (thủ tướng) vẫn phân phát chức tước cho giới quý tộc, một cách gây quỹ hiệu nghiệm. Tại Anh, chức tước chỉ có thể cha truyền con nối nếu là chính thống. Nhưng để gây quỹ cho các chính trị gia, thì "con hoang" cũng có thể trở thành cha truyền con nối được.



VATICAN CUỐN THEO CHIỀU GIÓ

Vào tháng Hai năm nay, khi cuốn sách "Cuốn Theo Chiều Gió trong Vatican" (*Gone with the Wind in the Vatican*) xuất hiện trong các tiệm sách thì cũng ít người chú ý đến những chuyện được thuật lại trong sách về những mưu đồ khuynh đảo, những vụ đồng tính luyến ái, tham nhũng, suy đồi trong các giới chức Tòa Thánh Vatican.

Nhưng Vatican thì chú ý đến ngay và do đó lôi kéo theo nhiều người đọc khác. Tòa Thánh lập tức ra lệnh cho một trong số các tác giả phải ngưng việc phát hành cuốn sách và ra điều trần trước thẩm phán đoàn của Tòa Thánh. Đến đây thì tập sách bỗng bùng ra, trở thành một cuốn sách bán chạy nhất. Nó làm người đọc sững sốt, làm các viên chức Hội Thánh Thiên Chúa Giáo La mã nổi giận. Và trong số nhiều tác giả đóng góp bài viết cho tác phẩm này, chỉ một người đứng ra lãnh đạn: Linh mục Luigi Marinelli, 72 tuổi, từng làm việc cho Hội Đồng các Giáo Hội Phương Đông, một phân bộ của Tòa Thánh Vatican trong nhiều năm.

Cha Marinelli không xuất hiện trước tòa án của Giáo Hội theo lệnh trong một bức thư được viết cho ông bằng tiếng Latin đòi ông phải thu hồi cuốn "*Gone with the Wind in the Vatican*" từ các thư quán và ngưng ngay việc



Cha Luigi Marinelli

in thêm các ấn bản mới "*ne damna graviore forte provovcentur*" (nhằm ngăn ngừa những thương tổn nghiêm trọng hơn).

"Tôi phải trả lời thế nào?" Cha Marinelli nói. Cha giải thích ông không thể rút lại những lời đã viết, vì "như thế là dối trá". Và hơn nữa bản thân ông không có chút quyền hành nào để lấy về những cuốn sách đang được bày bán, cũng như không thể ngăn cản việc in thêm hoặc việc dịch sách ra các ngôn ngữ khác.

Báo chí nước Ý coi bộ hững thú loạn tãi đầy đủ tin tức về những nỗ lực của Vatican nhằm kiểm duyệt cuốn sách. Trên mặt báo còn

thấy trích đăng một số chuyện giật gân nhất. Chuyện một linh mục (không được nêu tên) mưu toan đưa lậu vào Thụy Sĩ một vali đầy tiền mặt; chuyện một linh mục khác dính líu vào các vụ đồng tính luyến ái, nhưng rồi cũng được thăng chức đổi đi nơi khác để ém nhem nội vụ. Vụ viên đội trưởng đội Vệ Binh của Tòa Thánh bị viên chức dưới quyền giết chết cách đây ít lâu cũng được nhắc đến. Tuy nhiên, tên tuổi các linh mục phóng đảng, các hồng y chủ động mọi mưu đồ không hề được nêu ra.

Cha Marinelli cho biết: "Cuốn sách không dùng tên thực của các nhân vật nên

cũng khó lòng cáo buộc các tác giả về tội phỉ báng. Nếu có vị nào tự nhận ra mình thì tôi xin bày tỏ lòng ngưỡng phục trước đức khiêm cung của vị đó."

Ngày 15.7.99 vừa qua, Tòa Thánh Vatican đưa ra một bản tuyên cáo, trong đó có đoạn: "Có một điều khoản hình luật tương tự trong dân luật, dự liệu những tội phạm nhắm vào một cộng đồng cũng như vào từng cá thể, chẳng hạn vu khống, phỉ báng, xúc phạm nghiêm trọng đến phẩm giá của một người và cơ sở sinh hoạt của người đó. Nên đây không phải là một vụ đàn áp quyền tự do tư tưởng mà là việc bảo vệ các quyền thiêng liêng của mọi người như đã được ấn định trong dân luật của hầu hết mọi quốc gia trên thế giới."

Trong một cuộc phỏng vấn, Linh mục Marinelli nói ông cảm thấy ông đang bị hành tội vì đã nói ra sự thật. Ông lo ngại rằng Tòa Thánh sẽ trừng phạt bằng cách truất quyền làm Thánh Lễ của ông. Ông cho biết hầu như mọi người trong Tòa Thánh đã đọc cuốn sách, nhiều vị đồng ý với nhiều điều được viết ra, nhưng không vị nào trong số những đồng nghiệp trước đây của ông công khai ra mặt bảo vệ ông.

Theo linh mục Marinelli, cuốn sách không động chạm gì đến các vấn đề tín lý, giáo điều, những bí nhiệm của

PHIẾU ĐẶT MUA DÀI HẠN tạp chí **Khởi Hành**

(để được tặng một cuốn sách giá trị, vui lòng đặt mua tối thiểu 2 năm)

Tôi tên: Điện thoại: (.....)

Địa chỉ:

Tôi muốn (mua) / (gia hạn) MỘT năm 12 số, từ số đến số
hoặc HAI năm 24 số, từ số đến số

Kèm theo đây là ngân phiếu \$ 30.00 mỹ kim cho một năm
hay \$ 60.00 mỹ kim cho hai năm.

.....ngày.....tháng.....năm 1999

Ký tên.....

Ngoài Hoa Kỳ thêm \$2.00 MK một số cho cước phí bưu điện. (Giá Nă Đại thêm \$1.00 mỹ kim cho một số).
Giá dài hạn chỉ áp dụng cho bạn đọc mua từ MỘT năm trở lên. Mua một số hay vài ba số tính theo giá ngoài
bìa, cộng thêm bưu phí. (Bưu phí Hoa Kỳ, Giá Nă Đại: 1 MK; Âu châu: 2 MK). ■ Bưu phí cao hơn trước vì Khởi
Hành đã tăng thêm 8 trang so với lúc đầu. Giá ngoài bìa là \$ 4.00 mỹ kim một số.)

■ Phiếu mua báo và ngân phiếu để tên Khởi Hành và gửi về:

Khởi Hành P.O. BOX 670, MIDWAY CITY, CA. 92655

TEL (sau 2 giờ chiều): (714) 554-1886 FAX: (714) 554-7086

Đạo mà chỉ trình bày sự việc là giới chức Vatican cũng gồm những người trần có thể sai lầm, sa ngã. Chính nhiều viên chức Vatican cũng buồn bực bất bằng trước tình trạng ham muốn quyền cao chức trọng, suy đồi thoái hóa của một số viên chức khác đồng nghiệp của họ. Nên cần có một kế hoạch thanh lọc sửa đổi trong Giáo Hội khi sắp bước vào thiên niên kỷ thứ ba. Cha Marinelli kết thúc: "Cuốn sách là một hành vi của lòng thương mến, ưu ái dành cho Giáo Hội".

Ông Lorenzo Ruggiero, quản lý biên tập một nhà xuất bản nhỏ Kaos ở Milan thoát đầu từ chối in cuốn sách vì nó liên quan đến tôn giáo. Nhưng rốt cuộc ông nói: "Chúng tôi đổi ý vì chúng tôi thấy rằng nếu chúng tôi không xuất bản cuốn sách thì chẳng còn ai dám làm".

Ông Ruggiero cho in lần đầu 7.000 cuốn, chỉ mong một số tiêu thụ vừa phải. Nhưng rồi đột in lần thứ nhất bán hết quá nhanh. Hiện nay từ nhiều nơi, kể cả Hoa Kỳ, yêu cầu cung cấp thêm 100.000 cuốn. Tổng biên tập Ruggiero giọng đầy phấn

THƠ ĐEN THƠ VỊNH



THÁI CUỒNG

TRUNG THU NGẪU CẢM

Đất Việt Trời Nam vẫn tối mù
Lưu vong lại gặp tiết Trung Thu
Kéo quân, ngán nhẽ quân tan rã
Thường nguyệt, buồn thay nguyệt tối mù
Cá chép, ông sao (1) đều biến mất
Nhân vây, trứng muối (2) cũng bay vù
Có ai thông thả lên chơi Nguyệt
Nhấn chị Hằng Nga xuống đánh đu...

Thu, 1999

(1) Đèn ông sao, đèn cá chép

(2) Bánh nướng nhân vây, nhân trứng muối

NHẤN THẲNG NGU

Trong làng văn học có thằng cu
Tưởng giỏi mà ra thật quá ngu
Muối mặt rền văn công kích bạn
Cam tâm uốn bút tán dương thù

khích: "Vatican đã phạm một sai lầm quá nặng. Một khi họ chú ý đến cuốn sách thì mọi người đều chú ý theo".

Nâng bi lữ cộng xin hoà hợp
Bơ dít loài ma tính kiếm xu
Chẳng biết chanh kia khi hết nước
Có ngày "được" đảng tổng vô tù.

Thu, 1999

RỖM

Rồm sao rồm quá, hỡi ai ơi!
Thói rồm ngày nay, rồm quá trời
Cáo phó, băng cao vung khắp chốn
Chúc mừng, chúc lớn vãi đầy nơi
"Á-Khoa Trung Học", nghe mà tởm (1)
"Vô-dịch danh ca", nghĩ nực cười
Mặt thế sinh bao phường loạn ngữ
"Phu-nhân anh ấy", sửa khơi khơi.

(1) Theo học chế thời trước, danh từ "thủ khoa" chỉ áp dụng trong các kỳ thi Hương, và không có danh từ "á khoa". Nếu muốn gọi người đầu thủ nhì trong kỳ thi Hương, người ta gọi là Á nguyên, còn Thủ khoa gọi là Giải nguyên. Cho nên người đầu đầu ba khoa gọi là Tam nguyên: Giải nguyên, Hội nguyên, Đình nguyên, tức là thi Hương, thi Hội, thi Đình đầu đầu đầu. Còn ở trường của mỗi tỉnh, do ông Đốc học tổ chức, gọi là kỳ thi hạch, lựa lấy thí sinh giỏi để cấp quyền cho đi thi Hương. Ai đầu đầu được gọi là "đầu xứ" chứ không có thủ khoa.

XE HOA BA BÁNH

Bắc Kinh mới xuất hiện một loại xe hoa mới: đây là loại xe ba bánh, người đạp xe ngồi phía trước, đằng sau là chỗ ngồi của cô dâu và chú rể có che bằng vải plastic trong như kính. Loại xe hoa này rẻ hơn nhiều so với các loại xe hoa bằng xe hơi đời mới nhất nhưng tuy vậy chưa chắc chỉ để dành riêng cho những người ít tiền. Các thống kê mới đây ở cả Âu lẫn Á cho thấy là giới trẻ không quan tâm mấy đến tiền bạc hay những tiện nghi vật chất. Bởi thế cách làm đám cưới của họ cũng khác đi. Có lẽ cô dâu chú rể ngồi trên một chiếc xe ba bánh kiểu này được chở đi chậm chậm quanh thành phố thì có vẻ du dương hơn ngồi trong những chiếc xe hơi kín mít chạy vùn vụt chẳng?



DÂN CA 3 MIỀN VỚI SƠN-CA DIỆU HOÀNG THÚY LAN

Ban Tam ca Đông phương Hải Ngoại với các ca sĩ Sơn Ca, Diệu Hoàng, Thúy Lan đã cho ra mắt bằng nhạc CD cùng tên tại vũ trường Majestic, Huntington Beach vào đêm thứ sáu, 1 tháng 10.1999. Đây là một CD về các ca điệu truyền thống với sự tái xuất hiện của Sơn Ca, sự điều luyện của Diệu Hoàng và duyên dáng của Thúy Lan. Liên lạc với ca sĩ Thúy Lan: (714) 324-1525.

đón đọc KHỞI HÀNH số 37, 11.99
GHI DẤU NĂM THỬ TƯ TẠI HẢI NGOẠI
bước mạnh hơn, tin đúng, phê bình
thẳng, điểm mặt văn chương giao tế.





Chúy thủ Đông Sơn

DI TÍCH NGƯỜI TIỀN SỬ TẠI HÀ GIANG

Theo tài liệu Viện Khảo Cổ Việt Nam vừa đưa ra, di tích người nguyên thủy ở Hà Giang cổ khoảng 10.000 năm.

Tại cụm di tích hang Đán Cúm và hang Nà Chảo (xã Yên Cường, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang), các nhà khảo cổ đã phát hiện nhiều di vật bao gồm công cụ đá, công cụ xương... Kết quả nghiên cứu cho thấy, di tích Đán Cúm thuộc giai đoạn văn hóa Hòa Bình điển hình cách ngày nay 10.000 năm và di tích Nà Chảo thuộc giai đoạn văn hóa Hòa Bình muộn cách đây 7.000 - 8.000 năm.

Đán Cúm là một hang lớn nằm trong hệ thống hang động và mái đá thuộc bản Tiến Xuân. Địa điểm này rộng hàng vạn mét vuông. Đây là một di tích tiền sử trong hang động có quy mô to lớn còn hiếm gặp ở Việt Nam và khu vực Đông-Nam Á. Tại đây, qua khảo sát mặt cắt địa tầng hố khai quật cho thấy, tầng văn hóa dày từ 80 - 100 cm, mang những đặc điểm của trầm tích Holocene (Toàn tân), chứa xương răng động vật chưa hóa thạch. Những di vật khảo cổ phân

bố đều khắp ở các độ sâu, minh chứng cho quá trình cư trú liên tục lâu dài của các cư dân cổ.

Tổng số có hơn 1.200 di vật khảo cổ được phát hiện, bao gồm công cụ đá, công cụ xương. Tuyệt đại đa số là công cụ cuội ghè đẽo thô sơ, gồm những công cụ lao động như rìu, dao, nạo, cuốc tay và chày nghiền các loại. Đặc trưng nổi bật của bộ hiện vật là việc phổ biến những mảnh đá cuội lớn dùng để chế tác công cụ. Kỹ thuật ghè đẽo khá thuần thục, chưa xuất hiện kỹ thuật mài và cưa. Chưa có đồ gốm. Loại hình công cụ ở đây mang những nét đặc trưng cơ bản của nền văn hóa Hòa Bình. Đáng chú ý là trong hố khai quật đã tìm thấy dấu vết bếp nguyên thủy cùng nhiều mảnh xương bị đốt cháy. Tại đây còn phát hiện được nhiều hòn thổ hoàng, đặc biệt trên một số chày nghiền còn lưu giữ dấu vết nghiền thổ hoàng màu đỏ. Theo các nhà nghiên cứu, người nguyên thủy thường bôi thổ hoàng lên cơ thể để trang điểm.

Nà Chảo là một hang lớn ở bản Tả Lùng, cách hang Đán Cúm hơn 2 km về phía tây nam. Tại Nà Chảo, các nhà khảo cổ đã khai quật với nhiều hố đào lớn ở nhiều vị

trí trong hang. Tầng văn hóa các hố đào dày trung bình từ 110 - 130 cm, chứa nhiều vỏ ốc. Ngoài những di tích bếp đun, xương răng động vật ra, còn tìm thấy gần 2.000 công cụ đá và xương. Về đại thể, công cụ đá Nà Chảo bao gồm những loại hình công cụ giống ở Đán Cúm, nhưng đặc biệt thú vị là ở đây đã phát hiện được 7 chiếc rìu mài phần lưỡi và một số rìu ghè đẽo tạo vai thô sơ, một số hòn cuội có lỗ vũng tròn, cùng một số viên cuội có dấu "Bắc Sơn". Đây là những yếu tố văn hóa kỹ thuật tiến bộ của địa điểm Nà Chảo so với địa điểm Đán Cúm. Tài liệu từ Nà Chảo đã xác nhận bước phát triển nối tiếp sau Đán Cúm. Tại đây còn phát hiện một ngôi mộ cổ thuộc thời đại kim khí.

Căn cứ vào sự nghiên cứu tổng thể các di vật khảo cổ, các nhà nghiên cứu cho rằng Nà Chảo là một địa điểm thuộc giai đoạn văn hóa Hòa Bình muộn có tuổi cách ngày nay từ 7.000 - 8.000 năm.

KHÁNH THÀNH THƯ VIỆN V. NAM

Một nhóm văn nghệ sĩ đã thành lập xong một thư viện, gọi là Thư Viện Việt Nam, vừa khánh thành tối chủ nhật đầu tháng 9, và khai trương ngay ngày thứ hai Lễ Lao Động, sáng hôm sau. Thư Viện này được hình thành với sự hỗ trợ bằng cách này hay cách khác của 5 cơ sở kinh sách tôn giáo, 3 nhà xuất bản, 2 nhà sách và một số cá nhân đã hợp cùng 36 cơ sở thương mại người tặng sách kẻ gộp tiền.

Thư Viện Việt Nam tọa lạc ngay trên đường phố chính Little Sài Gòn - địa chỉ 5413 W. First Street, Suites E-D, Santa Ana, Ca 92703. Tel (714) 554-9397 - rộng gần 1500 bộ vuông, được chia làm 2 khu vực, một khu dành cho sách báo và 1 khu dành cho đồ cổ, đồ mỹ thuật Việt Nam.

Võ sư Trương Văn Điển là Trưởng Ban Điều Hành, người có mặt thường trực để chăm sóc thư viện hàng ngày.

Thư Viện Việt Nam đã chính thức mở cửa mỗi ngày từ 9 giờ đến 2 giờ rưỡi, Thứ Bảy từ 10 đến 4 giờ.

Yêu Văn Học, Đón Đọc Mỗi Giữa Tháng
Tập Chí Nhân Định Sáng Tác Sinh Hoạt
Nhân Văn, Văn Học Nghệ Thuật

■ THÔNG TIN VĂN HOÁ VN & THẾ GIỚI ■ GIAI THOẠI VĂN HỌC ■ TÀI LIỆU CHỌN LỌC ■ HÌNH ẢNH QỦI

Khởi Hành

ĐÃ PHÁT HÀNH SỐ 35 Ra Ngày 15. 9.99 chủ đề **VŨ HOÀNG CHƯƠNG** cuộc đời, và tình thơ Bài bà VHC Viên Linh. Đặng Tiến Trần Ngọc Ninh ■ **KH 34:** chủ đề **THÂM TÂM**. ■ **KH 33:** Nhân vật Nữ trong Tiểu thuyết Tiến chiến: Lê Huy Oanh Trần Ngọc Ninh, Lô Răng ■ **KH 32:** Lưu V Vĩnh Đỗ Khánh Hoan Trần Quốc Vương Ng Đình Hoà. Phạm Xuân Hy Trần Hồng Châu ■ **KH 31:** Đặc Biệt về Tuổi Sĩ. Viên Linh Lâm Chương Ng Tà Cúc ■ **KH 30:** Chủ đề 30 THÁNG 4: bài Nguyễn Tú Nguyễn Thanh Giang Trần Ngọc Ninh Vương Đức Lệ ■ **KH 29:** Chiều niệm **TRẦN VIỆT SƠN** Nhớ **NGUYỄN BÌNH** ■ **KH 28:** Bùi Khánh Đán Trần Lam Giang Ng Phương Tuấn ■ **KH 27:** **HỒ KỶ NGUYỄN THUY LONG** với tác giả trong và ngoài nước: Trần Tuấn Kiệt Phạm Ngọc Lữ Hà Thức Sinh Thuy Khuê Viên Linh ■ **KH 26:** Chủ đề **TỔ THUY YÊN** với Võ Phiến Văn Quang Đặng Tiến Phan Lạc Phúc Nguyễn Tà Cúc Kỳ giá Lô Răng. Nostradamus tiên tri về năm 1999 ■ **KH 25:** Chủ đề **BUI GIANG** với Trần Tuấn Kiệt Trần Lam Giang Bùi Luân. Các bài về Trang Trình Anh quốc, Nobel 98 ■ **KH 24:** Chiều niệm **TRẦN VĂN TUYẾN** Bài Nguyễn Đình Hoà Thơ và Con người Hồ Dzếnh ■ **KH 23:** Đặc biệt Nhớ **PHẠM ĐÌNH CHƯƠNG** với Phan Lạc Phúc Vĩnh Biệt **TRẦN TRỌNG SAN** Bài Phạm Ngọc Lữ Vương Đức Lệ Mạc Thu Đỗ Khánh Hoan Nguyễn Tà Cúc ■ **KH 22:** **CHỦ ĐỀ ĐÌNH HUNG** với bài của Nguyễn Ngọc Bích: Tình sử Hồ Xuân Hương. Lưu V Vĩnh: Nhà Tiên Tri Cheiro, Trần Trọng San: dịch Tiểu Thanh Truyện Viên Linh. Thơ Ngán Giang. Ng Sỹ Tế ■ **KH 21:** Chiều Niệm học giả **HỒ HỮU TUƠNG** với Ng V Sâm Phạm Long Trần Trọng San Lê Trọng Nguyễn Hà Thức Sinh ■ **KH 20:** Đỗ Quý Toàn, Thế Uyên Tạ Ty Phạm Long Viên Linh với chủ đề Chiều Niệm **NGUYỄN MẠNH CÓN** ■ **KH 19:** **HỒ ĐIẾP** Năm Xương Vô Định 30.4.75: Chi Tiết 5 Vị Tướng Anh Hùng Tuấn Kiệt ■ **KH 18:** Đặc Biệt 30 Tháng 4 Viên Linh: Nền Văn Học của những người Vắng Mặt ■ **KH 17:** Nền Văn Minh Ông Đồ ■ **KH 16:** Đặc Biệt Bài Giảng ■ **KH 15:** Ngôi Thiên Ở Hà Nội Với Phùng Quán ■ **KH 13-14:** **VŨ ĐÌNH LIÊN** ■ **KH 12:** **NHẤT HẠNH**, **BANG BA LẦN** ■ **KH 11:** **HỮU LOAN** tâm sự và toàn văn bài Mầu Tím Hoa Sim ■ **KH 10:** **SINH NIỆM MAI THẢO**: Mạc Thu: Những Ngày Cuối ở Sài Gòn của Mai Thảo Viên Linh: Mai Thảo Riêng Tây Nguyễn Tà Cúc: Tô Thủy Yên, Nhà Thơ ■ **KH 9:** **VĂN CAO** Giác Mơ Một Đời Người. Bài Kỳ giá Lô Răng Phan Lạc Phúc Trần Trọng San Hoàng Hải Thủy ■ **KH 8:** Cuộc đời **THẠNH NAM**. Bài Mạc Thu Vũ Đức Vinh Lê Tất Điều Thơ W. Szyborska, Lê Trọng Phương ■ **KH 7:** **VŨ THỦ TIỂU KHAI HUNG** bài của cựu truyền trưởng Phạm Ngọc Lữ Thơ Vương Đức Lệ Phùng Tuấn Truyền Địa Ngục: Di cáo của Phùng Cung. Truyện dịch Đỗ Khánh Hoan ■ **KH 6:** Tưởng Niệm Chu Tử với Mạc Thu Viên Linh Ba Cái Chết Sau 30 Tháng Tư: Lô Răng Phan Lạc Phúc ■ **KH 5:** Kỷ Niệm Với Bình Nguyễn Lộc. Kỷ Niệm Với Đình Hùng Thái Văn Kiêm Mạc Thu ■ **KH 4:** Gặp Trần Dần với Nguyễn Hữu Hiệu Chiều niệm **Nhuận Tống**: Phan Lạc Phúc Phùng Cung Đỗ Khánh Hoan Nguyễn Sỹ Tế ■ **KH 3:** Di Cáo Phùng Quán Trần Trọng San Nguyễn Sỹ Tế ■ **KH 2:** Chiều Niệm sử gia Phạm V Sơn ■ **KH 1 11-96:** Dạ Kỳ Phùng Cung từ Hà Nội ■ **Khởi Hành còn đủ bộ từ số 1** ■ Gửi \$72 mỹ kim, bạn sẽ nhận được báo từ số 1 (từ 11.1996 tới số 36, tháng 10.99) ■ Tại Canada thêm \$ 1.00 mk một số; Âu châu thêm \$2.00 mỹ kim một số).

Chủ nhiệm Chủ Bút: VIÊN LINH

Báo đề giá \$4.00 mỹ kim một số ■ mua dài hạn: 30 mk 1 năm 12 số [Canada 42 mk, Âu châu 54 mk]

Chi phiếu để Khởi Hành, gửi về: P.O. Box 670, MIDWAY City, CA 92655

Tel: sau 2:00PM: (714) 554-1886 ■ FAX: (714) 554-7086

SẨM TRẠNG TRÌNH ĐÍCH THỰC

LƯU VĂN VỊNH

Tại Vùng Cổ Pháp Đình Bảng (Hà Bắc) hàng trăm năm nay dân chúng vẫn truyền tụng hai câu sấm:

*Bao giờ rừng Báng hết cây
Tào Khê hết nước Lý nay lại về.*

Cũng có người đọc hai câu đó hơi khác một chút: *Rạch Đầm Long hết nước...*

Nhà Lý lên năm 1225, cách đây 774 năm. Trần Thủ Độ dùng thủ đoạn bá đạo, thừa khi tôn thất nhà Lý làm lễ giỗ tổ, cho

đào sấn hầm rồi giết sập nhà, chôn sống hàng trăm người, tận diệt nhà Lý năm 1232. Tuy vậy vẫn có người trốn thoát, thay họ đổi tên ở trong nước, hoặc vượt biển ra ngoài nước như trường hợp hoàng tử Lý Long Tường vượt sang Hàn Quốc.

CÓ HAI CHI HỌ LÝ ĐI SANG NƯỚC HÀN

Theo các tài liệu của ông Sở Cuồng Lê Dư trên số Xuân Tri Tân (1942) và của

ông Trần Văn Giáp, thuộc viện Khảo Cổ Hànội, năm 1959, thì có hai vị dòng dõi vua Lý chạy sang Hàn Quốc.

1.- Lý Dương Côn em vua Lý Thần Tông (Lý Dương Hoán) 1128 - 1138, chạy sang Hàn Quốc để "tránh quốc loạn", các tài liệu trên không nói rõ quốc loạn nào và tại sao lại chạy mãi sang Hàn Quốc, chỉ nhắc tới Lý Tĩnh Thiện là dòng dõi chi này.

2.- Lý Long Tường, chú vua Lý Huệ Tông (1211 - 1224) là con vua Lý Anh Tông (1138 - 1175), em vua Lý Cao Tông (1176 - 1210), cùng với Lý Quang Bất mang đồ thờ cúng chạy ra biển Đông (cửa Thần Phù, Thanh Hóa) trốn khỏi bàn tay Trần Thủ Độ, trên ba con thuyền. Một thuyền bị bão dạt vào Trung Hoa không rõ ra sao, thuyền của Lý Long Tường đến được Trấn Sơn, gần Pusan ngày nay, vào năm 1226.

Lý Long Tường lúc ấy ở khoảng tuổi 50, ông ra đi với tâm nguyện noi gương Vi Tử đờn Ân (khi nhà Ân mất, Vi Tử chạy sang Chu để giữ việc cúng tế gia tiên), vì thế ông lấy hiệu là Vi Tử Động và có ghi trên bia Thụ Hàng Môn Ký Tích ở Bồn Tân ý nguyện đó.

Tương truyền vua Hàn Quốc là Cao Tông nằm mơ thấy một con chim cực lớn bay từ phương Nam lên, đậu bờ sông Tây Hải, khi cho người tìm kiếm thì thấy thuyền của Lý Long Tường đang dạt vào bờ, họ Lý và tùy tùng được vua Hàn đối xử tử tế.

Hai mươi bảy năm sau, 1253, quân Mông Cổ do Đường Cớ chỉ huy xâm lăng Hàn Quốc, tiến quân xuống miền Nam, Lý Long Tường lúc ấy đã 78 tuổi, cưỡi ngựa trắng đơn độc dân chúng trong vùng chống trả quân Mông suốt 5 tháng. Quân Mông Cổ thấy khó thắng bèn lập kế khuôn 5 hòm vàng lớn tới dâng Bạch Mã Tướng Quân họ Lý. Lý Long Tường biết là mưu kế cho nên khoét lỗ đội nước sôi vào trong hòm để giết sát thủ Mông Cổ nấp kín trong đó. Sau khi thủy binh của đô đốc Katan Khan bị hỏa công đốt cháy, bộ binh của Đường Cớ mất tinh thần, bị quân Lý Hoa Sơn tiêu diệt chỉ còn vài tên chạy về Mãn Châu.

Vua Hàn vô cùng cảm kích, phong Lý Long Tường làm Tướng quân, đổi Trần



HỒN 8 VUA NHÀ LÝ HIỆN TRÊN TRỜI CỔ PHÁP

Hình trên đây chụp trên bầu trời Đền Đổ, hay Đền Lý Bát Đế tại làng Cổ Pháp, Bắc Ninh, nơi thờ phượng 8 vua nhà Lý Việt Nam, vào buổi trưa ngày Rằm Tháng Tư Đinh Sửu, 97, ngày giỗ vua Lý Thái Tổ. Dân địa phương nói sau 1000 năm, "Lý đi rồi Lý lại về", tức là năm 2004, vua Phật tái sinh. Tám vạt mây là hồn bát đế, vạt mây nhỏ xúm e ấp bên cạnh là hồn hồi lỗi của Lý Chiêu Hoàng. Ngoài lời đồn trên, trong hai năm gần đây còn nhiều chuyện lạ khác xảy ra quanh Đền Lý Bát Đế. Như trong ngày giỗ vua Lý Anh Tông, 5 tháng 7 Mậu Dần, 98, có hiện tượng gọi là Ván Du Cổ Pháp, có tới 10 đợt mây xếp hàng xuất hiện. Chuyện có thể không kiểm chứng được, song ở vào bất cứ thời nào, tin đồn phé hưng thường là dấu hiệu của sự chuyển biến lớn lao của Lịch Sử, hay ít ra cũng là dấu hiệu lòng người đang mong mỏi Lịch Sử sớm chuyển biến.



THÁI TÚ HẠP

YÊU EM MÊ MUỘI

sớm ra đậm một chung trà
vui cùng tuế nguyệt đất xa trời gần
với tay thả ngọn phù vân
đông tây nhất quán một lần yêu em
chia nhau giọt lệ êm đêm
biển sông cổ quận đáp đền ơn nhau

THUY CHUNG

có. không
đôi mắt giữa trời
trăm năm gỗ đá - bồi hồi trước hoa
em về mầu nhiệm trong ta
mùa xuân thấp lửa ta bà nghe kinh
lời như đoá ngọc đêm quỳnh
pháp thân ta bỗng chuyển mình đại dương
suối xưa
đã xóa ngọn nguồn
mây và núi
vẫn một lòng thủy chung.

HOA CÒN TƯƠNG TƯ

buổi sáng theo em lên non
buổi chiều xuống núi hoa còn tương tư
hỏi đường chim én ẩn cư
ta cùng em hái đoá từ bi xuân.

ĐÀO HOA

tưởng chừng ta đã yêu em
soi tìm ta thấy hàng trăm cánh hồng
mặt trời chỉ ở phương đông
tình sông núi đã đậm ngàn phiêu linh.

Khởi Hành, Nguyệt San Văn Nghệ
Nhiều Tài Liệu Nhất.
Mỗi Số Báo Là Một Công Trình
Mỗi Bài Viết Là Một Chọn Lọc.



Sơn thành Hoa Sơn (bởi thế có tên Hoa Sơn Tướng Quân), lại lấy 30 dặm vuông, nhân khẩu 20 hộ cho họ Lý làm Thái Ấp. Nơi quân Mông Cổ đầu hàng được gọi là Thụ Hàng Môn, lập bia để ghi công Lý Long Tường, di tích nay hãy còn.

Khi Lý Long Tường mất, mộ táng cách Thụ Hàng Môn (Bồn Tân) 10 dặm, tại chân núi Di Ất, gần Bàn Môn Điểm bây giờ. Trong thời gian tại Hoa Sơn, Lý Long Tường lập làng Giao Chỉ, làng Nhật Nam, lại hay lên đỉnh núi ngồi vọng về phương Nam mà khóc, nơi ấy gọi là Vọng Quốc Đàn. Sau này dòng Lý Long Tường chia làm hai chi từ Bình Nhưỡng (cố đô) Bắc Hàn về Hán Thành (Seoul) là do mới ở phía Nam, có tộc phả đầy 400 trang ghi rõ chi tiết. Hậu duệ họ Lý này hiện có trên 200 hộ, hơn 600 người, cháu đời 26 là Lý Xương Căn về lễ tại tổ đình họ Lý Đình Bảng (Kinh Bắc) lần đầu tiên vào năm 1994.

Tại Hàn Quốc, nhiều sách truyện về Hoa Sơn Tướng Quân được truyền tụng như tập HOA SƠN QUÂN BẢN. Truyện còn ghi sự tích cây hạnh lớn do Hoa Sơn quân trồng trên nền Văn Nhã Đài là nơi Lý Long Tường dạy học, vì thế họ Lý còn có tên là Hạnh Dân công tử. Như vậy, Lý Long Tường, cũng như nhiều danh nhân khác đời Lý, Trần, có đủ tài kiêm văn võ theo đúng truyền thống "văn ôn vũ luyện" Đại Việt mà về sau, đời Lê mất đi, đổi thành "tiên học lễ, hậu học văn" biến kẻ sĩ ra "trói gà không chặt", thật đáng tiếc.

Ở Việt Nam hiện nay, vùng Đình Bảng dân chúng hàng năm làm lễ hội rất lớn tại đền Đô (đền Lý Bát Đế) họ kháo nhau

"Đền Đô đến hẹn lại lên"

một câu sấm hay đồng giao không biết xuất hiện từ bao giờ. Mọi người, kể cả giới truyền thông, qua sự kiện con cháu nhà Lý từ Hàn Quốc trở về lễ tổ sau gần 770 năm, đều tin rằng có gì huyền nhiệm chung quanh dòng sử Việt.

LÝ ĐI RỒI LÝ LẠI VỀ

Những câu sấm trên do ai đặt ra và đặt ra từ bao giờ? Điều này chỉ có thể giải thích được nếu ta ngược dòng lịch sử một ngàn năm trước để theo các nhà sư Mật Tông như Định Không La Quý An, Vạn Hạnh... tiên đoán đất Cổ Pháp hưng vương và nhất là Vạn Hạnh, thầy của Lý Công Uẩn, người đã xây dựng lên triều Lý và theo truyền thuyết, đã xếp đặt cuộc đất phong thủy cho đế đô Thăng Long, và cho cả dòng họ Lý. Nếu đã có khả năng tiên đoán nhà Lý được tám đời vua, rằng ngôi mộ của mẹ Lý Công Uẩn có mối đùn lên thành hình hoa sen tám cánh, thì các nhà sư đó cũng có đủ khả năng để tính ngày trở về của họ Lý, ngày quang phục vương đạo và rồng bay trở lại đất lưng rồng (Long đống)... Dường như sư Vạn Hạnh đã tìm long mạch tái phát một ngàn năm sau cho họ Lý, diên này Sấm Trạng Trình có ghi:

"Lý đi rồi Lý lại về"

... "Nghìn năm lại thấy mọi nơi ven toàn"

Lý Thái Tổ lên ngôi mở đầu triều Lý năm 1010, một ngàn năm sau, khoảng 2010, nền vương đạo Lạc Việt sẽ lại phục hoạt sau 500 năm long mạch bị Cao Biền trấn yểm và ma quỷ (qua huyền sử Hồ tinh chín đuôi xâm phạm Tây Hồ) quấy phá đất tổ.

NHỮNG HIỆN TƯỢNG LA BẢO HIỆU VƯƠNG ĐẠO PHỤC HOẠT TRÊN NỀN TRỜI THĂNG LONG CỔ PHÁP?

Lý Long Tường và Lý Quang Bát (anh là Lý Quang Châm, Hàn Lâm học sĩ bị Trần Thủ Độ giết) đã mang theo được vương miện, áo Long Bào và thanh thượng phương bảo kiếm truyền từ đời vua Lý Thái Tổ, sang bảo toàn trên đất Hàn. Tại Hoa Sơn, họ Lý còn cho xây ngôi đình kiểu Đại Việt, đền thờ các vị vua Lý và trong các ngày lễ Tết, Bạch Mã Tướng công ra lệnh giống 2 hồi 6 tiếng chiêng trống thay vì 3 hồi 9 tiếng, để 1 hồi và 3 tiếng cho mọi người lắng lễ tâm hồn chiêu niệm cổ hương! Tục lệ này nghe nói tới nay vẫn còn giữ.

Ngày 18-5-1994 (Giáp Tuất) Lý Xương Căn đời thứ 26 của dòng Lý Long Tường, về lễ ở đền Đô Đình Bảng và đã ghi vào sổ lưu niệm:

"... Cháu chắt xin thể nguyện không làm điều gì tổn thương đến vong linh cao cả tổ tiên bằng cả tinh thần và sức mạng đặc biệt".

Bốn chữ cuối, do học giả Trần Văn Giáp dịch "sức mạng đặc biệt" phải chăng hàm chứa một ý nghĩa thiêng liêng?

Tính ngược từ năm Giáp Tuất (1994) về năm Canh Tuất (1010) là năm Lý Công Uẩn lên ngôi (Lý Công Uẩn sinh năm Giáp Tuất 974) thì họ Lý quả có trở về sau 33 đời, 984 năm nghĩa là gần 1000 năm sau khai nghiệp và cùng vào năm Tuất.

Câu Sấm Trạng Trình:

"Chớ nọ vầy đuôi mừng Thánh Chúa
đn no ỉn ỉn lợn kêu ngày"

và hai câu:

"Ngẫm về sau họ Lý xưa nên

... Nghìn năm lại thấy mọi nơi ven toàn
cho thấy có sự ứng hợp vào năm Chó (Bính Tuất 2006) Thánh xuất và năm sau, Đinh Hợi (2007) yên ổn hòa bình. Đây cũng là hàm ý của hai câu sấm:

Canh, Tân tàn phá (2000 - 2001)

Tuất, Hợi phục sinh (2006 - 2007)

(xem VIỆT SỬ SIÊU LINH trang 95) mà cố học giả Hồ Hữu Tường rất quan tâm nhưng không giải ra được.

Trong 2 năm 1997 và 1998 vừa qua, vùng Cổ Pháp-Đình Bảng xuất hiện 4 hiện tượng lạ:

1.- Chùa Ứng Tâm (chùa Dân, thờ mẹ của vua Lý Thái Tổ), có cây dưa lạ, một quả mẹ và nhiều quả con nở ra xung quanh (1997).

2.- Hình tám giải mây hiện trên đền Bát Đế đúng ngày hội 21-4-1997, vào chính Ngọ ở nóc đền, như linh khí của 8 vị vua Lý hiện về.

3.- Hình tám đợt mây hiện trên đền Bát Đế vào đúng ngày giỗ vua Lý Anh Tông, 26-8-1998, với một đợt mây nhỏ ở chót mà người ta giải là biểu tượng của Lý Chiêu Hoàng, đời vua chót thứ 9 nhà Lý (nữ hoàng).

4.- Hình một dải mây vàng như mình rồng từ Thăng Long bay về Cổ Pháp, vào ngày lễ rước Linh bài Lý Thái Tổ và chiếu đời đô ra Thăng Long 1-9-1998, lúc 4:15. Dải mây dừng trên đền rồi tản ra.

Các hình trên có lưu trữ ở đền Đô (Lý Bát Đế), chúng tôi tồn nghi để tùy độc giả thẩm xét.■

GHI CHÚ: Làng Cổ Pháp cách Thăng Long độ 15 - 20km. Đời Trần người làng này đi thi không được ghi danh trên bảng vàng nên từ đó có tên là "Đình Bảng".

NGUYỄN ĐỨC SƠN

BẢY NGÀY XUỐNG NÚI
THAM QUAN THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH CỦA MỘT
TÊN LÀM THƠ ĐĂNG TỬ

TÂM SỰ VỚI
MỘT NHÀ VĂN ĐẢNG VIÊN
MUỐN RA KHỎI ĐẢNG

Anh theo cách mạng bao năm
Từ rừng đến phố dao găm chưa xài
Vẫn chưa dứt điểm sông bài
Cái thân ê ẩm khuya dài đau sao
Cứ yêu tha thiết đồng bào
Tuy nhiên hể thấy máu trào thì ngưng.

TRÊN SÂN THƯỢNG
MỘT NHÀ HÀNG ĐẶC SẢN

Cố nhân này cố nhân ơi
Sợ gì bội thực cuối đời đấu tranh
Yêu cầu nhậu tiếp đi anh
Mặc tôi ngồi ngó trời xanh ngập ngừng
Ngày xưa tôi chối vô bụng
Tôi đi lờ thẳng cái lưng quen rồi
Thơ văn không kỵ chảo nổi
Cám ơn gặp gỡ bồi hồi bắt tay
May mà còn có chiều nay
Bánh mì tôi gặm mây bay anh nhìn.

GẶP GỠ TRƯỚC
BỆNH VIỆN TỬ DŨ

Chị đi khám sản phải không?
Anh đâu không thấy dáng trông lạc loài
Bao năm thai trứng nạo hoài
Năm nay đừng nhệ thai ngoài tử cung
Họ nghi tăn bạo lạ lùng
Oan khiên tội lắm anh hùng bạn tôi.

THĂM BẠN, MỘT CÔNG NHÂN
LÚC ĐANG DỌN NHÀ
RỜI KHU TẬP THỂ

Xe ba gác đã đến rồi
Mau đi bàn ghế chảo nổi chất lên
Vợ chồng được mấy tấm phen
Những đêm hạnh phúc nhà bên khó dòm
Giờ này còn cãi om sòm
Nhựa nhôm cũng món tiền còm
mang theo
Và đừng quên khoản cắt heo
Gửi về quê giúp ruộng nghèo đói phân.



NHU CẦU BỨC XÚC
CỦA THỜI ĐẠI

tặng Thanh Tuệ

Có những ngày
Sao ta không muốn làm gì cả
Gò mả
Hết muốn chào
Gái nhảy ào ào
Hết muốn tránh
Trời có đánh
Cũng hết muốn né
Này cóc núi lang thang
Lặng lẽ trở về hang
Dạy ta ngáp
1993

KHÔNG ĐỀ

Khuya còn cuộc đất trên đồi
Này trăng có thấy bồi hồi cùng ta
Nhìn quanh thế giới toàn ma
Gồm vợ con lẫn gần xa bạn bè
Ngẩng lên trời thăm xanh lè
Cũng may khói cỏ cay xè đang um.

ĐẾ LỬ VÀ TA

Này đế lử qua đường
Chắc có chi bất thường

Thôi ráng mà thu nhỏ
Xác xuất nát như tương
Ai chúc ta qua đời
Cứ nhắm chồn rong chơi
Già đầu chưa thấy giảm
Trăm năm tiếng kêu trời.

QUANG CẢNH MỚI

Sáng nay Chủ Nhật đông vui
Bạn bè ăn uống tới lui khê khà
Bao cao su vút đầy nhà
Trẻ con lượm thối con gà lỏi đi
Chưa kịp quét miễn xắm xì
Gia đình cách mạng thôi thì tự nhiên
Con gái đầu khá ngoan hiền
Nguyệt xong cha mẹ hốt liền vườn sau
Cháu ơi thông cảm cho mau
Không gì bù lỗ cái đau làm người
Khách quan phân tích tiếng cười
Chú tin chắc chắn đời ươi khác rồi
Một bàn rượu ngoại chờ thối
Rửa tay vô bếp đồ mỗi dọn lên.

TAI TƯ THẤT MỘT
ĐẢNG VIÊN GỐC CHÙA

Nay về thành phố tình cờ
Cố nhân gặp lại sững sờ bể dâu
Anh vô chùa được bao lâu
Thì theo cách mạng nhiệm mầu dất ra
Hai lần bái biệt cửa nhà
Thoát ly mấy kiểu chắc là khác nhau
Tay sờ mái tóc trắng phau
Có khi nào thăm cái đau dữ dần
Vợ con thừa thãi cái ăn
Cám ơn một chút trán nhăn riêng mình.

MAI TÔI VỀ NÚI

Mai tôi về núi em ơi
Quần quanh thành phố ma chơi quỷ đùa
Thời công nghiệp đạo sân chùa
Tên siêu đẳng tử cõi rùa trong mơ
Ba năm ví bỏ làm thơ
Ba ngàn năm nữa ai rờ tan hoang
Bên này đèn điện sáng choang
Bên kia vách mộ nắng hoang tắt rồi.
Sài gòn 1991

VĂN HÓA LÀ CỦA CON NGƯỜI

TRẦN NGỌC NINH

Con công nó múa,
Nó múa làm sao?
Nó rụt cổ vào,
nó xòe cánh ra;
nó đậu cành đa
nó kêu rít rít
nó đậu cành quýt,
nó kêu vẹt chề,
nó đậu cành tre,
nó kêu bè muống
nó đỗ dưới ruộng
nó kêu tằm bông.
(Ca dao Việt Nam)

Một hình thức rất cao, nếu không phải là tối cao, của văn hóa trong loài người là nghệ thuật.

Nghệ thuật là một hoạt động văn hóa mà người ta nhận biết nhưng chưa có ai định nghĩa được.

Anh Trương Chi chèo con thuyền trên sông mỗi buổi sáng còn tinh sương. Anh cất tiếng hát đưa đẩy mái chèo, hát để lấy nhịp, hát cho ấm người, hát vì thấy trong lòng thanh thoi khoan khoái. Tiếng hát trên mặt sông vang lên đến cửa sổ hé mở ở lầu tây, và cô Mị-Nương mở cửa rộng ra để nhìn xuống, nhưng cửa sổ không trông ra phía sông và nàng chỉ nghe thấy tiếng hát thực trong, thực thanh, thực cao, thực ấm từ xa xa tiến đến rồi lại từ từ ra xa, xa mãi mà ngọn gió sớm vẫn thoang thoảng đưa lại một vài mảnh của bài hát đang loăng đăng trong khoảng cách đang tăng thêm.

Một bộ lạc ở cánh đồng bên bìa rừng và chân núi; họ sửa soạn vào lễ mở đất. Trời cuối đông còn lạnh lẽo, trên mặt đất vẫn còn những vũng nước váng băng và vài mảng tuyết mỏng đó đây trên những gò đất; gió núi thổi những lá rừng bay sào sặc đầy đồng. Trai gái nào nức ần uống từ đầu đêm để kịp bận đồ cho đẹp và trang sức cho màu mè, hoa mĩ. Quanh vòng bụng đánh đai những váy lá gồi-cho con gái, những lá đủ các loại cây rừng cho con trai. Trên đầu

quấn những vành lông chim, anh tù trưởng có những lông chim dài nhất. Cổ con gái đeo người năm, người ba, những chuỗi hạt rẻ đen nhánh hay những vỏ sò mà trong năm, có những người miễn bẻ đã đem đến để đổi chác lấy thịt rừng hay trái đại đem đi. Tầng sáng thì tất cả mọi người đã có mặt ở giữa chỗ đồng không, chờ mặt trời ló dạng, người tù trưởng đập vào miếng da bò và hô lên một tiếng, tức thì đám người đang tụ tập ấy chuyển động, làm thành một cái vòng lớn, trai một bên, gái một bên, vừa đi vừa vỗ tay hay gõ những thanh gỗ, vừa thốt ra những thanh âm tiếng cao tiếng thấp, theo nhịp chân khi bước một, khi chạy rào rào. Họ nhảy, múa, hò, hét, đổi cách, đổi chỗ, nhưng vẫn nhịp nhàng kể cả những lúc làm bộ cuồng nhiệt, hưng dữ, náo loạn. Bộ lạc vào lễ mở đất, ngày mai đây trời sẽ ấm dần trở lại, những ngọn cỏ non sẽ tự nhiên trỗi lên, các cành cây sẽ mọc ra những búp xanh tươi, chim non sẽ kêu chiêm chiêm khắp nơi, thú rừng lại ẩn hiện bên những lạch nước róc rách, trời đất lại có màu và rì rào sống lại.

Nghệ thuật là tiếng lòng phát ra khi trong lòng tràn ngập những tình, những ý quá diệu, quá mạnh, mà sự phát biểu thông thường không có cách thức, hay không đủ khả năng để bộc lộ ra trung thực và đáng mức, cho xứng với sự xúc cảm đang rào rào, sự hân hoan hay đau khổ nung nấu trong tâm, muốn nổ tung ra để xan xẻ với những ai đồng điệu hay cho đầy ắp không gian. Sự phát biểu nghệ thuật thường là đẹp, thứ nhất là vì, như Kant (1) đã nói, cái đẹp nghệ thuật không vụ lợi hay đúng hơn nữa, ở trên và ra ngoài cái lợi ích qui ước của xã hội; sau là vì sự phát biểu bởi hình thức nghệ thuật phải tương xứng với nội tâm của nghệ sĩ (không bắt buộc phải là người chuyên nghiệp); và cuối cùng là vì trong sự phát biểu nghệ thuật, tức là một sáng tác, nghệ sĩ phải vượt lên trên cái tâm tư riêng của

mình để tạo ra một tác phẩm có tính cách hoàn vũ, trong đó những người khác thấy phản ánh chính họ và vì thế họ hòa đồng được dầu không sống cùng thời hay trong cùng một cảnh ngộ.

Tôi có nói ở ngay đầu phần này là không ai giảng được nghệ thuật; hơn nữa chưa ai định nghĩa được cái đẹp trong nghệ thuật, và có lẽ không bao giờ triết lí hay khoa học có thể giải được sự diệu kì của sự sáng tạo. Những điều tôi vừa viết ở trên không có tham vọng làm được cái việc mà tôi vừa khẳng định là không ai có thể làm được. Đây chỉ là những ý nghĩ thô thiển mà cho đến nay, tôi vẫn giữ riêng cho tôi. Nhưng vì nói đến nghệ thuật như một hoạt động văn hóa, nên phải trình bày cái quan niệm của mình về nghệ thuật.

Dĩ nhiên liễu lĩnh đến đâu cũng không ai dám nói rằng có một loài hay một con vật nào có thể làm một cái gì mà ta gọi được là nghệ thuật.

Con chim đại bàng xòe cánh lướt trong mây; con vượn đu mình từ một cành cây này sang một ngọn cây khác; con ngựa đua phóng như bay khi gần về tới đích; con họa mi cất tiếng hót thành một chuỗi âm cao vút và trong như những hạt trai đang đổ vào một cái bát ngọc... Đó là những cái tuyệt đẹp tuyệt diệu mà không bao giờ có thể có một ai trong loài người dám mơ tưởng là làm được trong muôn một. Nhưng đây không phải là nghệ thuật, không phải là cái đẹp của nghệ thuật. Người ta có thể tập cho một con yểng, con vẹt hay con khướu biết nói một vài câu tiếng người như người; có thể luyện cho một con chó biết đi hai chân; có thể dạy cho một con khỉ biết đạp xe đạp; có thể nuôi một con gà cho nó biết chọi với tinh thần của một võ sĩ quyền Anh hay một thiền sư thiếu lâm. Những con vật này được luyện, nghĩa là được nhồi cho một số phản xạ có điều kiện của Pavlov; chúng có tài ba đến đâu, ta cũng không thể nói là có nghệ thuật trong sự trình diễn của chúng.



Trang Tử và Bướm. Tranh Ikeno Taiga.
Mấy chữ Nhật có nghĩa: Nếu có tiếng cá
lên, Người hẳn đã thức giấc. Bướm bay.

Vậy thế nào mới nói được là nghệ thuật ở loài súc vật?

Tôi chỉ biết có một trường hợp đã được đưa ra với nhãn hiệu ấy.

Ann Sanders, một nhà nữ sinh vật học Mỹ chuyên tìm học về loài khỉ, một bữa vui chân xách cái máy ảnh vào sở thú ở Bronx, New York. Thói quen, hay một sự cảm dỗ nghề nghiệp, dẫn bà đến chỗ nuôi khỉ. Đó là một cái gò, chung quanh là hào sâu có nước, trên gò có cây có cội, và có những tảng đá dựng lên cho khỉ ngồi chơi gãi ngứa, bắt rận. Bà mãi nhìn xem và quên mình trong sự say ngắm. Bỗng thấy ù ù tiếng sấm và rất nhanh, mây đen kéo đến, phủ kín một góc trời, rồi những giọt mưa nặng hột rơi xuống. Bà định rút vào một cái chòi có mái ở gần đấy thì thấy mấy con khỉ bỏ chỗ ngồi; con chạy, con bò, ra giữa khoảng đất bằng phẳng. Chúng nhảy nhót, cà tưng, có vẻ khoái trá. Các khỉ khác cũng chạy ra giữa đồng, gia nhập cuộc nhảy. Một vài con nắm tay nhau. Xoay một lúc gần thành một vòng tròn, sự vui vẻ chung không thể chối cãi được. Mặc kệ trời mưa, nhà nữ sinh vật học rút máy ảnh ra chụp lia lịa, hết cuộn *film* còn lại, chỉ hận rằng không mang máy quay *film* đi theo. Mưa bóng mây, một lát là cạn nước, trời tạnh và lại quang đãng.

Những tấm ảnh đẹp nhất của màn khiêu vũ dưới mưa được in trong cuốn sách về loài khỉ mà tôi đọc thoáng trong một hiệu sách cũ.

Tác giả viết rằng đây là bằng chứng về sự chớm nở của nghệ thuật.

Có thể thế được không nhỉ?

Đây là sự phát biểu hỗn nhiên của một sự vui thích gây ra trong một đàn khỉ bởi một trận mưa thành linh. Loài khỉ biết nhảy nhót và chạy tung tăng, nhưng ta thường chỉ thấy một con loạng choạng hoặc dậm ba con lảo đảo một

cách hỗn loạn, không rõ vì một kích thích gì. Còn như cả một đàn kéo nhau ra cùng dú đờn, hơn nữa cùng nhảy cẫng theo nhau, dưới những hạt mưa đột nhiên rào rào từ trên mây đổ xuống, thì quả là một cảnh hiếm có bất ngờ và chắc rằng đã làm cho nhiều người có mặt bữa ấy cùng một lúc với nhà nữ sinh vật học chú ý và ít ra cũng phải có vài cặp hay vài đám thấy hay hay chỉ chỗ cười đùa.

Hành vi của đàn khỉ nhảy nhót trong mưa rõ ràng là vô tư, không lợi lộc. Sự vui thú, khoái lạc là cái động lực chung độc nhất đã đẩy chúng ào ào ra sân nhảy nhót, bỏ gốc cây, bỏ hòn đá, bỏ gò đất cạnh đó chúng ngồi tương đối im lìm lúc cơn mưa chưa tới, có con cả đến hơn tiếng đồng hồ không buồn nhúc nhích. Cơn mưa đột ngột đã thức tỉnh chúng vào một màn vũ liên hoan không dự tính, như xuất thần, như đột hứng, như ứng hưởng, như bốc đồng. Một con có lẽ đã nhảy cảm hơn tất cả và hứng khởi sớm nhất. Sự đột xuất của nó như kêu lên một cái gì âm ỉ, được ử ập đã cả ngàn vạn năm nhưng chỉ mới le lói chập chờn, bỗng bừng lên, bùng ra, làm cho con này, rồi con kia, rồi tất cả dùng dưng tập tễnh chạy ra, hòa mình vào trong một trận quay cuồng long trời lở đất, dưới những hạt mưa dội xuống rào rạt, lộp bộp. Nghệ thuật đã được khai sinh.

Huệ Tử và Trang Tử đứng trên một nhịp cầu nhìn xuống dòng nước trong veo lạnh tanh chảy trên những hòn cuội hời đầu nhấp nhô dưới đáy khe. Mấy con cá lặn xẵng quẫy đuôi bơi ngược bơi xuôi, lội ngang lội dọc. Trang nói:

- Này Huệ, nhìn xem đàn cá nhớn nhơ vui đùa với nước, sung sướng lắm thay, thích thú lắm thay!

Huệ Tử nói:

- Anh Trang! Anh không phải là cá, làm sao anh biết được là cá nó thích thú, sung sướng?

Trang Tử đáp:

- Anh Huệ! Anh không phải là Trang, làm sao anh biết được là Trang biết con cá nó thích thú, sung sướng?

Nghệ thuật còn là cái có thể gọi được sự hòa đồng của những tâm hồn không đóng kín. Người ta gọi là cái sức quyến rũ, lôi cuốn, thu hút, cảm hóa. Những sức này không có trong thế giới vật lí của Newton và Einstein.

Nghệ thuật thuộc về văn hóa

Nhưng vũ điệu dưới trời mưa của đàn khỉ ở sở thú Bronx có thực là cái búp non của nghệ thuật không? đã là văn hóa chưa?

TÓM LƯỢC PHẢN BỘI

Tất cả những sự kiện mà tôi đã kể ra đều không phải là văn hóa.

Tại sao?

Tại vì một lí do căn bản: Văn hóa là của loài người. Loài người tạo ra văn hóa và văn hóa bao trùm, thấm nhuần đời sống của loài người. Ngoài các cộng đồng và xã hội người ra, không ở đâu có văn hóa.

Darwin với thuyết tiến hóa, Pavlov với thuyết phản xạ điều kiện, và gần đây nhất, chủ thuyết xử sự (*behaviourism*) trong tâm lí học đã tấn công vào lâu đài văn hóa nhân bản và nhiều lần tưởng rằng việc công phá đã sắp chọc thủng được thành quách của nhân học văn hóa (*cultural anthropology*), nhưng quan niệm văn hóa nhân bản vẫn đứng vững, vẫn tiếp tục xây dựng vững chãi hơn, nguy nga hơn, đồ sộ hơn, và đang biến chất để thành văn minh.

Văn hóa chỉ là của người. Người là con vật độc nhất có văn hóa. Văn hóa cũng là gốc của văn minh. Văn minh là giai đoạn kế tiếp của văn hóa và trong hiện tại, vẫn chỉ là một cái đích mà loài người đang tiến tới, một cái đích còn xa vời và còn mờ ảo, ở trong cõi mộng tưởng.

Đây không phải chỗ để tôi có thể nói rõ hơn về những vấn đề này -vấn đề lịch sử các khoa học trong cận đại và hiện đại, vấn đề lịch sử văn hóa của các nước ngấm của lịch sử mà một tủ sách chưa chắc đã đủ để phác họa ra những khúc uốn éo quanh co.■

(1) Kant, I., *Kritik der Urteilstkraft (Critique du Jugement)*, 1790 (Phê Bình Sự Phán Xét). Immanuel Kant (1724-1804), triết gia Đức, là một trong những nhà tư tưởng lớn và có nhiều ảnh hưởng sâu xa nhất trong nền học thuật của Tây Phương.

TUYẾT của K. PAUSTOVSKI

Nguyễn Trần Huyền dịch

ПАУСТОВСКИЙ
PAUSTOVSKY
(1892-1968)

1892

76

Tatyana Petrovna dọn đến nhà cụ Potapov mới được có một tháng thì ông cụ mất. Nàng ở lại đó một mình với đứa con gái nhỏ Varya của nàng và người vú của đứa bé.

Ngôi nhà nhỏ ba gian đứng chon von trên một ngọn đồi ở giáp ranh thị trấn, nhìn xuống dòng sông phía Bắc. Đằng sau ngôi nhà và bên kia khu vườn, nay đã trở nên trơ trụi, lấp loáng cánh rừng phong trắng. Ở đó, từ sáng tinh mơ cho đến lúc mặt trời lặn, bầu quạ kêu quang quác, bay lên bay xuống như những đám mây đen trên những ngọn cây trọc và rù quện tiết trời âm u về trên phố phủ.

Sau cuộc sống nơi đô hội Mạc Tư Khoa, Tatyana Petrovna cố mãi mà vẫn không sao quen được cái tỉnh lẻ hoang vu với những căn nhà bé tí teo và những cánh cổng vườn kéo kẹt này, với những buổi tối quá quạnh hiu đến độ người ta có thể nghe thấy cả tiếng ngọn lửa bập bùng trong cái chao đèn dầu hôi.

"Minh thật là ngu!" nàng đã nghĩ thế. "Tại sao khi không lại bỏ Mạc Tư Khoa? Lại từ bỏ cả sân khấu lẫn bạn bè? Lẽ ra mình vẫn có thể gửi Varya về quê chị vú của nó ở Puskino cơ mà ở đó có bị máy bay oanh tạc bao giờ đâu - còn mình thì vẫn cứ ở lại Mạc Tư Khoa một mình. Trời đất, mình thật là ngu quá!"

Nhưng giờ thì đã quá muộn để trở lại Mạc Tư Khoa. Tatyana Petrovna quyết định biểu diễn trong các trạm quân y lưu động có vài trạm trong thị trấn - và thấy người ngoại dân. Nàng lại còn bắt đầu cảm thấy thích cái thị trấn này là đằng khác, nhất là khi mùa đông đến và trùm kín nó trong màn tuyết. Ngày êm êm và xam xám. Dòng sông mãi mà vẫn chưa chịu đóng băng; khói sóng không ngừng nghi ngút vẫn bốc lên từ làn nước mầu điệp lục.

Tatyana Petrovna đã quen với cả tình xép lẩn ngôi nhà của người lạ.

Nàng đã quen với cả cây dương cầm lạc điệu và những tấm hình ố vàng chụp những thiết giáp hạm cổ lỗ của hạm đội tuần duyên ghim trên tường. Cụ Potapov xưa vốn là thợ cơ khí trên tàu. Trên tấm nỉ xanh bạc phếch trên bàn làm việc của cụ còn kiểu mẫu chiếc tuần dương hạm Gromoboi mà cụ từng phục vụ. Varya không được phép sờ mó vào chiếc tàu ấy. Nói chung cô bé không được phép mó vào bất cứ vật gì.

Tatyana Petrovna biết cụ Potapov còn có một người con trai, một sĩ quan Hải Quân hiện đang phục vụ trong Hạm đội Hắc Hải. Có một tấm hình của anh trên bàn làm việc, cạnh chiếc tuần dương hạm kiểu mẫu. Đôi khi Tatyana Petrovna cầm tấm hình lên, khẽ nhủ đôi mày thanh thanh, ngắm nghía một cách đan tư. Nàng cảm thấy nàng đã nhìn thấy khuôn mặt này từ lâu, lâu lắm rồi, trước cả cuộc hôn nhân không may mắn của nàng. Nhưng ở đâu? Và bao giờ nhỉ?

Chàng thủy thủ dăm dăm nhìn lại bằng cặp mắt trầm tĩnh, hơi diều cợt, như thể trách móc nàng:

- "Sao, thế nào? Cô không nhớ nổi là chúng ta đã gặp nhau ở đâu nữa à?"

- "Không, em chịu thôi", Tatyana Petrovna đáp lại một cách vô cùng êm ái.

- "Mẹ, mẹ đang nói chuyện với ai đó?" Varya, từ phòng bên, hỏi vọng sang.

- "Với cái đàn dương cầm, con ạ!" Tatyana Petrovna vừa cười vừa đáp.

Vào giữa mùa đông thư từ gửi cho cụ Potapov bắt đầu tràn ngập tới, tất cả đều được viết bởi tay một người. Tatyana Petrovna xếp những bức thư ấy trên bàn giấy.

Một đêm nàng bỗng thức giấc. Tuyết phát ra một ánh hồng rực mong manh ngoài song cửa. Con mèo xám Arkhip, di vật của cụ Potapov để lại, đang ngủ chập chờn trên trường kỷ.

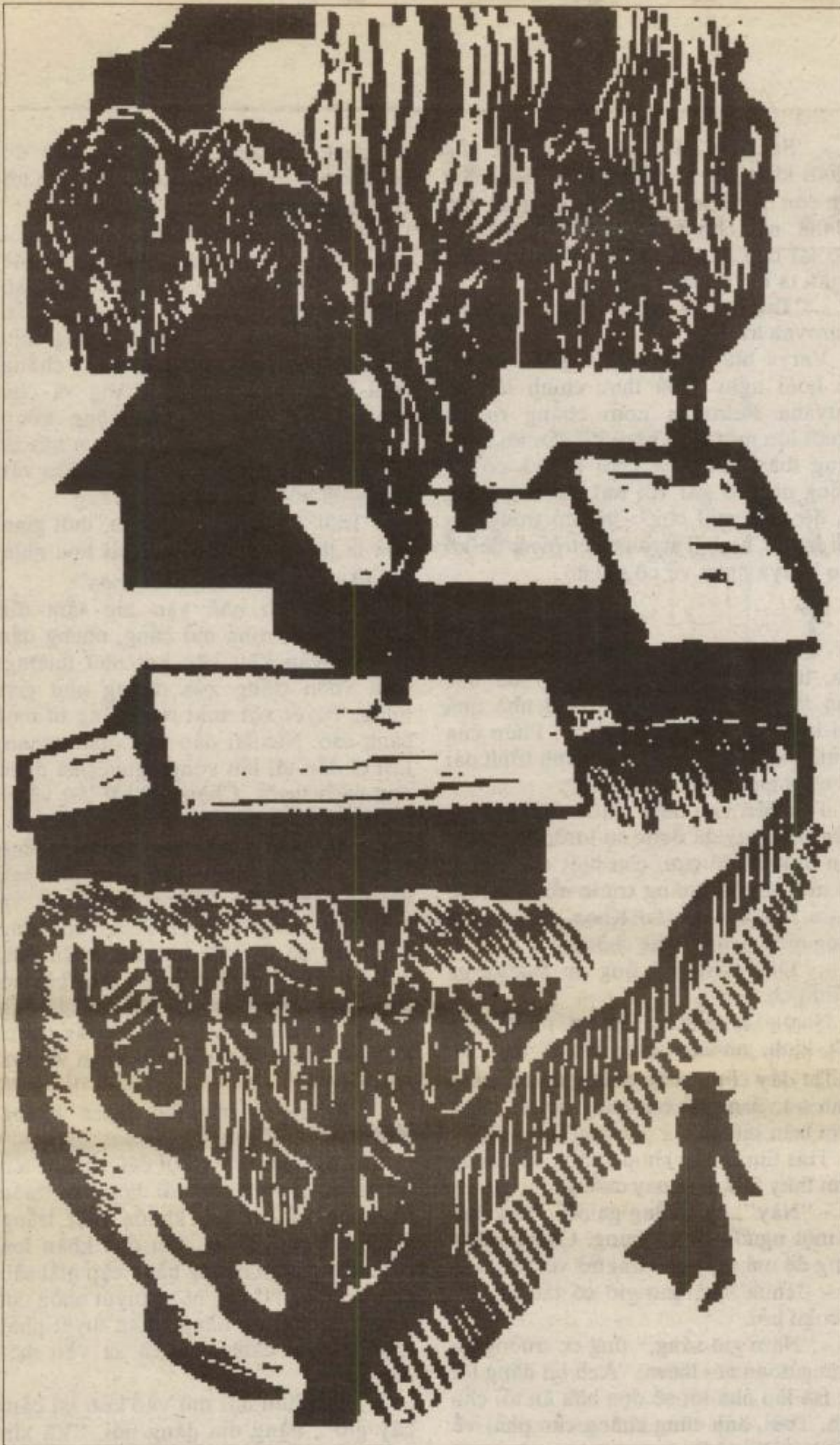
Tatyana Petrovna khoác lên mình

tấm áo ngủ, vào văn phòng của cụ Potapov và đứng giây lâu bên cửa sổ. Một chú chim lặng lẽ vụt bay ra khỏi lùm cây, quét chút tuyết khỏi một nhánh cành. Tuyết lênh đênh phả xuống thành một đám bụi trắng mịn và làm đục mờ mặt kính.

Tatyana Petrovna thấp ngọn nến trên bàn và ngồi lọt thỏm vào chiếc ghế bành. Nàng dăm dăm nhìn ngọn lửa một hồi lâu - ngọn lửa cháy mà không một lần chớp dù rất nhẹ. Thế rồi nàng thận trọng cầm lên một trong những phong thư, mở ra, và, vừa đảo mắt nhìn quanh, nàng vừa bắt đầu đọc:

"Bố yêu quý," Tatyana Petrovna đọc. "Thế là con nhập viện tới nay đã được một tháng rồi. Vết thương của con không lấy gì làm nặng lắm, và nó đang lành mau. Nhưng dậy trời, xin Bố đừng có lo lắng và đừng có hút thuốc này đến điều khác đấy. Con xin Bố!"

"Con thường nghĩ đến Bố", Tatyana Petrovna đọc tiếp, "đến ngôi nhà của Bố con ta và tình lý của mình. Tất cả những thứ đó xa xôi quá, tưởng chừng như ở mãi tận góc biển chân trời. Con nhắm mắt và thấy mình đang mở cổng và bước vào vườn. Trời đang mùa đông và tuyết phủ đầy mặt đất nhưng lối nhỏ dẫn đến lầu bát giác trông xuống dòng sông thì đã được quét dọn sạch sẽ. Những bụi tử đinh hương phủ đầy sương giá. Trong nhà, lò sưởi trong các phòng nổ lách tách. Thoang thoang mùi khói gỗ phong. Cây đàn dương cầm mãi rồi cũng được lên dây lại và Bố đã cầm những cây hoàng lạp - những cây đèn cây hình xoắn tròn ốc mà con đã mua ở Leningrad ấy - vào giá nền. Và vẫn những bản nhạc ấy trên dương cầm: khai tấu khúc cho vở "Con Đầm Bích" và bản tình ca "Cho Những Bến Bờ của Quê Hương Xa Xôi". Cái chuông cửa có kêu không? Con đã không có lúc nào rảnh để sửa nó trước khi ra đi. Có thực là con sẽ được thấy lại tất cả những thứ



K. Huyunobux

Buổi sáng hôm ấy Tatyana Petrovna bảo Varya lấy một cái xẻng gỗ ra dọn sạch lối đi dẫn tới vọng lầu trên đầu dốc trông xuống sông. Vọng lầu đã cũ nát lắm. Những cây trụ gỗ đã nám đen, phủ đầy rêu địa y. Chính tay Tatyana Petrovna sửa lấy cái chuông cửa. Trên quả chuông có đúc một hàng chữ ngộ nghĩnh đến buồn cười: "Tôi treo trên cửa, giật vài cái nữa!" Nàng giật chuông. Quả chuông phát ra một âm thanh lạnh lạnh. Con Arkhip khó chịu, giựt giựt đôi tai và, coi đó là một sự xúc phạm cá nhân, nó kênh kiệu xoắn bước chậm chãi ra khỏi hành lang. Trong trí năng của nó thì rõ ràng là trong cái tiếng chuông reo vui kia chẳng thiếu gì những điều tai quái.

Xế trưa, Tatyana Petrovna, môi má ửng hồng, nói cười lạnh lớt, mắt sáng rực vì phấn khích, dẫn về từ thị trấn một người lên dây đàn, một ông lão người Tiệp đã Nga hóa hoàn toàn. Ông lão cũng thường lên dây đàn dương cầm khi không bận sửa đèn cồn và lò sưởi dầu hôi búp bê và đàn phong cầm. (Ông lão có một cái tên họ khôi hài là "Nevidan"). Sau khi đã làm xong việc, ông lão người Tiệp nói rằng dây tuy là một cây đàn dương cầm cũ song là một cây đàn rất tốt. Chẳng cần ông lão nói Tatyana Petrovna cũng đã rõ điều đó.

Sau khi ông lão đã đi khỏi, nàng cẩn thận soi bói tất cả các ngăn kéo cho đến khi nàng tìm thấy một gói lớn những cây hoàng lạp hình xoắn ốc. Nàng gắn hai cây vào các chân nến đặt trên đàn dương cầm. Buổi tối nàng thắp nến đoạn ngồi trước dương cầm và ngôi nhà tràn ngập thanh âm.

Khi nàng thổi đàn và thổi tắt nến thì cũng vẫn cái mùi hương quen thuộc, thường làm người ta liên tưởng tới những cây Giáng Sinh, lan tỏa khắp các phòng.

Đến nước này thì Varya không nín nhịn được lâu hơn nữa.

đó không? Có thực là con sẽ được tắm sạch bụi đường xa bằng nước giếng nhà mình từ cái bình xanh ấy, khi con về? Bố có nhớ không? Ôi, ước gì Bố biết được, rằng từ nơi xa xôi này, con đã thương yêu thêm tất cả những cái đó biết là đường nào! Bố đừng ngạc nhiên nhé, nếu con kể cho Bố nghe, với tất cả sự trang trọng, rằng con đã thường nghĩ tới tất cả những cái đó trong suốt những lúc ác liệt nhất của cuộc chiến. Con biết rằng con đang bảo vệ chẳng những tổ quốc mình mà còn bảo vệ cả cái góc nhỏ bé ấy của quê hương thân yêu nhất đối với trái tim con - Bố, khu vườn nhà mình, những đứa trẻ tinh nghịch trong làng mình, những cánh rừng phong bên kia sông, cả đến con mèo Arkhip của nhà ta nữa. Xin Bố đừng cười và đừng có lắc đầu.

"Có thể là, sau khi xuất viện, con được về nhà nghỉ phép ít ngày. Nhưng cái đó chưa lấy gì làm chắc chắn lắm. Tốt hơn cả là Bố đừng trông đợi làm gì."

Tatyana Petrovna ngồi lặng ở bàn giấy rất lâu, mắt mở to, chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, vào bình minh đang hé mở trên màu xanh thẫm bên ngoài. Nàng đang nghĩ tới việc chỉ nay mai thôi, bất cứ ngày nào cũng có thể có một người đàn ông mà nàng chưa quen biết, hiển nhiên là một trăm tính, quả cảm, bất thần từ mặt trận trở về, và quả là cực cho chàng phải chịu đựng cái cảnh người xa lạ đang ở trong nhà mình và thấy tất cả đều khác hẳn với cái mà chàng hằng mong đợi.

TRẦN YÊN HÒA

EM, VẪN LÀ SÀI GÒN

Sài Gòn của tôi những năm sáu mươi
Những hàng me xanh ở khu trường Luật
Lá rụng bay đầy hồn tôi xanh tươi
Như màu xanh áo em đang mặc.

Sài Gòn của tôi là những hẻm sâu
Xe đạp chạy qua hàng cây trứng cá
Hẻm Lê Văn Duyệt, hẻm Thoại Ngọc Hầu
Đi dạy kèm trả đời cơm áo.

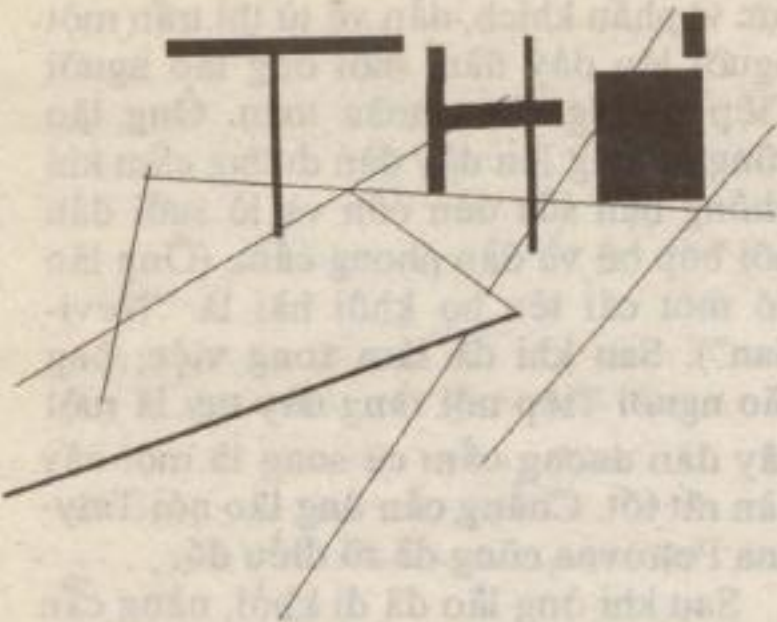
Sài Gòn là những Bastos xanh
Quán cóc cà phê bên góc giảng đường
Khói thuốc lẩn trốn đời ta lẩn lóc
Em đứng xa nhìn như một bức tranh.

Sài Gòn những năm sáu mươi, bảy mươi.
Ra đường áo bay rợp trời mùa hạ
Phố khuya đi về hồn tôi lãng du
Ứ đầy trong lòng mộng xanh ươm quả.

Sài Gòn ra đường với trăm nhân vật
Thi sĩ này quen nhà văn kia lạ
Dáng ai trên đường cũng nghĩ là em
Hóa thân ta là nhân vật đó.

Ly nước mía ngon môi em khê hát
Trả lại em yêu một thuở quen người
Ơi dáng em xa như tranh cổ tích
Sài Gòn mưa, Sài Gòn nắng biết không?

Tôi và Sài Gòn một thời mới lớn
Tôi và Sài Gòn một thời biết yêu
Sài Gòn trong tôi một thời lính tráng
Dù trăm, ngàn năm ta vẫn yêu người.



UYÊN HÀ

CHÂN BỮA ẤY

Tặng Bích Hà

Bữa em đi không một lời từ biệt
Rời đi luôn chẳng thấy quay về
Cánh đồng rộng tôi đứng chờ một góc
Cau vườn em vừa rụng mấy tàu khô
Sầu-bữa-đợi sầu hơn sầu-bữa-trước
Tôi men theo nền giếng chờ em ngồi
Chân bữa ấy trắng trinh hồn đệ lục
Đã xéo dầy ngang dọc nẻo hồn tôi

Vientiane 12.98

- "Sao mẹ lại đựng tôi đồ đạc của người khác thế?" cô bé hỏi. "Mẹ cấm con còn chính mẹ thì lại đựng chạp vào đủ thứ: nào chuông, nào nến, nào đàn... Mẹ lại còn đặt cả những bản nhạc của người ta lên dương cầm nữa..."

- "Tại mẹ là người lớn", Tatyana Petrovna trả lời.

Varya bĩu môi và liếc nhìn mẹ với vẻ hoài nghi. Quả thực chính lúc đó Tatyana Petrovna nom chẳng ra vẻ người lớn một chút nào. Từ đầu tới chân nàng toàn hồng và chói lọi và có vẻ giống như cô gái với mái tóc óng vàng đã để tuột mất chiếc hài cỏ trong lâu đài hơn. Chính Tatyana Petrovna đã kể cho Varya nghe về cô gái nọ.

Trong khi hãy còn ngồi trong xe lửa, trung úy Nicolai Potapov đã ước tính rằng chàng không thể ở nhà quá hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Phép của chàng ngắn quá mà cuộc hành trình dài đã nuốt gần trọn nó mất rồi.

Tàu đến vào buổi chiều. Tại nhà ga viên trung úy đã được cụ trưởng ga, một người quen cố cựu, cho biết cha chàng đã từ trần một tháng trước rồi và cô ca sĩ trẻ người Mạc Tư Khoa và con gái nàng hiện đang ở nhà chàng.

- "Dân tản cư," ông cụ trưởng ga giải thích.

Nicolai lặng thinh, dăm dăm ngó qua cửa kính, những hành khách mặc áo khoác dày cộm, chân đi ủng dạp tay cầm bình trà, đang tất bật chạy ngược chạy xuôi trên sân ga.

Trái tim chàng chìm xuống và chàng cảm thấy trời đất quay cuồng.

- "Này", cụ trưởng ga nói. "Cụ nhà là một người rất tốt bụng. Chẳng được sống để mà thấy con trai trở về."

- "Thưa bác, bao giờ có tàu ra ạ?" Nicolai hỏi.

- "Năm giờ sáng," ông cụ trưởng ga ngừng đoạn nói thêm: "Anh lại đăng tôi đi. Bà lão nhà tôi sẽ dọn bữa ăn tối cho anh. Thôi, anh cũng chẳng cần phải về nhà mà làm gì."

- "Cám ơn bác," Nicolai nói. Chàng bước ra.

Cụ trưởng ga ngó theo chàng, lắc đầu.

Nicolai cuộc bộ qua thị trấn tới bên dòng sông đang nằm mơ dưới bầu trời xám mèm. Tuyết lưa thưa, chênh chếch nghiêng chao giữa bầu trời và mặt đất. Bầy quạ nhảy quanh những đồng phân ải trên đường. Hoàng hôn xuống mỗi lúc một đậm sâu thêm. Một cơn gió từ khu rừng trên bờ sông bên kia thổi qua, quất những giọt nước mắt vào mắt chàng.

"Thôi", Nicolai than thầm. "Ta về quá muộn mất rồi. Và giờ đây ta chẳng còn thuộc về nơi này nữa - cả tình lý lẫn dòng sông, và cánh rừng với cả ngôi nhà."

Chàng quay lại và ngắm sườn đồi xa xa trên dòng sông. Đó, chúng ở trên đó - khu vườn bằng giá và ngôi nhà ánh

lên một màu đen. Khói đang uốn éo cuộn lên từ ống khói. Gió mang khói tới rừng bạch phong.

Nicolai uể oải bước lần về phía ngôi nhà. Chàng đã chú tâm không vào mà chỉ đi ngang qua, và có thể sẽ tạt vào vườn và đứng giây lát trong cái lầu vọng nguyệt cũ kỹ. Chàng không chịu nổi ý tưởng rằng những kẻ xa lạ chẳng chút quan hoài gì đến chàng và cha chàng đang ngang nhiên sống trong ngôi nhà của thân phụ. Tốt hơn hết là đừng trông thấy gì cả, đừng tự dằn vặt mình - là bỏ đi và quên quá vãng.

"Thôi", Nicolai nhủ thầm, "thời gian qua ta thêm già dặn và phải học nhìn đời bằng cặp mắt khác khổ hơn".

Nicolai tới nhà vào lúc sẩm tối. Chàng thận trọng mở cổng, nhưng đầu vậy nó vẫn kêu kẹ kẹ như thường. Khu vườn trắng xóa dường như giặt mình. Tuyết xột xoạt rơi xuống từ một cảnh cao. Nicolai đảo mắt nhìn quanh. Lối đi dẫn tới lầu vọng nguyệt đã được dọn sạch tuyết. Chàng đi tới lầu và tỳ tay lên thành lan can lung lay. Xa xa, bên trên cánh rừng, bầu trời bỗng ửng hồng - trắng chắt vừa nhô lên sau những cụm mây. Chàng bỏ mũ ra và luồn tay trong tóc. Trời sao im vắng quá. Chỉ có ở dưới kia, nơi chân đồi, mới có tiếng những người đàn bà lao xao khua động những đôi thùng rỗng khi họ đi tới những hồ băng quấy nước. Nicolai tỳ khuỷu tay vào lan can và đưa tay ôm đầu.

- "Không thể như thế được!" chàng lẩm bẩm.

Chàng cảm thấy một cái vỗ nhẹ lên bờ vai và quay lại để đối diện một thiếu phụ còn rất trẻ có khuôn mặt trắng xanh, trang nghiêm, đầu chít khăn len dày. Nàng nhìn chàng bằng cặp mắt sâu đen, ân cần. Những bông tuyết nhòa tan trên má, trên mi nàng - hẳn tuyết phải tuột từ một cảnh cao và sa vào mặt nàng.

- "Anh nên đội mũ vào kéo lại cảm bây giờ", nàng dịu dàng nói. "Và xin mời anh vào nhà. Không nên đứng ở đây".

Nicolai im lặng. Thiếu phụ nắm tay áo chàng và dẫn chàng đi lần theo lối nhỏ đã được dọn sạch sẽ. Tới bên thềm Nicolai dừng lại. Xúc cảm dâng lên nghẹn cổ họng khiến chàng không thở nổi. Thiếu phụ lên tiếng vẫn bằng tiếng nói ôn nhu ấy:

- "Không sao đâu. Và xin đừng để ý gì đến tôi cả. Cái đó sẽ qua mau."

Nàng giậm chân để giữ tuyết khỏi rơi. Tức thì quả chuông nhỏ lạnh lạnh đáp ứng và ngân nga dọc theo hành lang. Nicolai hít vào một hơi dài.

Chàng bước vào nhà, lẩm nhẩm một điều gì đó trong cơn bối rối. Ở trong phòng tiền đình, vừa cởi bỏ áo khoác ngoài, chàng đã ngửi thấy ngay mùi khói gỗ phong sức nức và nhìn thấy Arkhip. Chú mèo đang ngồi trên trường kỷ, ngáp dài. Đứng bên trường kỷ là một cô bé tóc tết bím đang ngắm nghía

chàng bằng cặp mắt hân hoan; tuy nhiên không phải cô bé ngấm khuôn mặt chàng mà là ngấm những vạch thêu chỉ vàng trên tay áo chàng.

- "Mời anh vào đây," Tatyana Petrovna nói. Nàng dẫn Nicolai vào bếp.

Kia là chiếc bình xanh chứa đầy nước lạnh và cái khăn mặt bông quen thuộc thêu những lá xồi xanh treo trên giấy.

Tatyana Petrovna đi ra. Cô gái nhỏ mang vào cho Nicolai một cục xà bông và ngấm chàng khi chàng rửa tay lau mặt. Nổi bối rối, ngượng ngùng vẫn chưa tan.

- "Mẹ cháu làm gì nhỉ?" chàng hỏi cô bé, mặt đỏ rần.

Chàng hỏi chỉ cốt để cho có chuyện.

- "Mẹ tưởng mẹ là người lớn," cô bé thì thầm, với vẻ bí mật. "Nhưng mẹ chẳng người lớn chút nào đâu! Mẹ trẻ con còn hơn cả em nữa đó!"

- "Sao vậy?" Nicolai hỏi.

Cô bé không trả lời, vừa cười khúc khích vừa chạy ra khỏi bếp.

Suốt cả buổi tối Nicolai không sao giữ đi được cái cảm giác kỳ diệu là chàng đang sống trong một giấc mơ dệt bằng những sợi tơ hồng mong manh song lại rất bền chắc. Tất cả mọi thứ trong nhà đều được xếp đặt đúng như ý chàng mong muốn. Vẫn những bản nhạc đó trên cây dương cầm. Vẫn những cây hoàng lạp đó nở lách tách trong khi soi sáng căn phòng làm việc của thân phụ. Ngay cả đến những bức thư mà chàng gửi về từ bệnh viện cũng nằm gọn gàng dưới cái hải bàn cũ đó, nơi ông cụ vẫn thường chặn giữ thư từ.

Sau tuần trà, Tatyana Petrovna đã đưa Nicolai đi thăm mộ cha chàng ở bên kia rừng. Một vầng trăng mờ ảo đã lên cao trên đỉnh trời. Những cây phong lấp lánh yếu ớt dưới ánh trăng, ngả những cái bóng mềm lên tuyết mịn.

Thế rồi, khuya trong đêm, Tatyana Petrovna đã ngồi xuống bên cây dương cầm. Những ngón tay măng khê lướt trên phím đàn, nàng quay sang Nicolai và nói:

- "Tôi cứ có cảm tưởng là tôi đã gặp anh ở đâu đó rồi."

- "Vâng, tôi cũng cảm thấy như thế," Nicolai đáp.

Chàng nhìn nàng. Ánh sáng ngọn hoàng lạp nghiêng siêu mãi xuống, soi tỏ nửa mặt hoa. Nicolai đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng rồi dừng lại.

- "Không, tôi không tài nào nhớ nổi," chàng nói bằng một giọng trầm trầm.

Tatyana Petrovna quay lại, e dè nhìn về phía Nicolai song nàng không thừa thốt một lời gì.

Giường của Nicolai được sửa soạn trên trường kỷ trong thư phòng. Nhưng chàng không thể để mình ngủ quên. Mỗi mỗi phút giây trong ngôi nhà này đều quý báu vô ngần và chàng sẽ ghé

THẾ DỮNG

TRƯỚC CHIẾC QUAN TÀI VIỆT NAM Ở PASEWALK *

1

Những mắt đôn đầu lấp lánh thủy tinh
Tim thương tổn và gần như vỡ nát
Con doi non vút lên Giời thẳng thốt
Máu đen vết thương rỉ ra như một điều bí ẩn...

2

Những lư hương không cười mỉm với em
Đã cọng queo bao nén nhang dài trên ban thờ tưởng niệm
Bao má nóng lệ rơi với da trần run rẩy,
Những hoa hồng vỡ vụn ở trong tôi...

3

Vành Hoa Huệ tóc tang đã tự héo hơn rồi
Hoa trên áo quan báo tử một đóa hồng ty nạn.
Người trai chết - chưa đầy hai lăm tuổi:
Chỉ chiếm một không gian rất nhỏ ở nơi đây...

4

Hồi ức về Sự Chết này chắc chắn sẽ dài lâu,
dài hơn cả hồi ức về cuộc đời người đã chết
Thế gian có nhiều khả năng làm con người gầy gò
Chiếc quan tài Việt Nam ở Pasewalk là bằng chứng rất đau...

5

Ấy là thời gian mà những điều không thể hình dung đã thành có thể,
Và những điều không được xảy ra đã xảy ra rồi.
Chiếc quan tài Việt Nam chiếm một không gian rất nhỏ giữa đời
Cuộc hỏa táng - giết êm một nụ hồng nước Đức trong tôi...

Berlin 29.8.1999

* Pasewalk- nơi cư ngụ của hai người Việt Nam làm nghề bán hàng rong đã bị 7 người Đức vô cớ hành hung trong một ngày hội làng vào ngày 24.08.99. Bài thơ này được viết ngay (bằng tiếng Đức - tác giả tự dịch ra tiếng Việt) sau khi hung tin đến tai tác giả vào ngày 28.08.99: Một người tên Nguyễn, 24 tuổi đã bị chết ngay sau khi được đưa vào bệnh viện, một người tên Viễn, 29 tuổi phải nằm viện với một thân thể bị gãy và dập nát nhiều nơi ở lưng và ở đầu.

mình nếu lỡ để mất đi dù chỉ một phút thôi. Chàng nằm yên, chăm chú lắng nghe tiếng bước chân con Arkhip rón rén đi lại, tiếng đồng hồ tích tắc, tiếng Tatyana Petrovna thì thầm điều gì đó với vú già ở phòng bên. Rồi tiếng nói lắng chìm, vú già đi ra, nhưng vạt ánh sáng dưới cửa vẫn còn đó. Nicolai nghe thấy tiếng những trang sách xột xoạt hiển nhiên là Tatyana Petrovna đang đọc sách. Chàng đoán rằng có lẽ nàng thức cốt để đánh thức chàng dậy cho kịp chuyến tầu. Chàng muốn nói với

nàng rằng chàng cũng có ngủ đâu nhưng nỗi ty hiềm khiến chàng không dám lên tiếng gọi.

Tối bốn giờ sáng, Tatyana Petrovna khê mở cửa và gọi Nicolai. Chàng cự mình.

- "Dậy đi anh, đến giờ rồi," nàng bảo "Tôi thực không muốn đánh thức anh dậy sớm thế này chút nào!"

Tatyana Petrovna đưa tiễn Nicolai ra ga. Hai người đi qua thị trấn đang say ngủ im lìm. Họ từ biệt nhau sau hồi còi

ANTIÊM STUDIO

NHÂN TRÌNH BÀY

SÁCH

BÌA VÀ NỘI DUNG



NHÂN IN SÁCH ĐÚNG TIÊU CHUẨN
MỘT SẢN PHẨM VĂN CHƯƠNG

in 100 trang 500 cuốn với giá 750 mỹ kim

in 100 trang 1000 cuốn với giá 900 mỹ kim

(bìa tùy theo 2 hoặc 4 màu, giá từ 200 mỹ kim trở lên)

bạn sẽ có một cuốn sách đẹp
với giá dưới 1 mỹ kim rưỡi một cuốn



Điện Thoại: (714) 554 - 1886

FAX: (714) 554 - 7086

liên lạc sau 2 giờ chiều, không kể chủ nhật

liên lạc bằng thư qua khởi hành

po box 670 midway city ca 92655

in sách ở an tiêm, quảng cáo miễn phí trên khởi hành

thứ hai. Tatyana chìa cả hai tay ra cho chàng.

- "Anh nhớ viết thư cho tôi nhé," nàng dặn. "Giờ đây chúng ta gần như họ hàng thân thuộc với nhau rồi, có phải thế không anh?"

Nicolai lẳng lẳng không nói gì. Chàng chỉ gật đầu.

Vài ngày sau Tatyana nhận được một lá thư của Nicolai, thư viết ở dọc đường:

"Dĩ nhiên là tôi đã chẳng quên nơi chúng ta gặp nhau, có điều là tôi không tiện nói về điều ấy ở nơi nhà. Nhớ chăng Crimea mùa thu năm một nghìn chín trăm hai mươi bảy đó? Và những cây tiêu huyền già trong công viên ở Livadia? Bầu trời tối sẫm, mặt biển xanh xao. Tôi lần theo con đường nhỏ dẫn tới Oreanda. Trên đường tôi bắt gặp một thiếu nữ đang ngồi trên cái băng dài trên lối đi. Nàng chừng độ mười sáu. Trông thấy tôi, nàng đứng dậy, đi về phía tôi. Khi đi ngang chạm mặt nhau, tôi liếc nhìn nàng. Nàng lướt qua nhanh và nhẹ nhàng, cầm cuốn sách mở rộng trên tay. Tôi dừng lại, nhìn theo nàng một hồi lâu. Thiếu nữ đó chính là cô. Tôi không thể nào lăm lăm được. Tôi dăm dăm nhìn theo cô và đột nhiên tôi cảm thấy rằng một người đàn bà có quyền năng hoặc làm hỏng cả đời tôi hoặc làm tôi hạnh phúc ngất ngây vừa đi qua tôi. Tôi cảm thấy rằng tôi có thể yêu người đàn bà đó đến mê đắm cuồng si. Tôi biết lúc đó và ở nơi đó rằng tôi phải tìm cô bằng mọi giá. Đó là điều tôi nghĩ, khi đang đứng đó, nhưng tôi cứ đứng chôn chân chẳng dời khỏi chỗ. Vì sao? Cho đến nay tôi vẫn chẳng hiểu vì sao. Kể từ ngày ấy tôi đâm ra lưu luyến Crimea và lối đi đó, nơi tôi đã thấy cô trong giây lát phù du để rồi mất cô mãi mãi. Nhưng cuộc đời thực là tử tế đối với tôi. Tôi đã được gặp lại cô lần nữa. Và nếu như mọi sự viên thành mãi mãi và nếu có khi nào cô cần đến cuộc đời tôi, thì đấy, nó là của cô, dĩ nhiên là thế. À, tôi đã thấy bức thư của cô mở ngỏ trên bàn giấy của Bố. Tôi đã hiểu tất cả và chỉ có thể gửi lời cảm ơn cô từ phương trời xa."

Tatyana Petrovna để phong thư qua bên và mơ màng, đắm đuối nhìn ra khu vườn tuyết phủ ngoài song cửa.

- "Trời ơi!" nàng khẽ rên thầm. "Cả đời mình, mình đã tới Crimea bao giờ đâu, chưa có bao giờ mà! Song cái đó bây giờ có thể thay đổi được gì nào? Và nó có đáng để làm cho chàng tỉnh mộng chăng? Hay là lại làm cho cả chính mình vỡ mộng nhỉ?"

Nàng cười đoạn giơ tay lên che mắt. Qua khuôn cửa một hoàng hôn êm dịu đang thoi thóp rực hồng; chẳng hiểu vì sao mà cái ánh hôn hoàng ấy cứ le lói mãi chẳng mờ phai. ■

Coi lại lần nữa Mùa Thu 96



VIÊN LINH. THƠ ĐÈN LỬA

NGỌN ĐÈN I

Thơ tình khổ dài thành truy ức
(Tình này thời đợi thành niềm nhớ thương)
Lý Thường Ẩn

Trong đêm khuya tĩnh mịch
Bật ngọn đèn soi bóng gầy hao
Thương người tình cách biệt
Chỉ một góc đường
Chỉ ngang giữa phố,
Mà em ơi ta yêu nhau ngày đêm
Sao lòng như lửa đốt
Như sao băng
Vượt thoát vòng ôm ngoài hải phận
Dong tàu vô định bến ưu tư.

Chất ngất
Gió thổi buồm xa
Cuồng lưu đáy bể

Ta yêu nhau không thể cùng nhà
Lầu mở đêm khuya
Cửa cài nửa sáng

Bình minh nào thấy mặt nhau
Giác mộng canh trường một mình
hoảng hốt
Lại một mình thu góp chân dung
Đóng chặt hình hài
Gọi tên người một đời mới gặp
Để một đời vĩnh viễn hoài mong

Có nhớ thơ Phan Khôi
Khóc gặp người quá muộn
Một nỗi tình nghiêng mắt dao cau
Bỏ trái tim sương
Chê dọc mối sầu
Như chém hoa chiều
Vót cành trúc mảnh
Bầy một hồn tĩnh vật bên song

Lặng lặng soi vào tan tác ấy
Mà xem cát đá mù hư không
Đáy giếng lưu ly
Gốc nguồn luân quách

Ở những cành tâm não
Ở đỉnh ngọn chia lìa
Rêu phong thấm lục thêm hoa
Nghe trong tan tác đèn ta bóng người.

NGỌN ĐÈN II

Đèn soi đã suốt canh dài
Đèn ơi có thấy ai ngoài bóng ta,
Lửa đèn, lửa thực hay ma
Đốt lên hắt thấy đâu là âm dương.

Hình kia hình ở trên tường
Soi ta thấy bạn soi gương thấy thù
Bình minh thôi nhé đèn lu
Tắt đi một cánh phù du vừa về.

Thôi rồi một kiếp bay khuya
Muội đèn thêm tổ sinh ly thêm dài
Đèn soi ta sống miệt mài
Trăm đêm ta ở bên người một đêm.

Đèn soi ta uống say mềm
Ta soi đèn thấy bóng mình hồn ma
Ta soi đèn thấy hoang sơ
Đèn soi ta thấy xuân thu miệt mài.
Đèn soi đã suốt canh dài
Đèn ơi có thấy ai ngoài bóng ta?

3 - 1991

YÊU

Hôm nay anh thấy em rồi
Một bông hoa muôn trên đồi
xanh non.

Yêu em, yêu những cái còn
Yêu luôn cái đã hao mòn từ xưa.

Yêu từ thời đại hoang sơ
Yêu sang man dại, yêu chờ u mê

Yêu đi chẳng ngại yêu về

Yêu em

Như thể

Lời thể

Ma vương

Yêu em trời có một phương

Vườn sau. Ngõ trước.

Bên đường. Dưới hoa

Yêu em

Vô định là nhà

Yêu em

Yêu những cái là của em.

CỔNG GIÓ

Em có năm ngón tay
Loài mộc lan mùa hạ
Năm ngón ấy như giấy
Buộc anh ngoài cổng gió.

Em sợ khi thu tới
Anh một sớm vèo bay
Làm sao em kiếm nổi
Chiếc lá vàng xa cây.

Em ơi em đâu biết
Sau bao năm ở đời
Ưu tư và hối tiếc
Chỉ còn làm anh rơi.

Năm ngón tay em mở
Những giây trời thời gian
Chính em là cổng gió
Bay vào cõi hợp tan.

ĐỐM LỬA I

Đốm lửa đêm qua thấy giữa vườn
Ngỡ hồn dĩ vãng lại kêu oan
Vết sương ra gốc cây tìm kiếm
Mới biết thu sầu đỏ lá phong

ĐỐM LỬA II

Đốm lửa đêm qua thấy cuối đường
Tàn mưa leo lét ý hoang mang
Sáng nay tìm đến cây phong đỏ
Mới biết mùa thu đốt lá sang.

ĐỐM LỬA III

Lại nhớ em rồi lưu thủy xa
Hành vân vân vân nam bình xưa
Đêm nay nghe chày trong
lòng vắng
Đốm lửa tình yêu tắt cuối thu.

NỮ TRÍ VÀ GIÁO DỤC

NGUYỄN TÀ CÚC

Giáo dục phụ nữ chưa bao giờ là mối quan tâm hàng đầu của các nhà cầm quyền. Chịu ảnh hưởng nặng nề của Nho giáo và những điều luật cấm kỵ phát sinh bởi sự áp dụng cực đoan của Nho học nhằm duy trì quân quyền và phụ quyền, phụ nữ cho tới mãi thế kỷ gần đây mới bắt đầu được vào trường và lục tục tham dự vào các ngành chuyên môn. Nhưng số này vẫn chưa đủ đại diện cho phụ nữ. Nói chung, phụ nữ Việt Nam vẫn còn phải đương đầu với những khó khăn về kinh tế trong một quốc gia vẫn còn chậm tiến, bởi thế vấn đề giáo dục vẫn bị đẩy lùi vào hàng thứ không cấp bách phải giải quyết. Còn số phụ nữ ít ỏi sinh sống tại ngoại quốc sau biến cố chính trị năm 1975 được may mắn hơn là có đủ phương tiện và hoàn cảnh để học bất cứ ngành nào mà họ muốn (và con gái họ cũng thế) nhưng nếu có giáo dục đầy đủ ở học đường, những thế hệ phụ nữ đầu tiên ở ngoại quốc này sẽ dựa trên những căn bản nào để giáo dục con gái ở nhà để một đảng vẫn tiến bộ, đảng khác vẫn giữ được tinh thần đặc biệt của dân tộc biểu hiệu qua Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Bùi Thị Xuân...những Nguyễn Thị Lộ, Đoàn Thị Điểm, Hồ Xuân Hương...?

Nhưng nếu vấn đề giáo dục phụ nữ không là mối quan tâm hàng đầu hay mối quan tâm chút nào của giới cầm quyền, đó vẫn là một vấn đề làm bận tâm những nhà giáo dục, người trí thức, nhà văn và chính phụ nữ nữa. Trong bài này, tạm không bàn đến chương trình và cách thức giáo dục ở học đường, trừ nhận xét chung rằng phụ nữ nay có cùng cơ hội với nam giới để lựa chọn và theo đuổi những ngành chuyên môn mà họ muốn từ nghệ thuật đến khoa học.

Vì chú tâm vào bản sắc đặc biệt của phụ nữ Việt, người viết sẽ hạn chế vào môi trường văn hóa và cả những lễ thói ảnh hưởng sâu xa đến sự giáo dục phụ nữ trong gia đình nơi đóng vai trò rất lớn trong việc hoàn tất giáo dục ở học đường và sự tự học để sửa soạn thêm cho những hoạt động ngoài xã hội.

SỰ GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH

"...trên ba mươi năm nay,...mà con mắt tôi cũng thấy rõ ràng, thì nhờ cổ động hão mà trời lên, lại cũng vì cổ động hão mà sụt xuống; mưa dột không khi nào trọn ngày, mà lửa rơm thường hay lụn sớm. Hội họ cuộc kia, rầm rầm rột rột, mà rút cục không ai nhớ đến tên, vì thế...nó buộc tôi phải kiên trì một cái chủ kiến 'không cổ động hão'...Bình quyền bình đẳng, nhân quyền xã hội, rao rầm trên mặt giấy cùng đầu miệng, mà nề nếp cần kiệm, tiết hạnh, một ngày một tiêu mòn, cái phong khí đậm dặt kiêu sa, thương luân bại lý mỗi ngày mỗi xuất hiện, thì tiền đồ xã hội ta có ích lợi gì không?" (Nhà cách mạng Huỳnh Thúc Kháng, Trả Lời Cuộc Trưng Cầu Ý Kiến Về Vấn Đề Phụ Nữ, Phụ Nữ Tân Văn, số 9, ngày 27. 6. 1929).

Từ khi Việt Nam bắt đầu thu nhập văn minh và văn chương Âu Châu trong vài thế kỷ gần đây, sự giải phóng phụ nữ khỏi những tập tục lạc hậu để họ tự do gia nhập vào các lãnh vực chỉ dành cho nam giới không khỏi dẫn tới sự lo ngại rằng họ sẽ từ bỏ luôn cả những giá trị đạo đức cổ truyền. Cũng có những tác giả như Nhất Linh trong ĐOẠN TUYỆT đã cổ võ cho một sự hoàn toàn cắt đứt giữa Đông và Tây, giữa mới và cũ vì quan niệm rằng cái "cũ" của Việt Nam hoàn toàn không có gì cứu vớt được, chỉ tuyển những hủ tục phải diệt trừ tận gốc, dù cái gốc ấy nuôi dưỡng cho cả một nền văn hóa Việt. Càng hấp thụ những trào lưu tư tưởng và triết học mới, càng được giới thiệu những hệ thống văn minh khác, người ta càng dễ bỏ quên hay có khái niệm sai lầm về những giá trị đạo đức cổ truyền cũng như đánh thấp sự tiến bộ của chính mình.

Riêng về vấn đề phụ nữ, Việt Nam là một nước khá tiến bộ, căn cứ trên hình luật. Điều này rất quan trọng vì chứng tỏ rằng phụ nữ Việt Nam được sinh hoạt từ lâu trong một môi trường tương đối tự do và trong một tinh

thần tương đối rộng rãi hơn là phụ nữ ở những quốc gia Á Châu khác. Sự tự do và rộng rãi này chắc chắn ảnh hưởng tới sự giáo dục trong gia đình.

I. ĐỊA VỊ PHỤ NỮ TRONG CÁC BỘ LUẬT CHÍNH

Trong các bộ luật cũ thì có quyền Hình Thư, đời vua Lý Thái Tôn; bộ Quốc Triều Hình Luật, đời vua Trần Thái Tôn; luật Hồng Đức, đời vua Lê Thánh Tôn và bộ Hoàng Triều Luật Lệ, đời các vua nhà Nguyễn. Trong các bộ luật này, bộ Hồng Đức vẫn được xem là một bộ luật sáng suốt, quy mô và thuần Việt Nam nhất dù có dựa đôi chút vào luật nhà Tùy và Đường của Trung Hoa. Đáng tiếc rằng sau đó, vua Gia Long lại sao chép luật nhà Thanh mà thảo bộ luật mới nên quyền lợi và địa vị của phụ nữ cũng theo đó bị suy giảm đi. Không so riêng gì với luật Trung Hoa mà ngay cả với luật tại Hoa Kỳ bây giờ ở vài trường hợp, bộ luật Hồng Đức vẫn có phần nhân đạo và hợp lý hơn.

A. SỰ BÌNH QUYỀN TRONG VIỆC THỪA KẾ VÀ LÀM CHỦ ĐIỀN SẢN, TÂN TẠO ĐIỀN SẢN VÀ SẢN VẬT

Ngay từ thế kỷ thứ XV khi bộ luật Hồng Đức được áp dụng, phụ nữ Việt Nam đã đứng ngang hàng với nam giới về hai phương diện trọng yếu nhất: tài sản (gồm cả bất động sản) và hôn nhân.

1. Tài Sản: Theo luật Hồng Đức, con gái cũng có quyền thừa hưởng tài sản của cha mẹ như và bằng con trai:

...Theo luật nhà Lê, di chúc bằng văn tự hoặc lời nói của cha mẹ phải được tuân theo miễn là sự phân chia tài sản cho các con trai và gái được công bằng... Sách Hồng Đức Thiệu Chính Thư, nói rõ về việc phân chia của thừa kế một cách đồng đều này (bằng cách) không phân biệt con trai và con gái và cho thấy là hai bên được đối xử đồng đều như nhau. Càng rõ ràng hơn, điều 269 của sách này bàn về quyền từ con của cha mẹ với những người con hư



Tranh dân gian vẽ Phụ Nữ. Người thợ in sách.

hồng, có nhắc rõ ràng về "sự phân chia tài sản giữa con trai và con gái" (...Under the Le the parent's oral will or testament was to be respected provided that the distribution of their estate among the male and female children was not groundlessly unjust. Hong Duc Thien Chinh Thu, elaborating on this point of equal distribution of the inheritance, did not make a distinction between sons and daughters and apparently treated them equally. Even more explicitly of this document, with the parent's right to disown a child who repeatedly misbehaved, mentioned "the partition of the estate among sons and daughters." (1)

Nếu gia đình không có con trai, người con gái (trưởng) cũng có quyền (giữ một phần hai mươi của toàn bộ tài sản, ngoài phần của mình) để lo việc cúng kiếng, hương hỏa. Trong việc thừa tự, người con gái được xếp hàng thứ hai ngay sau con trai, trước con (trai) nuôi. Người em gái cùng mẹ khác cha có quyền thừa hưởng của hương hỏa để cúng giỗ mẹ (thay vì người anh trai, con của người chồng trước) (2) Những tài sản được thừa hưởng này thuộc về quyền người con gái và được giữ làm của riêng sau khi lấy chồng. Trong trường hợp chồng chết, theo điều 377 luật nhà Lê, người vợ dù lấy chồng khác vẫn được toàn quyền điều hành tài sản do người chồng để lại cho các con và còn có thể bán những tài sản này đi nếu được gia đình chồng và nhà chức trách sở tại cho phép (3). Nếu không có con, người vợ được quyền giữ phần tài

sản riêng mình trước khi lấy chồng, hơn nửa tài sản mà hai người gây dựng được trong khi lấy nhau (tân tạo điền sản) và phần lớn hoa lợi của số điền sản mà sau này sẽ trả về cho nhà chồng sau khi người vợ chết. Luật nhà Lê như thế rõ ràng công bằng hơn cả luật Anh quốc và được sử dụng bởi Hoa Kỳ cả ba thế kỷ sau (3):

"...Người chồng qua hôn nhân, chiếm hữu mọi tài sản mà người vợ làm chủ khi lấy nhau... Những tài sản này, bởi sự kết hôn, trở thành tài sản của ông ta ... và những tài sản này sẽ không bao giờ còn thuộc về người vợ nữa ... nếu như người chồng không cho phép, và trong trường hợp ông ta qua đời thì tài sản này sẽ không trả lại người vợ mà thuộc về người điều hành vấn đề thừa kế của ông ta..."

(The husband, by marriage, acquires an absolute title to all the personal property of the wife, which she had in possession at the time of marriage... These, by marriage, become his property ... and such property can never again belong to his wife... unless it be given to her by his will; and in case of death of the husband, this property does not return to the wife, but vests in his executor...-Tapping Reeve, Law of Baron and Femme, 1816)

Những quyền này bị hủy bỏ một thời gian trong thời nhà Nguyễn nhưng sau đó đã được tái ban hành bởi nhà cầm quyền Pháp và sau này bởi chính phủ Miền Nam là nơi mà nữ quyền được tôn trọng hơn, giản dị chỉ vì luật

nhà Lê hợp với cách sinh hoạt và phong tục, văn hóa của dân Việt hơn. Thí dụ như người chồng không thể bán điền sản hay tài sản của người vợ mà không có sự bằng lòng và chữ ký của người vợ. Trong hầu hết các sự mua bán điền sản, chữ ký của người vợ đặt song song với chữ ký của người chồng. Trong khi ấy, luật Pháp coi người chồng như một thứ "chủ nhân" của người vợ và được quyền đơn phương cho mượn, mua hay bán mọi tài sản, dù là của riêng của người vợ (4).

B. SỰ BÌNH QUYỀN TRONG GIA ĐÌNH

Xã hội Việt Nam đặt nặng vấn đề gia đình nhưng không phải vì thế mà xử ép người đàn bà như Trung Hoa. Luật nhà Lê cho phép người đàn bà được ly dị. "Phàm chồng bỏ lửng vợ (chính) mà năm tháng không đi lại thì mất vợ (vợ phải trình với quan sở tại và có xã quan làm chứng). Nếu vợ đã có con thì hạn cho một năm. Nếu chồng vì việc quan phải đi xa thì không theo luật này (1a)." (1a).

Cũng người chồng ấy, sau khi bỏ rơi vợ, lấy chồng khác mà tự chuyên, bắt bỏ người chồng mới của vợ mình thì sẽ bị giáng chức (5).

Điều 308 như đã dẫn trên dùng chữ "sơ thê" (bỏ phước) và "bất vãng lai" (không thăm viếng) để chỉ những hành động này, nghĩa là cho phép người vợ được bỏ chồng nếu hai bên không có quan hệ tình dục, nghĩa là người chồng không thể vì yêu đắm vợ thứ hay thê thiếp mà (có quyền) giữ vợ (chính). Điều này cũng xác quyết rằng người chồng không thể nại những cơ như đi buôn hoặc thăm viếng thân nhân đau ốm ở xa mà xao lãng bốn phần với vợ con. Không những thế, con rể mà chửi rủa cha mẹ vợ mà không có lý do chính đáng thì người vợ cũng có thể báo lên quan để ly dị (điều 333, luật nhà Lê).

Qua các đạo luật khác, luật nhà Lê còn bảo vệ phụ nữ khỏi sự ruồng bỏ của người chồng hay hà hiếp của quan chức sở tại hoặc ở trường hợp đàn bà góa, sự hà hiếp của gia đình chồng. Luật nhà Lê còn đi rất xa hơn nữa trong việc bảo vệ người con gái còn vị thành niên. Luật nhà Lê cấm mua hầu gái dưới 15 tuổi (tức là tuổi được xem như trưởng thành). Nếu bắt được, những cô gái này sẽ được thả và những kẻ mua bán và làm chứng cho sự mua bán cô ta sẽ bị trừng trị nặng nề bằng cách bị nọc ra đánh.

Trong vấn đề cưỡng hiếp trẻ em, điều 404 quy định rõ ràng rằng "giao hợp với một người con gái mười hai hay kém hơn, dù với sự bằng lòng của cô ta, sẽ bị trừng trị như phạm tội cưỡng hiếp" (6). So sánh với luật Hoa Kỳ hiện nay, theo luật sư Nguyễn Quốc Lân, luật nhà Lê không phân biệt cỡ tuổi để thẩm định việc cưỡng hiếp: theo luật Hoa Kỳ

đàn ông phạm tội phải lớn hơn ít nhất là bốn tuổi". Và luật nhà Lê cũng không xét đến việc người con gái có bằng lòng hay không: việc có bằng lòng hay không không được xét tới trong khi luận tội (...the girl's consent or lack of consent is irrelevant to the determination of culpability...-Nguyễn Quốc Lân).

II. BỐN ĐIỀU ĐỨC LÝ CỦA PHỤ NỮ: CÔNG, DUNG, NGÔN, HẠNH

Sự khác biệt giữa luật nhà Lê và luật Trung hoa, luật Pháp, luật Hoa Kỳ...như đã dẫn, chứng tỏ dân Việt ngay từ nhiều thế kỷ trước đã có tinh thần độc lập và cấp tiến. Tinh thần ấy cũng như đã nói là phản ánh cả nếp sống của một dân tộc trong gia đình, làng xóm. Khi người phụ nữ được bảo vệ rõ ràng bởi luật pháp và có vị trí quan trọng được công nhận thì dĩ nhiên trong gia đình họ cũng được hưởng sự đối xử tương tự. Thế thì sao lại có sự đòi "đoạn tuyệt", thế sao lại có sự suy thoái hoặc chậm tiến bộ của người đàn bà Việt? Sự giáo dục trong gia đình vẫn dựa trên cái quan niệm "công dung ngôn hạnh" dùng để tả và cũng là thước đo một người phụ nữ đến nay được xem là cũ, nhưng trong khi chờ đợi một sáng kiến nào mới mẻ và toàn vẹn hơn, nay hãy trở lại với những mẫu mực này để xem điều gì quả thật là tinh túy đáng giữ, điều gì lạc hậu cần đào thải và điều gì cần thêm vào cho hợp với tâm tính và thời buổi mới.

■ Công: Khéo léo trong sinh hoạt cụ thể như khâu thùa, tằm tang, bếp núc (1a).

Cho đến nay, việc bếp núc may vá ... vẫn còn được xem là của phụ nữ. Nhưng tại sao lại có sự trái ngược là những người nấu bếp giỏi, những nhà vẽ kiểu mẫu quần áo nổi tiếng trên thế giới lại là đàn ông? Có lẽ những người đàn ông này thành công vì họ coi đó là một thú vui và không ngại đi ngược lại cái thành kiến rằng việc "thủ công" này chỉ của đàn bà. Sự may vá, nấu nướng không những là cần thiết mà còn nên coi như một sự sáng tạo, không chỉ là một sự lặp lại. Thêu thùa cũng là một thứ nghệ thuật: các bảo tàng viện của Trung Hoa và Đài Loan hiện trưng bày những bức thêu tay của các gia đình quý tộc Trung Hoa, tuyệt hảo không khác gì tranh vẽ. Nhiều bức thêu này pha trộn cả nét vẽ (bằng sơn hay bằng mực) và có khi có thủ bút của các danh gia thời bấy giờ. Nhưng nếu người nào không có khiếu hoặc muốn dành thì giờ vào những việc mà họ yêu mến hơn thì không nên ràng buộc họ vào chỉ những công việc này mà nên mở rộng ra cho tất cả những hoạt động tương tự cần sự chăm chỉ của bàn tay con người nhằm đem lại sự thoải mái, tô điểm cho đời sống được đầy đặn hơn: sửa sang các dụng cụ trong nhà...

■ Dung: dáng vẻ nhu mì, cử chỉ đoan trang, mặt mày nghiêm chỉnh. Hiện thực ngay thẳng khiến người mến mà trọng (2a).

Đây là một trong điều bị hiểu lầm nhiều nhất trong bốn điều đạo lý làm người của đàn bà (tứ đức). Vì dung có nghĩa là "mặt" và mặt một người đàn bà (đẹp) vẫn được ví với hoa (*Vân tường y thường hoa tường dung*- Lý Bạch) nên chúng ta vẫn hay cho rằng dung ở đàn bà chỉ sắc đẹp. Nhưng chắc chắn không phải thế. Dung là biểu tượng của một người biết tự kềm chế tình cảm của mình, dù vui hay buồn, là

những thái cực của tình cảm. Có thể ví dung là một mặt hồ lúc nào cũng giữ được phẳng lặng, dù có những đợt sóng ngầm quấy mạnh bên dưới. Đề nén được tình cảm nhất thời là bước đầu tiên để trau mình, để khỏi hành động hấp tấp, gây những hậu quả không lường về sau cho chính mình và người thân của mình. Dung cũng là cái gương phản chiếu tâm hồn một người, bởi thế không thể chỉ chú trọng trau chuốt "làn thu thủy, nét xuân sơn" mà để mặc cho tâm hồn chết vữa vì sớm hay muộn, bộ mặt cũng sẽ bày ra cái chết của phần tâm linh. Phần bên trong ấy mới là phần hết sức gợi cảm ở những người đàn bà có một đời sống nội tâm phong phú, là sự quyến rũ kỳ ảo của họ. Khi đã chỉ biết trông vào nhan sắc, lập tức khi có biến phải than rằng "*Tạo vật đồ hồng nhan*" (Tạo hóa hay ghen với người đàn bà đẹp) mà Nguyễn Du diễn tả hết sức thành công trong "*Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen*". Ngoài ra không biết chống đỡ xoay sở bằng chính sức mình. Thiển ý, "má hồng" sở dĩ bị trời "đánh ghen" vì ngoài "má hồng" ra, người đàn bà ấy không được giáo dục và tự giáo dục để có bản lĩnh tài năng mà tự chế và xử sự cho khôn ngoan, phải lý hơn. Khi đã chỉ trông cậy hoặc chỉ sở hữu vào một điều kiện chỉ có tính cách nhất thời, phù phiếm (nhan sắc) dĩ nhiên khi có sóng gió ba đào thì không thể đương đầu được (31:30 *Duyên là giả dối, sắc lại hư không*- Sách Châm Ngôn, bản dịch Kinh Thánh Tin Lành).

■ Ngôn: nói năng tế nhị, thông minh, thanh nhã, dịu dàng mà quả quyết. (3a)

T trong các tội "thất xuất", nghĩa là bảy điều mà đàn bà phạm phải thì chống có quyền bỏ, nhà Nguyễn có điều thứ bốn là "Đa Ngôn" (lắm lời, lắm điều). Như thế phải chăng đàn ông có quyền "đa ngôn" mà không bị vợ bỏ? Nhưng điều luật này cho thấy dân tộc Việt rất chăm chú vào cách nói năng của đàn bà. Trong bài ca dao "*Mười Thương*", đức ăn nói được đặt ngay vào hàng thứ hai (*Hai thương ăn nói mặn mà có duyên*). Nhà thơ Trần Lam Giang dùng một chữ rất đáng chú ý trong định nghĩa trên, là "quả quyết".

Người đàn bà không chỉ dịu dàng mà còn cần quả quyết. Sự quả quyết ấy là điều kiện rất cần thiết sau này khi người phụ nữ có chức quyền trong xã hội. Những nghiên cứu mới nhất cho thấy giọng nói (và "ngôn ngữ của điệu bộ thân hình" - body language) của một người là kim chỉ cho thấy người ấy tự tin hoặc lúng túng, lịch lãm hay vẫn còn non nớt, quen sử dụng quyền hành, phần vụ mình hay chưa. Căn cứ trên kết quả của những cuộc nghiên cứu này mà các công ty lớn cũng đã muốn người huấn luyện nhân viên (nhất là những nhân viên cao cấp) để học cách nói cho thích ứng với phần vụ, trách nhiệm của mỗi người. Nhất là ở phụ nữ, khi xã hội và cả chính họ nữa, vẫn còn chưa quen với sự phụ nữ nay nắm giữ những chức vụ quan trọng. Trong cách cấu trúc gia đình cổ điển của dân Việt, khi người đàn bà không những ngang hàng với người đàn ông (như dẫn qua những bộ luật bản đến ở trên) mà còn là "nội tướng", nắm hết tiền bạc và chi thu trong gia đình, sự "quả quyết" này rõ ràng là cần thiết để không ai có thể đặt dấu hỏi về những quyết định của họ.

Cụ Phan Khôi trong bài viết bàn về "*Kiểm Thảo về Đại Danh Tự*" có nhắc sơ đến chữ "em" mà phụ nữ vẫn dùng và hết sức dả phá trong trường hợp này:

"Đàn bà sao lại xưng em trước mặt đàn ông? Xưng em, chỉ có vợ xưng với chồng; ngoài ra, cô đào xưng với quan viên, nhà thổ xưng với làng chơi, mỗi đảng có ý nghĩa riêng của nó. Còn bất cứ một người đàn bà nào đối với bất cứ một hay nhiều người đàn ông nào, việc gì lại phải xưng như thế? Xưng như thế chỉ để mà thủ nhận rằng mình là yếu đuối thấp kém, đành một phận làm người dưới kẻ bề, không dám nói chuyện bình quyền bình đẳng với các anh đó thôi..." (Kiểm Thảo Về Đại Danh Từ, Phan Khôi, đăng lại trên *Hợp Lưu* số 33, tháng 2&3. 97).

Bài này Phan Khôi viết cách đây khoảng sáu mươi năm nên không còn đúng với tình trạng ngày nay nữa. Riêng ở miền Bắc và sau này khi người Bắc di cư vào Nam, phụ nữ Bắc vẫn xưng "tôi" (chứ không là "em") với những người đàn ông mà họ không thân thiết hoặc mới gặp lần đầu. Rồi tùy theo tuổi của người đàn ông mà gọi họ là "ông" (lớn tuổi hơn) hay "em" (nhỏ tuổi hơn). Sự xưng hô như thế lập tức tránh được sự suồng sã của những người đàn ông kém hiểu biết mà vẫn giữ được sự lịch sự với những người đàn ông đứng đắn. Tưởng đây là một tục tốt mà nên tiếp tục duy trì.

■ Hạnh: Hiếu đễ, thủy chung, giữ gìn ngũ thường (nhân, nghĩa, lễ, trí, tín) với phong thái hiền hòa, dằm thắm (4b).

Hạnh tuy xuất hiện rất sớm như ng lại quan trọng nhất: người không có "hạnh" thì không thể giữ được ba đức trên. Nhưng hạnh cũng không thể chỉ giới hạn vào những điều răn dành chung cho con người. Vì phụ nữ sẽ lại nắm vai trò giáo dục con cái nên có một điều xưa nay vẫn chưa thấy được đề cập hay chú trọng đến: đó là cái "hạnh" với người ngoài gia đình, với nhân quần và tập thể mà chúng ta là một phần tử. Làm vợ đảm, mẹ hiền là điều tốt nhưng tinh thần tốt đẹp ấy còn phải phổ biến ra ngoài xã hội. Phụ nữ nước Nam ít làm được việc lớn cũng chỉ vì quá quan trọng tới cái "hạnh" trong nhà mà quên rằng phải sửa soạn sao cho thích ứng với cái gia đình còn lớn hơn nữa: tôi muốn nói đến phần "giáo dục công dân", nghĩa là cái "hạnh" ngoài xã hội, nghĩa là lòng yêu con, yêu chồng, yêu cha mẹ, anh em rộng lớn thế nào thì lòng yêu người cùng một cộng đồng, một nước cũng phải tương tự, dù dưới một hình thức khác và dĩ nhiên, không thể là cùng một thứ tình riêng tư như vậy.

Nguyễn Trãi không nhầm lẫn chút nào khi từ thế kỷ XV đã khuyên con gái đàn bà trong Gia Huấn Ca: *Thấy người đói rét thì thương. Rét thường cho mặc, đói thường cho ăn*.

Người ở đây rõ ràng không chỉ hạn chế vào người thân trong nhà. Cũng không đợi phải đến khi sang giàu nứt đố đổ vách như Thạch Sùng mới có thể cho mặc, cho ăn. Gia đình không thể hưng vượng trên sự nghèo đói, thất thoát của xã hội. Sở dĩ có những người đàn bà những lạm quyền chống để mua quan bán tước (hay bất cứ sản vật nào ra tiền), ý thế chống mà hống hách với dân đen con đỏ; có những người ra phở xả rác; có những công chức chỉ hăm dọa toan tính sao cho có một chỗ ngồi cao hơn để hồng chuyện "đục nước béo cò"; có

những nhà văn dùng thì giờ ở sở để "viết trộm"; có những người hờ tỵ của công thì khuôn về nhà mà nẩy không ra một hạt gạo trong xó bếp để cứu tế làm phúc... là vì họ không thấy quá được cái ngưỡng cửa gia đình, họ không bao giờ đặt vấn đề rằng muốn người cũng làm như họ thì của cải tài sản quốc gia thất thoát, thành phố chỉ là một bãi rác khổng lồ, năng suất phát triển của quốc gia suy kém. Chưa kể, còn cái nạn những nhiễu, cường hào ác bá khiến những người dân khổ rách áo ôm có việc đến cửa công phải chầu chực chờ đợi khốn đốn vì thì giờ thay vì dành cho họ đã được dùng vào việc chè tàu thuốc lá, đàn đúm tán nhảm hay "tốt lẽ để nói".

Ra đến ngoại quốc, những thói hư tật xấu tập thể này vẫn còn rớt lại: những cuộc lưỡng gạt các công ty bảo hiểm từ xe cộ đến y tế của những người mệnh danh là trí thức hay không trí thức. Hạ giá cho phụ nữ hơn là những cuộc lưỡng gạt những cơ quan xã hội, bảo hiểm này phần lớn lại do phụ nữ tổ chức và tham dự để thay đổi bộ mặt, hình vóc... là những giá trị hết sức bề ngoài; những bãi đậu xe đầy rác rưởi; những quán ăn với những chiếc ghế cộc cạch, bẩn thỉu với những phòng vệ sinh chung hết sức dơ dáy... Cái tinh thần hết sức ích kỷ chỉ biết lấy đi mà không biết cho lại, cái thiếu sót của phần phẩm hạnh với xã hội ấy mà bắt đầu đi từ phụ nữ phải chấm dứt, phải được bổ khuyết nếu muốn dân mạnh nước cường, nếu muốn cộng đồng mà chúng ta sinh sống trong đó tiến bộ hơn.

TỰ GIÁO DỤC

"**N**ói tóm lại thời chỉ có một câu: tự mình chị em giáo dục lấy chị em. Ông khôn ta là thầy, chị khờ ta là thợ, tay chân phách lức ta là bộ ngũ quân lính, có gánh gì ta cất chẳng nổi, có quyền gì ta tranh chẳng hơn?... Nếu chị em ta, không trước để lòng về chức nghiệp, mà chỉ cứ trau son dồi phấn, cợt liễu cười hoa, mái tóc cho bóng, móng tay cho dài, lấy cô đốc bà tham làm mô phạm, thời những bao nhiêu câu nữ quyền, câu giá trị đều là nói khoác mà thôi..." (Nhà cách mạng Phan Sào Nam, Trả Lời Cuộc Phỏng Vấn Về Vấn Đề Phụ Nữ, Phụ Nữ Tân Văn, số 10, ngày 4.7. 1929).

Sau khi đã ra khỏi học đường, sau khi đã không còn sống chung với gia đình, phụ nữ cũng cần học nữa. Sự học là một dòng nước, chảy hoài không ngưng nghỉ. Sự học không chỉ là mảnh bằng, mảnh bằng chỉ là sự khởi đầu của một cuộc tìm kiếm, thu nhận, chỉ kết thúc khi qua đời. Không có nghề nghiệp nào - nhất là nghề viết - mà tiến xa được nếu không có kiến thức sâu xa thu nhập được từ cái nguồn đồng tây kim cổ. Sự tự giáo dục ấy còn là áp dụng những kiến thức học hỏi được vào đời sống. Có học hỏi thì mới theo được tiến bộ mới, mới uyển chuyển trong cách suy nghĩ và thực hiện. Một trong những sai lầm lớn nhất của những thế hệ trước - mà nay đã bỏ được khá nhiều - là kềm giữ và tự kềm giữ người đàn bà vào những việc quanh quẩn trong gia đình, vào những câu đầu môi miệng nói như "trai tài gái sắc", "gái thời giữ việc trong nhà":

"...Kia con trai, đã không muốn cho có anh hùng hào kiệt, thời những phụ nữ, tất phải chôn hết vào đồng mã ngu si, nhỏ từ việc làng việc họ, lớn đến việc nhà việc nước triều đình, không một tí gì kể đến con gái

đàn bà; mà thường xem con gái đàn bà chỉ là một bầy gà mái, vẫn không muốn dạy dỗ, mà cũng không cần dạy dỗ làm gì, tích lệ lâu ngày trùn trùn điệp điệp..." (Phan Sào Nam, *bdd*).

Sự "không kể gì đến đàn bà con gái" ấy "khi tính việc triều đình" có lẽ chỉ vì một lý do đơn giản: xưa nay, những người đàn bà có những tay vào việc triều đình thường đem tới những hậu quả khốc hại. Lại có khi chỉ vì họ tài sắc hơn người mà mang họa lây cho người khác khi cái tài sắc ấy bị chiếm đoạt (trường hợp Nguyễn Trãi và Nguyễn Thị Lộ).

Nếu người đàn bà càng thông minh thì càng đáng sợ, bởi lẽ người ta không biết sự thông minh ấy có được người đàn bà sử dụng một cách đứng đắn không khi không được gia đình và chính họ sửa soạn, trau luyện. Sự thông minh là một ân sủng nhưng biết sử dụng nó lại là một ân sủng khác, lớn hơn. Khi không biết sử dụng, những người đàn bà này sẽ chỉ là một thứ tai họa cho người khác (nhiều hơn là cho chính họ).



Cũng trong nhiều thế kỷ nay, vì sự học của đàn bà không có là bao nên tài năng của họ có lúc không đi xa hơn là những hành động cụ thể hóa sự duyên dáng của họ trước đám đông (con công nào không muốn khoe bộ lông của nó?). Nghĩa là có lúc những sự thông minh, những tài năng đó đứng ra chỉ là một sự giải trí, là một thứ phụ tùng của người đàn ông mà họ đi cạnh. Cũng lại thường thấy, đàn bà thường chỉ viết văn mà không làm chủ bút; thường chỉ ngâm thơ mà không làm thơ. [Dĩ nhiên cũng cần nói rõ, rằng khi nói tới "làm thơ", người viết chỉ nói đến những người làm thơ xứng đáng được gọi là nhà thơ. Cái trò lạm phát "thi sĩ, nhà thơ" như chúng ta đang có tại đây, chỉ chứng minh thêm rằng sở dĩ có sự lạm phát này, nhất là ở phía phụ nữ, vì người ta không đủ sức để nhận ra được sự sâu kín của tâm thức thơ.

Đó cũng là lý do giải thích sự kiệt quệ của một số người cầm bút phái nữ chỉ một thời gian rất ngắn sau khi xuất hiện. Sau tác phẩm đầu tay, sau khi đã tiêu xài hết vốn liếng có sẵn mà không có gì bù đắp vào, "tác phẩm" mới của họ chỉ lặp lại những cái cũ, nghĩa là không có sự sáng tác. Lịch sử cho thấy những nhà thơ nổi tiếng như Đoàn Thị Điểm, Hồ Xuân Hương, những người hay chữ như Nguyễn Thị Lộ... đều là những người có học và phải tự học. Chính vì căn bản "có học" rồi "tự học" nên họ có thể đứng ngang hàng hay vượt trội cả những đồng nghiệp phái nam cùng thời dù cái thời ấy cách đây nhiều thế kỷ khi mà phụ nữ không được đi học cao hơn ở trường ốc.]

Sự tự học còn cho người ta cái tự tin để đảm nhận và xứng đáng đảm nhận những việc chung. Sở dĩ chủ trương "lương thể hiền mẫu" (mẹ hiền vợ đảm) bị dả phá vì người ta cho rằng chỗ yếu kém nhất của thuyết này là đào tạo một người đàn bà tốt đẹp chỉ để phục vụ người khác chứ thực ra không ích lợi gì cho họ hết. Cho nên họ không cần học nhiều mà nhất là càng không cần tự học, nghĩa là không sửa soạn họ để gia nhập chính quyền hay dẫn thân vào những công việc to tát. Nói một cách thực tiễn hơn, trong vòng gia đình nhỏ hẹp mà người đàn bà càng lúc càng bị chống con bỏ lại về tư tưởng, về kinh nghiệm... thì làm sao đủ can đảm góp ý, góp công với gia đình rộng lớn hơn, là xã hội? Lợi ích thiết thực nhất của sự tiếp tục tu bổ cho cái học của riêng mình dẫn đến cái công việc, cái thú vui của riêng mình là họ không phải nương cậy vào người đàn ông và việc làm, thú vui của người ấy. Người đàn bà không thể chỉ là cái bóng leo đẹo đi sau người đàn ông để mà chỉ vui cái vui, sầu cái sầu của họ. Trời đất sinh ra mỗi người đều có một tâm linh để nuôi dưỡng, một bốn phận để làm tròn, một lý tưởng để theo đuổi thì không có cớ gì lại trông cậy vào người khác. Xã hội được sự đóng góp của cả hai phái (nam và nữ) thì hẳn phải dồi dào, sung túc và linh hoạt hơn.

Cho tới nay, vẫn khó mà tưởng tượng ra một phụ nữ vừa là một "mỹ nhân" vừa là một "danh tướng" vì hai hình ảnh ấy có vẻ tương phản nhau. Những phụ nữ nào có cả hai điều kiện ấy vẫn được coi là trường hợp ngoại lệ. Nhưng sẽ không có gì tương phản, không có gì ngoại lệ nếu quan niệm rằng "mỹ nhân" là cái hình tượng bên ngoài mà "danh tướng" là cái cốt tủy bên trong. Sự giáo dục phụ nữ Việt trong gia đình nếu giữ được những giếng mối cũ thì là một căn bản tốt đẹp để bồi đắp, gây dựng bằng tư tưởng, học hỏi mới, không kể là xuất xứ ở Đông hay Tây. Rồi mới có hy vọng mà mạnh dạn nhận trách nhiệm, kể cả trách nhiệm lãnh đạo, nhất là khi xảy ra chuyện hữu sự, cần tới cả lòng sốt sắng và cái óc hiểu biết, chứ không chỉ cam tâm tô son điểm phấn để chinh phục chỉ một người. Sự tô son điểm phấn của tinh thần nhờ lòng ham học, bởi sự tự học sẽ thập phần đáng kể hơn vì may ra, có thể chinh phục được muôn người mà làm được điều lợi ích chung. ■

CHÚ THÍCH:

-1,2,3,4,5,6: những đoạn này được trích ra từ "Studies In East Asian Law- The Status of Women in Traditional Vietnam", Ta Van Tai, Harvard Law School; "The Vietnamese Tradition of Human Right", Ta Van Tai, Institute of East Asian Studies; University of California, Berkeley" và "Traditional Vietnamese Law- The Lê Code and Modern United States Law: A Comparative Analysis", luận án tiến sĩ, Nguyễn Quốc Lân, 1990". Tác giả xin cảm ơn luật sư Nguyễn Quốc Lân đã sao chép cho những tài liệu hết sức quý báu này và cho phép trích dẫn từ luận án của ông.

-1aa,1a,2a,3a,4a: Tác giả cũng cảm ơn nhà thơ Trần Lam Giang đã cho những định nghĩa và ý kiến về công dung ngôn hạnh và sao chép cho một số luật nhà Lê và nhà Nguyễn từ "Dân Luật Lược Giảng" của giáo sư Vũ Văn Mẫu.

* Những tài liệu và ý kiến này sẽ được sử dụng nhiều và rộng rãi hơn ở một bài tới.

CÁC NHÂN VẬT NỮ *Không* THỂ QUÊN, II

LÊ HUY OANH

QUA CÁC TÁC PHẨM

VŨ TRONG PHUNG

NGUYỄN CÔNG HOAN

THUY AN, NGOC GIAO

**CÔ NGA TRONG
LÁ NGỌC CÀNH VÀNG
CỦA NGUYỄN CÔNG HOAN**

Ngày nay, tại xứ ta, vải vóc đẹp vốn dư thừa, cái thị hiếu về y phục lại đã lan tràn ra mọi giới, vì vậy, tại đô thị và tại các tỉnh thành, người ta khó có thể căn cứ vào quần áo bề ngoài để phân biệt giàu nghèo sang hèn được nữa. Có thiếu gì những cô tiên bạc không có là bao, thế nhưng y phục đẹp dễ sang trọng thường khi trông còn lảng hơn cả con nhà giàu. Tôi vốn được biết nhiều bà nhiều cô gia đình thuộc loại chưa tới cuối tháng đã hết tiền mua gạo mà trong tủ áo luôn luôn phải có không dưới một chục chiếc áo dài đẹp và đúng mốt hết chỗ chê. Cách đây mấy chục năm, chuyện đó không như vậy. Đạo ấy người ta có thể căn cứ vào y phục để phân biệt sang hèn nghèo giàu một cách dễ dàng hơn. Chẳng hạn cứ nhìn vào cách phục sức của cô Nga nhân vật trong truyện LÁ NGỌC CÀNH VÀNG của Nguyễn Công Hoan- người ta cũng có thể nhận ra được cô ta nếu không phải con nhà quan thì cũng phải là con một nhà đại phú.

"Nga vào buồng trang điểm; độ nửa giờ, nàng ra buồng khách, đứng trước gương lớn để soi. Nàng nhìn hình trong gương, mỉm cười, vì nàng thấy nàng đẹp lạ. Ngắm bộ quần áo sang trọng, sửa sang đồ nữ trang quý giá, nàng nghĩ đến nhan sắc, địa vị nàng, nàng như đã trông rõ thấy tương lai rực rỡ. (...) Đi qua nhà bác Đồ Sơn, Nga còn quay nhìn lại. Bất đồ nàng thấy không người nào ở phố là không nhìn theo nàng. Lại còn mấy đứa bé em lếch thếch ở cạnh sườn, cũng đi theo nữa.

Nga biết mình ăn mặc sang trọng làm lạ mắt mọi người.

Quả vậy những quần áo của Nga rất đắt tiền. Hẳn là cái áo nhung bạch tuyết óng ánh, may kiểu thắt đáy ở lưng, lại gài bằng sáu chiếc khuy vuông chạm,

làm cho người ta phải ngạc nhiên nhất. Mà Nga lại bôi phớt một lượt phấn hồng, nên cái áo ấy lại làm tăng thêm vẻ mặt ngọc. Mắt và tóc Nga đen lay láy như nhau, càng làm nổi cái dung nhan lộng lẫy. Cổ tay Nga sáng lóe chiếc vòng kim cương."

Ở một đoạn khác, tác giả họ Nguyễn đã còn có dịp nói vớt một vài câu nữa về lối phục sức của thiếu nữ con nhà sang trọng đó: "Cô con gái mơn mơn với chiếc áo sa tanh màu hồng phớt, với cái quần sa tanh trắng, với đôi giày nhung tiết dê cao gót, với bộ tóc óng nhay, lả tả như sắp trút xuống mặt, với những thứ trang sức bằng kim cương lấp lánh, với mùi phấn và nước hoa thoang thoảng..." Nga sang và Nga đẹp. Sang trọng, điều đó chắc chắn rồi; thế còn đẹp? Thì như họ Nguyễn vừa tả đó "Mắt và tóc Nga đen lay láy như nhau, càng làm nổi cái dung nhan lộng lẫy" và cái mớ tóc đen lay láy ấy lại còn "óng nhay, lả tả như sắp trút xuống mặt" nữa chứ.

Ở một đoạn khác, tác giả còn tả thêm về nàng là "một thiếu nữ lộng lẫy, mơn mơn tha thướt trong rặng đào, mới càng làm cho cảnh thêm tươi đậm. Má ánh màu hoa, áo xen sắc lá, mớ tóc mây quấn rối, lả tả xuống trán, xuống tai. Nga phẳng phất như Chúa Xuân hiện hình vậy". Thiếu nữ đẹp dễ sang trọng ấy là ái nữ của một quan tri phủ họ Lê, nhưng quả thực không hẳn vì nàng xinh đẹp sang trọng mà nàng đã chiếm đoạt được cảm tình của chúng ta.

Có những điểm khác, quan trọng hơn, liên hệ đến đời nàng đã khiến cho chúng ta một khi đã biết nàng tất sẽ phải có cảm tình nồng nhiệt đối với

nàng, thật dạ thương cảm cho nàng và do đấy sẽ khó có thể quên nàng được.

Nàng là con quan thế nhưng nàng không bao giờ hợm mình là con nhà quyền quý. Nàng thương những người nghèo. Nàng không hề phân biệt giai cấp. Nàng từng quan niệm rằng: "cái phú quý nó làm cho người ta cao xa quá. Mà cao xa quá thì cô độc, cô độc thì buồn vì không được hưởng những cái vui vẻ dễ kiếm, đây đây". Cái quan điểm bình dân giản dị và hồn nhiên đó, được trợ lực mạnh mẽ bằng những tình cảm sung mãn của nàng đã khiến nàng đem lòng yêu một thanh niên tuy có học thức nhưng lại thuộc một gia đình hạ tiện, bởi mẹ chàng là một bà góa bán xôi chè ở cổng phủ đường. Từ khi yêu Chi (tên chàng ta), nàng càng gần gũi với giới bình dân hơn. Trong một bức thư gửi cho Chi, nàng viết: "Song, rồi một ngày anh một rõ bụng tôi. Tôi tưởng là con nhà quan, giàu có sang trọng, nhưng tôi không bao giờ phân biệt giai cấp. Tôi chỉ biết có nhân cách". Một lần khác nữa, Nga tuyên bố: "Dòng dõi không thể làm ra giá trị của người ta. Mà dòng dõi của gia đình không đáng kể bằng dòng dõi của tư tưởng". Với những ý tưởng như thế, những cử chỉ như thế, Nga đã nghiêm nhiên có tâm hồn của một người tiến bộ mà chính nàng cũng không dè.

Trẻ đẹp, sang trọng, có học thức, giàu tình cảm, có tư tưởng cách mạng, cô Nga mặc nhiên thuộc hạng người cao đẹp trong xã hội thời đó. Cô xứng đáng biểu dương cho sự Thiện. Nhưng thời đó, cũng như mọi thời khác, thế lực của sự Ác cũng mạnh mẽ ghê gớm. Thiện và Ác luôn luôn đối chọi nhau, trừ diệt nhau. Cô Nga biểu dương cho sự Thiện, nhưng trở trêu thay, chính quan phủ, bố của cô, lại biểu dương cho sự Ác. Ác quyết ngăn chặn sức tiến của Thiện để rồi, trong sự xung đột ghê gớm đó giữa hai bố con, Thiện đã bị đàn áp một cách khủng khiếp, khiến cho mối tình cao đẹp không thể thành tựu được, khiến cho cô gái xinh đẹp đó phải đau đớn

đến hóa điên khùng, đến trở thành thân tàn ma dại rồi chết.

Than ôi, lá ngọc cành vàng, nhưng vì đâu nên nỗi, vì đâu kiểu nữ ấy phải thác oan một cách đau thương đến thế? Vì sự bất công của cả một xã hội. Vì tính hờn hĩnh, ích kỷ của cả một giới quan liêu tay sai của thực dân thời đó.

Cô Nga chết đi, nhưng cái chết của cô chắc chắn đã làm thức tỉnh biết bao nhiêu tâm hồn yêu nước, đã hiển dương cho những tình yêu chân chính, đã chứng tỏ tình cảm thanh cao của con người vốn dĩ là một cái gì không có mãnh lực nào chế ngự nổi.

Bởi thế mà chúng ta quý trọng cô Nga.

Bởi thế mà hình ảnh cô đã gắn chặt vào tâm não độc giả của mọi thời, và chắc chắn là với thời gian, hình ảnh cô,



NGUYỄN CÔNG HOAN

tấm gương sáng của cô sẽ khó có thể phai mờ đi được.

CÔ TUYẾT TRONG SỐ ĐỎ CỦA VŨ TRỌNG PHỤNG

Thường thường khi đọc cuốn tiểu thuyết SỐ ĐỎ của Vũ Trọng Phụng, người ta thường hay chú ý tới bà Phó Đoan. Riêng tôi, tôi chú ý tới cô Tuyết nhiều hơn cả. Bạn nào đã đọc SỐ ĐỎ tất còn nhớ cô Tuyết là con cụ Hồng (cái cụ *Biết rồi! Biết rồi, khổ lắm! Nói mãi!*) là em ruột ông Văn Minh, là tình nhân và sau này là vợ của Xuân Tóc Đỏ.

Cho cô Tuyết cặp đôi với Xuân Tóc Đỏ thì quả thật đúng điệu quá rồi. Cái vẻ hấp dẫn của Tuyết là còn rất trẻ (mới có mười tám) và đẹp ("rất có nhan sắc", theo như lời tác giả). Đặc tính của cô ta là đứng ở một điểm nửa chừng.

Nửa chừng ở cô Tuyết là thế nào? Trước hết, về tuổi tác, cô ta "nửa chừng" ở chỗ không còn bé mà cũng chưa lớn hẳn. Mười tám tuổi, thân thể đã nở nang đều đặn lắm rồi, xuân tình đã phơi phới lắm rồi, xác thịt đã biết rạo rực rồi thế nhưng vẫn còn là gái vị thành niên, cái tuổi mà anh nào vỗ vãn chàng màng vào mà bị đi thưa thì đám ngồi tù lắm lắm. Về hạnh kiểm, cô ta chưa hư hỏng, nhưng cũng đã bắt đầu muốn được hư hỏng, cô ta chưa thuộc loại lãng mạn nhưng "cũng sắp lãng mạn theo cái lối phụ nữ tân tiến rồi". Cái đặc tính về hạnh kiểm đó của Tuyết đã được Vũ Trọng Phụng diễn tả một cách rất linh hoạt và tài tình trong đoạn dưới đây. Xuân Tóc Đỏ đang "đấu hót" với Tuyết:

- Sao cô không lên Hồ Tây xem hội? (1)

- Không thích chứ sao! Trên ấy... trên ấy đầy những cô đầu với gái nhảy, họ ăn mặc lại tân thời hơn mình hoặc y như mình! Tôi, tôi là con nhà danh giá, tôi không muốn bị thiên hạ nhảm.

- Cô nói phải lắm.

- Nhưng mà đừng tưởng là tôi không biết khiêu vũ đấy nhé.

- À... vâng...

- Ông có biết nhảy không? Ta làm thử bài tango xem nào!

Xuân sợ hãi, lắc đầu (2):

- Để khi khác... Vả lại, phải có âm nhạc chứ? Nếu quý nương muốn thì hôm nào ta đi bar chơi hơn.

- Thật không? Ý hẹn rồi đấy nhé? Ông sinh viên trường thuốc làm bộ nhé?

Xuân chối cãi:

- Chết nỗi! Quý nương cứ nói thế chứ... Tôi ít nói, ai cũng tưởng nhầm là tôi khinh người. Vả lại khinh ai chứ khinh sao được quý nương mà dám khinh! Cô không khinh tôi là phúc."

Lần này là lần đầu Xuân dám tán tỉnh và cũng có cơ hội nên Tuyết rất lấy làm cảm động. Muốn giấu sự xúc động, cô chỉ đồng ý cao su, hỏi:

- Những cái gì thế ông?

- À, những vú cao su đấy... Để cho phụ nữ tân tiến văn minh âu hóa.

- Thế à! Để tôi mách chị em bạn tôi mới được. Tôi có nhiều bạn gái mới lắm. Như thế là đất khách cho hiệu Âu Hóa của ông đấy nhé.

Xuân nói nửa nạc nửa mỡ:

- Chứ còn cô thì không cần dùng. Tuyết bĩu môi và ưỡn ngực ra:

- Cần gì nữa. Vú tôi thế này lại không nở nang chán ra hay sao? Mấy cô gái mới chả có cái ngực như tôi được. Mà thật đấy chứ không bằng cao su đâu nhé. Chừng như sợ mình nói thế là chưa đủ văn minh tân tiến, Tuyết lại bảo:

- Tôi cho phép ông khám mà xem! Tình quái, Xuân Tóc Đỏ còn khoanh tay sau lưng:

- Thời buổi này biết sao được! Già dối hết thầy! Yêu cũng là giả dối, tân thời cũng tân thời giả dối, hủ lậu cũng hủ lậu giả dối.

Tuyết phát cáu một cách rất chính đáng mà rằng:

- Thì ông cứ thử khám xem tôi có giả dối không nào?

Xuân nhìn ra phía ngoài thấy không có ai liền phóng tay lên ngực Tuyết, nắn xem của thực hay của giả..."

Lần đầu tiên, khi đọc xong đoạn trên, quả thật tôi đã vừa mừng cho Xuân mà cũng vừa hơi... ghen với Xuân, bởi vì tôi thấy như gã sắp sửa chiếm đoạt được một thiếu nữ khá hấp dẫn một cách ngon lành và dễ dàng. Nhưng rồi, trong những ngày sau đó, cả Xuân Tóc Đỏ lẫn tôi đều thấy mình đã "bé cái lắm" và do đấy hai chúng tôi đều hơi chùng hững. Như đã nhận xét ở trên, Tuyết vốn thuộc loại tâm hồn "nửa nạc nửa mỡ" Bây giờ cần nói thêm: cái thái độ "nửa nạc nửa mỡ" đã khiến cho cô ta trở thành một nhân vật hơi khó nuốt, hoặc nói cho đúng hơn: rất khó nuốt cho trọn được.

Chứng cứ: ít ngày sau trong một căn phòng tại khách sạn Bồng Lai: Xuân lại phóng tay lên ngực Tuyết nhưng lần này lại bị cự tuyệt:

- Một lần thôi chứ. Đã biết là không bằng cao su rồi thì thôi chứ."

Xuân Tóc Đỏ còn đùa nhả bằng nhiều cách khác nữa thì Tuyết lại dẫn chứng rằng bụng dạ đàn bà là khó hiểu, vì cứ im.

Hai bên cứ vừa đùa nghịch nhau, chốc chốc lại nói một cách thành thực đáng khen:

- Chúng ta yêu nhau một tấm ái tình cao thượng...

- Đôi ta yêu nhau bằng thứ linh hồn trong sạch...

Mãi cho đến khi Xuân Tóc Đỏ muốn xin cái "ân huệ cuối cùng" thì Tuyết đứng lên giận dữ:

- Im! Để yên! Không bao giờ tôi cho mình cái ân huệ cuối cùng! Minh không phải là người lịch sự! Tôi không đại dột như những cô gái ngây thơ đâu! Ít ra tôi cũng đã là một trang bán sử-nữ!

Xuân Tóc Đỏ ngây người ra, không hiểu. Tuyết nói nốt:

- Nghĩa là demi-vierge! Nghĩa là còn tân một nửa!

Xuân ngây ngô hỏi lại:

- Còn một nửa cái tân thôi? Còn một nửa chữ trinh thôi?

Tuyết dài các đáp:

- Chứ lại gì! Chứ khi nào lại mất tân hẳn được! Chứ khi nào lại để cho ngày nhị hỉ thấy lợn cật tai được!

Từ đây trở đi, Xuân ngoan ngoãn đứng đắn khác trước. Nó đã hiểu Tuyết là một bán sử-nữ hoàn toàn, đáng mặt đàn bà nước Nam vào thế kỷ hai mươi, chứ không phải sự thường."

Xuân đã ngoan ngoãn đứng đắn khác trước... Điều ấy rất đúng và cũng là chuyện đương nhiên. Tại sao Xuân đã có thái độ như thế? Có phải là gã muốn, như một con cạp sắp vỡ mồm,

chùn người lại để lấy đà nhảy vọt tới hay không? Có phải gã chùn lại để quan sát đối tượng một cách rõ ràng hơn hầu có thể tính ra một kế hoạch chinh phục có hiệu quả hay không? Tôi dám nghĩ rằng không. Thật ra gã chùn lại chỉ vì, gã đã yêu Tuyết, đã thực sự yêu Tuyết đến có thể có ý nghĩ là sẽ lấy Tuyết làm vợ. Chúng ta có thể vịn vào nhiều lý do để nhận xét rằng (hoặc để cho phép) Xuân Tóc Đỏ yêu Tuyết và sẵn sàng kết hôn với Tuyết.

Lý do thứ nhất: mặc dầu là một tên ma cà bông, một gã mất dạy, thế nhưng cái tính chất ma cà bông đó không khiến Xuân bị mất những tình cảm của người. Đã có tình cảm tất phải thêm khát một tình yêu đúng với nghĩa của hai tiếng đó.

Lý do thứ hai: Xuân Tóc Đỏ là một gã ngông nghênh, tâm hồn gã cũng thuộc loại "nửa nạc nửa mỡ" nên rất gần với tâm hồn của Tuyết. Hai tâm hồn đồng điệu gặp nhau tất không thể không sinh ra những mối cảm tình thành thật.

Lý do thứ ba: Trong tất cả những nữ nhân vật trong *SỐ ĐỎ*, cô Tuyết đã thường cho chúng ta thấy dấu sao cô ta cũng là kẻ thông minh, sáng suốt chứ không phải kẻ ngu dốt. Với sự thông minh đó, cô ta đã nhận thấy Xuân đã thành công trên nhiều phương diện, một phần vì số hán hên, nhưng một phần lớn là vì hán cũng có thực tài (chẳng hạn tài đánh ten-nít hoặc tài ứng đối rất lẹ). "*Aide-toi, le Ciel t'aidera*". Rõ ràng trong nhiều trường hợp Xuân Tóc Đỏ đã chứng minh rõ ràng cái ý nghĩa và giá trị và câu phương ngôn đó. Tuyết đã nhất định không bao giờ cho Xuân cái "án huệ cuối cùng" có lẽ vì chính cô ta muốn sẽ là vợ của Xuân, và sở dĩ cô muốn lấy Xuân là vì cô ta thấy Xuân cũng có nhiều giá trị thực sự của một người chồng xứng đáng để cô nâng khăn sửa túi.

Ba lý do kể trên phải chăng cũng nằm trong số những lý do khiến cho tác giả Vũ Trọng Phụng tác hợp cho hai nhân vật Xuân và Tuyết của ông ta?

Sự tác hợp đó hình như không gặp sự chống đối của độc giả, bởi độc giả không những không ghét Xuân mà còn thật sự có cảm tình với hán; cảm tình đó nồng đượm đến độ độc giả rất vui lòng để cho Xuân lấy Tuyết, một cô gái trẻ đẹp và rất ngon lành.

Độc giả quý mến Xuân Tóc Đỏ, độc giả quý mến cô Tuyết, độc giả rất đẹp lòng khi thấy hai nhân vật mà họ quý mến đó kết thành vợ chồng.

Điểm đó, riêng cái điểm đó mà thôi, đã là điểm thành công hay thất bại của nhà văn họ Vũ? Nói cho rõ hơn: Nếu như họ Vũ muốn cho độc giả có cảm tình với những nhân vật như Xuân và Tuyết, hoặc giả ông bất cần để ý tới tình cảm của độc giả đối với hai nhân vật ấy, thì ông đã thành công; còn nếu như trong thâm tâm ông, ông muốn cho

độc giả khinh bỉ chế giễu họ thì ông đã thất bại.

TƯỜNG VÂN TRONG MỘT LINH HỒN CỦA THỤY AN

Một thiếu nữ con nhà quan, tên Thanh, yêu một chàng thanh niên nghèo lại khác tôn giáo (chàng đi đạo Gia Tô). Bố mẹ cô ta không chịu cho cô lấy chàng đó. Cô liền trốn khỏi nhà đi với chàng từ Hà Nội vào Saigon. Trong Nam, hai người đã phải sống những chuỗi ngày cực khổ, để rồi khi cô có bầu, sắp sanh, chàng kia liền bỏ cô, lấy người khác rồi sang Pháp, để lại cô bơ vơ ở Saigon. Trong sự nghèo túng ấy, trong nỗi đau buồn bơ vơ khủng khiếp



ấy, cô ta sanh một đứa con gái. May nhờ có một linh mục giúp đỡ, gửi đứa con gái vào Nhà Trắng cho các dì phước nuôi. Đứa con đã được yên thân rồi, bà mẹ kia, với tấm nhan sắc tuyệt trần, đã gởi thân cho một gã lưu manh, để rồi dần dần bà ta sa vào cuộc đời trụy lạc, trở ra Hà Nội làm gái điếm, một thứ gái điếm hạng sang, sống trong một biệt thự lộng lẫy, chuyên bắt tình với những kép rất sang, rất giàu.

Được các dì phước Nhà Trắng nuôi nấng dạy dỗ, đứa con gái (Tường Vân) lớn lên trở thành một thiếu nữ đức hạnh, có học thức, chơi đàn piano khá giỏi, lại có một vẻ xinh đẹp ít ai bì nổi, xinh đẹp hơn cả mẹ (Bảy Thanh) là người vốn dĩ vẫn tự phụ về nhan sắc lộng lẫy của mình.

Tường Vân được cả người lẫn nét. Bên trong cái nhan sắc tươi đẹp rực rỡ đó là một tâm hồn ngây thơ trong sáng. Muốn hiểu tâm hồn cô ta, có lẽ độc giả chỉ cần đọc mấy đoạn thư sau đây mà cô ta đã viết cho má cô lúc cô sắp sửa giả biệt các dì phước để về Hà Nội sống với mẹ:

"Má ơi! Con chìm câu của con chết rồi. Chết hôm qua, chết vì bị con mèo của chị Bảy vỗ. Con đang ngồi chơi ở vườn thì nghe tiếng mèo gầm gừ, tiếng chim đập cánh kêu ríp ríp. Con vội vào: tội nghiệp con chim của con đã nằm dưới đất rồi. Lông trắng của nó đầy máu đỏ hồng. Con mèo độc ác đã chạy mất. Con ôm nó và kêu các bạn con lại. Các chị ấy kêu bà Thérèse xin thuốc rịt cho nó. Nhưng nó chết rồi còn đâu. Chị Bảy làm cho nó một cái hòm bằng gỗ, con bỏ nó vào đấy đem chôn ở góc vườn. Các bạn con thương con chim của con quá. Con ghét con mèo lắm. Hề nghe nó kêu ở chỗ nào là con lánh xa ngay."

"Má ơi, má con ta sắp được sum họp từ đây. Má đã chịu sự ly biệt lâu rồi, vì lòng muốn cho con được học hành giỏi giang, đức hạnh vẹn toàn. Con hứa không phụ lòng má. Từ đây, má sung sướng. Con gái cưng của má ở luôn bên má, không rời má một bước nào cả, má ạ. Con đã sắp đặt trước cách dùng thì giờ của má con ta. Má đã thôi buồn bán. Má đã già rồi, má chiều con được con phải không má?"

"Này nhé, sớm mai đây, con sẽ vô buồn má, con bồng má dậy, con dắt má ra vườn, cái vườn đầy hoa. Má con ta sẽ đi thăm những bông hoa nở lúc tinh sương. Rồi con sẽ hái một bó hoa mang về nhà, để lên cây đàn piano. Rồi con sẽ đàn cho má nghe một bài đàn thật vui. Rồi má con ta đi ăn sáng, con ngồi khâu hay đọc sách cho má nghe. Buổi chiều cũng như buổi sáng, má con ta quần quít lấy nhau. Tối lại ở góc phòng má sẽ kể chuyện về ba cho con nghe..."

Ua! Tôi chợt nghĩ ra một điều: vì cứ mãi miết nghĩ tới Tường Vân, nên tôi đã quên khuấy đi mất chưa cho các bạn biết xuất xứ của nữ nhân vật đó. Tường Vân là một trong những vai chánh trong cuốn tiểu thuyết *MỘT LINH HỒN* của nữ tác giả Thụy An.

Ở trên, qua vài đoạn thư của nàng tác giả đã cho chúng ta thấy tâm hồn nàng. Bây giờ tới nhan sắc nàng. Trong việc trình bày tấm nhan sắc này, Thụy An đã có hai lối tả, một lối gián tiếp và có tính chất "ý toại ngôn ngoại", nghĩa là nói tới vẻ xinh đẹp của cô qua tâm trạng của một người đẹp khác, tức Bảy Thanh, má cô:

"Một ý tưởng ghen ghét với sắc đẹp của con vừa nảy trong óc Thanh. Tập ảnh của Tịch có cả hình nàng: Phũ Tịch thường nói nàng là hoa khôi trong tập ảnh ấy! Vậy mà bây giờ Tường Vân, con nàng, lại đẹp hơn nàng. Nàng xưa nay vẫn tự phụ đẹp nhất đám phụ nữ Việt Nam, bởi thế nàng mới quyến rũ khuynh lạc cả đám đàn ông thượng lưu, cao danh vọng và nhiều bạc tiền, khuynh lạc cả xã hội thượng lưu ngoại quốc nữa... Bây giờ nàng mới nghe Phũ Tịch là người có tiếng biết nhận xét phê bình nhan sắc đàn bà, bảo nàng rằng nàng còn kém đẹp một người, người ấy là con nàng! Bao nhiêu lời ca tụng, bao nhiêu

yêu đương sẽ dồn cả vào con nàng. Nàng sẽ như hoa ế buổi chợ chiều và kẻ địch của nàng lại không phải ai xa lạ để nàng có thể công nhiên ghen ghét, ganh đua được."

Sự thực thì đôi khi bà mẹ đó chỉ có thể ganh tị với Vân chứ không thể nào ghen ghét Vân được, lý do vì Vân chính là con gái bà. Ngược lại, rất thường khi bà ta còn tự hào ghê gớm về sắc đẹp của con gái, chẳng thế mà trong buổi cho Vân ra mắt các bạn hữu của bà, bà đã sửa soạn con gái cho nó có vẻ sang trọng lộng lẫy hơn bao giờ hết. Đây, nhan sắc (và đôi chút tài nghệ nữa) của Tường Vân được diễn tả một cách trực tiếp dưới ngòi bút của Thụy An:

"Trong bộ y phục mẫu hồng nhạt, mà Bảy Thanh đã để bao nhiêu tâm trí lựa chọn. Vân thướt tha tiến vào phòng khách. Nàng vào như một sự hiển hiện nhiệm mầu. Mọi người đang cười nói chợt im phắc cơ chừng bị huyền bởi cái gì quá lộng lẫy (...)

Dưới ánh đèn trầm nển, đôi mắt đen lánh của Vân như bật hào quang. Những cái óng ánh ở lòng con mắt giống như đốm sao lóng lánh giữa khoảng trời đen. Mỗi khi Vân hé miệng ra để cắn một món ăn thì hai hàm răng trắng sáng bóng lên đến nỗi người ta không nhận được ánh bạc lóng lánh của chiếc nĩa Vân đưa lên miệng.

(...) Bữa tiệc lúc ban đầu thật là nghiêm. Người ta không tưởng đấy là một bữa tiệc mà đám đàn ông rất là những kẻ thượng lưu trụy lạc mà đàn bà thì rất kẻ phóng đãng giang hồ.

Có lẽ đấy là nhờ cái sắc đẹp trong như pha lê, trắng như cánh huệ của Vân, nhờ cái hương thơm trinh thực man mác ở người Vân nó cảm hóa được những tấm lòng đã nhuốm bùn đen ấy tạm trở về sự nghiêm trang trong chốc lát.

Miền cưỡng, Vân đi lại ngồi trước chiếc đàn piano. Mấy ngón tay thần thờ qua lại trên phím xương. Một điệu đàn rời rạc buồn tẻ. Thanh đã lo sợ. Nhưng chỉ một lát, như đã gọi được cảm hứng trở về, mấy ngón tay Vân lướt nhanh... Một điệu đàn nhẹ như gió, phơi phơi như sợi mây trắng trôi nhanh trên khoảng trời xanh: cả một tâm hồn êm ả thanh khiết của một thiếu nữ đang tơ vang âm trong điệu đàn ấy. Những tấm lòng kia đã dạn dày, vụt thấy mình sống lại quãng đời thơ trẻ."

Xinh đẹp tuyệt trần, có học thức, có tài đàn ca, tâm hồn cực kỳ trong sạch, Vân còn có thêm cái nét đa tình (tôi gọi đa tình là một cái "nết" bởi vì tôi vốn quan niệm rằng đa tình vốn dĩ là một đức tính cần thiết cho mọi người đàn bà, nhất là những người đàn bà đẹp). Chưa đầy hai mươi tuổi, Vân đã yêu Di, một thanh niên có học thức, có một tâm hồn trong sáng và đa tình sôi nổi như nàng. Di cũng rất yêu nàng đến độ quyết định sẽ cưới nàng làm vợ. Muốn thấy rõ cái chân dung thanh tao

nhất của Vân, có lẽ độc giả cần phải chứng kiến những lúc nàng vui vẻ nhất, hài lòng nhất, tức là những lúc nàng ở bên người tình của nàng:

"...Vân thơ thẩn đi giữa các luống hoa ở ngoài vườn. Nàng cúi xuống vuốt bông huệ trắng nuốt, nàng giơ tay vuốt những bông hoa ang-ti-gôn màu đào rử sát đầu. Với mỗi bông hoa nàng đều thủ thỉ:

- Anh Di sẽ lại hôm nay. Anh Di sẽ lại bây giờ.

Quả nhiên linh tính nàng không lầm. Di đã ở ngoài cổng nhà nàng rồi.

Thấy Vân thẩn thờ đi giữa các luống hoa, dịu dàng xinh đẹp, Di đã lặng yên, không lên tiếng để ngắm Vân cho đến khi Vân chợt ngừng đầu nhìn ra. Thấy Di, nàng không tỏ vẻ ngạc nhiên gì cả, mỉm cười bảo:

- Em biết anh lại hôm nay mà."

Qua đoạn vừa rồi, các bạn thấy một cô Vân yếu điệu hồn nhiên, rất yêu cây cỏ, và có một linh tính rất mạnh. Linh tính đó đã giúp cho cô ta không cần trông thấy Di, không cần nghe thấy tiếng động của chàng mà cũng có thể biết chắc được là chàng đang tới. Cái chân dung đích thực đó của Vân đã được tác giả bổ túc cho hoàn bị thêm bằng đoạn dưới đây:

"Chàng (Di) bị huyền bởi cái dáng điệu của Vân lúc bấy giờ. Dưới ánh bình minh của cả một trời sao, Vân lim dim mắt ngược nhìn lên cao, miệng thì hé cười, một nụ cười say sưa hoan lạc. Mặt nàng thì dịu dàng êm ái lạ lùng đến nỗi Di tưởng như cái êm ái dịu dàng lan khắp cả xung quanh, Di có thể vuốt ve thấy được.

Bỗng Vân cất tiếng hát, cái miệng hé cười không thấy mấp máy, giọng hát từ đâu trong tâm tưởng vọng ra nho nhỏ ngân nga. Di nín thở tưởng mình lạc vào trong giấc mơ và đắm đắm chàng nhìn Vân để khỏi tin rằng Vân chỉ là cái bóng và giọng hát kia là một tiếng gió rì rào. Chưa bao giờ chàng được nghe một thanh âm như thế, nó gây trong lòng chàng một cảm động êm êm và ngây ngất như hương hoa."

Ai cũng có thể tưởng rằng một thiếu nữ xinh đẹp và nhiều đức tính như Vân chắc sẽ được hưởng một cuộc đời sung sướng. Thế nhưng, tạo vật đồ hồng nhan, câu tục ngữ đó đã rất nhiều trường hợp được chứng minh là quá đúng. Bảy Thanh, mẹ của Vân, vốn là một ả giang hồ có nhiều tham vọng về tiền bạc, nhưng lại quen ăn tiêu cực kỳ hoang phí. Mặc dầu bà ta rất thương yêu con gái, nhưng lòng tham lam của bà cũng như tính hoang phí của bà đã khiến bà có một tâm địa thấp kém, và với tâm địa ấy, bà ta đã tạo ra một cơn giông bão phủ phàng cho con gái bà, Tường Vân, cánh hoa trinh bạch. Bà ta đã dùng con gái để làm mỗi nhử những gã đàn ông giàu có nhưng háo sắc. Vân chống đối kịch liệt, nhưng vì quá hiếu thảo đối với mẹ nên nàng đành phải dần dần nhượng bộ bà mẹ quái ác.



Ý YÊN

MỘNG THƯỜNG NGÀY

buổi sáng leo sương tới cổng trời
chặt vầu, đốn gỗ, ngắm muôn nơi
tiếng khua cạo trạo giờ trưa vắng
biết bữa khoai ngô đợi dưới đồi

chiều đi kiếm củi ven bờ suối
gặp mấy cô xin hát nhạc vàng
bồng kẻo gom tù inh ỏi gỗ
một ngày lao động rất vinh quang

đêm kín như bưng trời Nghĩa Lộ
chui vô mền với chén bo bo
nhâm nhi từng hạt trời từng hạt
gửi mộng xanh đi khắp bốn bờ
Quà Tặng Quê Hương

NGUYỄN ĐỊNH

ĐÊM NGỒI NHỚ BẠN

gửi Viên Linh

Biết đến bao giờ gặp bạn ta
Canh khuya một bóng dưới hiên nhà
Xa anh biệt biệt từ xuân ấy
Còn lạc hồn tôi mấy bóng ma!
Sài gòn 8.1999

BẾN VẮNG

Em ngồi giặt lụa bên sông vắng
Lòng rười buồn theo ngọn gió may
Nhớ mãi một chiều thu độ ấy
Thuyền ra khơi thuyền bỏ nơi này!

CHIỀU BÊN SÔNG

Nằm nghe gió tạt sông đầy
Heo may trở lạnh theo ngày quạnh hiu
Cây yên mái chợ tiêu điều
Lặng nghe từng giọt chiều hiu hắt buồn
Xa rồi tình cũng phai luôn
Nghìn năm ru mộng
thân buồn muốn rơi
Nụ cười đã tắt trên môi
Mộng thôi cũng nhạt một đời lãng du
Quanh tôi khói sóng mịt mù
Chiều rơi lá đổ nghìn thu vẫn sầu.

Nhượng bộ, nhưng thường chỉ nhượng bộ có một nửa thôi, nghĩa là trong đồng bùn nàng vẫn cố giữ sự thanh khiết, thơm tho của bông sen.

Bông sen đó gần bùn nhưng chẳng hề chịu nhiễm mùi bùn. Nàng đã nhắm mắt tuân theo những mệnh lệnh quái ác của bà mẹ khi bà quyết định gả nàng cho một gã ăn chơi đàng điếm để lấy tiền chống đỡ cho cuộc sống sa sút của bà, thế nhưng nàng vẫn yêu Di ghê gớm, lúc nào cũng tưởng nhớ tới Di, và mỗi khi quá đau khổ, buồn phiền, nàng lại đến quỳ dưới chân thánh giá hoặc bên tượng Đức Mẹ Đau Khổ để tìm kiếm sự an ủi thiêng liêng. Nàng không còn cần gì nữa, chỉ cần tới mối tình của Di, để rồi một bữa kia tai họa xảy tới. Khi nàng đã thoát nạn, đã ra khỏi sự vây hãm của những kẻ tội lỗi, đang sống cuộc đời bản bạch hồn nhiên để chờ đợi một ngày nào đó sẽ được cùng Di sum họp thì trong một trường hợp đặc biệt, chính Di đã nghi kỵ nàng là gái trác nết. Người yêu của nàng đã nghi kỵ nàng, nàng coi như đời mình như vậy là mất tất cả, không còn gì nữa. Đối với nàng, người ta có thể mất hết mọi thứ, trừ sự tin yêu của người tình. Và sự tin yêu đó bỗng bị một hoàn cảnh vô tình phá vỡ. Vân đau khổ vô cùng, đến nỗi nàng đau bệnh rồi chết. Khi Di biết được là chàng đã lầm, đã nghi oan cho nàng, chàng hối hận lắm, nhưng trễ rồi, đã quá trễ rồi.

Khi tính trên mười đầu ngón tay về những nhà văn có tài của thời Tiền Chiến tôi không thể không nghĩ tới nữ sĩ Thụy An, mà hãy nghĩ tới Thụy An tôi lại nghĩ ngay tới nữ nhân vật Tường Vân trong cuốn tiểu thuyết MỘT LINH HỒN của bà.

Thụy An là một tiểu thuyết gia thuộc phái nữ mà tài nghệ có thể sánh ngang hàng với những tiểu thuyết gia lớn nhất tại nước ta trong thế kỷ này.

CÔ GÁI LÀNG SƠN HẠ CỦA NGỌC GIAO

Cô Ngây trong Quê Người là một gái quê thuần túy, nghĩa là mang cái hình ảnh phổ quát của các gái quê Việt Nam khi xưa tại Bắc Việt. Còn cô Hối nữ nhân vật quan trọng trong truyện CÔ GÁI LÀNG SƠN HẠ của Ngọc Giao cũng là gái quê như thứ gái quê loại đặc biệt, bởi vì cô ta vốn là con dân của một làng đặc biệt: làng Sơn Hạ. Nếu muốn thấy rõ cô Hối đặc biệt ở chỗ nào người ta cần phải trước hết xét tới cái tính chất đặc biệt của làng cô. Khi xưa, ở Bắc Việt vốn có những loại trai gái danh tiếng về một tính chất nổi bật nào đó, vì thế người ta đã có những câu chửi hạn như "Trai Cầu Vồng Yên Thế, gái Nội Duệ Cầu Lim". Gái Lim vốn có tiếng là ngổ ngáo, bạo dạn, đàn ông lạ đi qua làng họ thường bị trêu cợt đến phải cuống quýt, đỏ mặt.

Tôi không biết rõ tại nước ta có thật có cái làng Sơn Hạ đó hay không, thế nhưng, riêng trong truyện của Ngọc Giao (1), Sơn Hạ là một cái làng khuất nẻo bên một con sông, vốn nổi tiếng là một làng dữ. Người ta đã kể lại về làng Sơn Hạ cách đây mười mấy năm về trước như sau:

"Gái làng này (Sơn Hạ) đẹp lắm, cô nào hát cũng hay. Trai trong làng, trai các nơi, hễ anh nào hát thua thì bị các cô làm cho xấu hổ nhục nhã. Các cô bảo trẻ con lên vào đứng sau lưng, anh nào (hát) thua tức thì chúng đổ ngay nước tiểu vào đầu, vào quần áo. Mà anh con trai được thắng thì có thể sốc ngay cô gái (hát đua với mình) lên đùi.

Cái trình bạch của các gái tơ làng Sơn Hạ không có nghĩa lý gì. Chỉ chết



NGỌC GIAO

những thằng đàn ông. Anh nào bị thiệt, bị phồng tay trên thì lẳng lặng ra nhà hàng nốc vài chai rượu. Công việc tính toán với nhau (giữa hai nam tình địch) rất chóng. Một cái xác buộc vào hòn đá vất ra sông, nó sẽ từ từ trôi ra bể.

Một đêm hội hè vui vẻ, một đêm trai gái mặc thích nô đùa, vài ba cái xác trôi đi là thường lắm. Trong khi ấy thì những cặp nhân tình cứ tự do giết nhau đi dưới bóng trăng, ra rừng dứa, ra vườn rau, ra bờ sông, ngồi ngay trên miếng đất còn ướt máu còn lại một vài miếng tay bị chém vướng vào chân cỏ. Án mạng trên đất Sơn Hạ ngày thường cũng như ngày hội, xảy ra nhanh chóng và dễ dãi như là ta nhai vãi một miếng trầu mà thôi".

Trước khi nói rõ về cô Hối, tức Cô Gái Làng Sơn Hạ, thiết tưởng cũng nên nói qua tới anh chàng Vĩnh, một công nhân bên này sông. Là con một ông đồ, Vĩnh biết chữ Hán, như vậy kể cũng là người có chút học thức. Vĩnh lại rất đẹp trai, hầu hết con gái trong làng anh đều

mê anh, nhưng thực tình anh không yêu cô nào cả. Nhưng rồi, cái anh chàng nổi tiếng là kiêu hãnh và lạnh lùng đó đã bị "tiếng sét ái tình" khi anh gặp Hối. Mời các bạn cùng tôi chứng kiến cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Vĩnh và Cô Gái Làng Sơn Hạ đó:

"Bỗng có tiếng người rú lên. Thì ra trong lúc cầm củi đi, Vĩnh đã vô ý chạm phải một người. Người đó đứng phắt lên: đó là một cô gái. Vĩnh móc túi lấy chiếc đèn bấm soi: cô ta đang cúi cúi cúi đầu một sợi dây thừng vào một cái cọc gỗ lim trên bến để giữ cho thuyền khỏi bị sóng mạnh đẩy ra xa. Cô gái nheo mắt lại vì ánh sáng chói của chiếc đèn bấm trong tay Vĩnh, rồi cô vội vàng giơ tay lên che mắt, lùi trở lại. Nhưng Vĩnh đã có đủ thời giờ nhìn kỹ gương mặt xinh vô cùng của cô. Thốt nhiên, tâm hồn Vĩnh xáo động lên như gặp phải một sự lạ lùng tốt đẹp mà từ đâu kiếp trước anh mong đợi, và bây giờ sự ấy trời đã đưa lại cho anh.

Vĩnh dịu dàng hỏi:

- Cô ở đâu đến chơi đây mà phải đi thuyền?

Cô trả lời nhanh nhẩu:

- Em ở bên sông.

Vĩnh không biết nói gì hơn nữa; anh tắt đèn bấm đi, và anh lặng im một phút.

- Gió đêm thổi dữ, sóng mạnh như thế mà cô dám sang ngang với chiếc thuyền thúng kia à?

Cô cười tự nhiên, miệng xinh quá:

- Gió thế này, sóng thế này đã thấm vào đầu ạ. Em là con nhà chài lưới, em chờ được. Lướt sang em chờ, lướt về sẽ đến phần anh em... Anh em vẫn đi nghề, ra bể hàng sáu bảy ngày đêm còn được, nữa là qua một con sông lành này.

Cô nhìn người đàn ông đứng trước mặt cô. Cái anh chàng giỏi trai này sao thoát đầu đã có thể yêu ngay. Cặp mắt to sáng ấy chưa đựng biết bao là ý tình êm dịu, cái vóc người và dáng điệu hiền ngang ấy hẳn là mang một tâm hồn mạnh khác người.

Vĩnh đột nhiên hỏi:

- Cô ở đâu về nhỉ?

- Em ở làng...

Bỗng nhiên cô nín lặng, ngẩng lên nhìn bóng núi.

- Làng nào?

Cô e dè, rồi đáp rất nhanh:

- Em ở làng Sơn Hạ.

Sơn Hạ! Đó là một tiếng sét bên tai Vĩnh. Vì đó là một cái làng khuất nẻo ở bên kia sông, mà trai làng thì vừa làm nghề chài lưới vừa làm nghề trộm cướp, gái làng thì dĩ thả, anh em trong họ hỗn dâm là thường.

Vĩnh khẽ kêu lên:

- Cô là gái làng Sơn Hạ?

Anh lùi trở lại. Không phải Vĩnh sợ cái tên ghê gớm đó như những người quanh vùng này vẫn sợ, anh chỉ vụt tiếc cho người con gái, có cái nhan sắc ấy mà sao trời lại sinh ra giữa cái làng bạo nghịch này.

Đoán biết ý nghĩ Vĩnh, cô quắc mắt nhìn vào mặt anh:

- Ông khinh cái tên làng tôi lắm phải không, cũng như nhiều kẻ khác. Tôi biết. Nhưng mà người ta không có quyền khinh như thế, khi người ta chưa đến gần.

Mặt đỏ bừng lên, cặp mày nhỏ như tơ liễu cau hẳn lại, người con gái lúc này càng tức giận, càng xinh đẹp thêm lên, Vĩnh thấy nhũn cả tâm hồn, anh vội đáp:

- Không, tôi không nghĩ như mọi người. Tôi tin rằng họ nhầm tất cả. Mà sao họ nở đồn đại ra như thế khi ở cái làng ấy, có một người con gái đẹp tuyệt trần như cô...

Giọng nói êm ngọt, và cái miệng cười có duyên của Vĩnh làm tan ngay cơn giận của cô gái lạ.

Vĩnh thân mật tiếp:

- Tôi có thể sang thăm các cụ nhà được không cô nhỉ?

Cô cũng thân mật trả lời:

- Còn gì vui cho cụ em và anh em hơn nữa.

Cô quay lại, trở tay về phía bờ sông xa xa:

- Kia kia, nhà em ở dưới những bóng dừa cao vút ấy. Sáng mai em sẽ trèo lên buộc một tờ giấy hồng điều vào một ngọn cây cao nhất để ông dễ tìm.

Vĩnh hoan hỉ, ghé gần tai cô:

- Tên em là gì, em?

Cô nũng nịu đưa con mắt sắc sảo như dao cạo, liếc anh chàng xinh trai có cái giọng nói trai lơ quá:

- Tên em ông sẽ biết sau, bây giờ thì... kia kia, anh em đã ở sông bạc đang ra đấy. Thôi em xin phép xuống thuyền, em lại xin ông tránh ra một quãng, kẻo tính anh em khó chịu lắm cơ, nhất là khi anh ấy vừa thua bạc."

Vĩnh có nỗi vui của Vĩnh, chúng ta có nỗi vui của chúng ta. Cái vui của chàng Vĩnh ngây ngất bởi hồi bởi chàng ta là kẻ trong cuộc, còn cái vui của chúng ta nhẹ nhàng thích thú bởi chúng ta là những kẻ đứng ngoài quan sát. Có điều do lỗi tại tôi, mà các bạn có được hai điều hồi hộp của Vĩnh. Cái hồi hộp thứ nhất của Vĩnh là một sự giật mình khi nghe cô ta xưng "Em ở làng Sơn Hạ". Cái hồi hộp thứ hai của Vĩnh là một nỗi thắc mắc thật dễ chịu khi cô ta không nói cho chàng biết tên ngay lúc đó. Khi cùng tôi đứng quan sát cuộc gặp gỡ, các bạn đã không hưởng sự giật mình đó cũng như nỗi thắc mắc đó của Vĩnh. Tôi xin nhắc lại lỗi ấy là của tôi, bởi ngay lúc khởi đầu mục này, tôi đã nói cho các bạn biết trước cô ta tên Hồi là gái làng Sơn Hạ rồi.

Riêng tôi cũng như bạn nào đã có may mắn đọc truyện CÔ GÁI LÀNG SƠN HẠ trước khi đọc bài trong tập san này tôi đã, cũng như chàng Vĩnh, được hưởng những cảm xúc mạnh mẽ.

Vĩnh đã choáng váng, đã nửa mừng nửa lo. Và chàng ta có một mối băn khoăn, đại khái: ta mất cô em lắm rồi, ta chịu cái nhan sắc, cái duyên dáng đó

ra, nhưng thú thật là ta cũng có hơi ngai ngại, bởi vì em là gái Sơn Hạ; chắc hẳn ta sẽ sang thăm em, bởi nếu không sang chịu gì nổi, nhưng nếu sang đó liệu ta có toàn mạng được chăng. Lại nữa em đã tỏ ý rất vui nếu ta sang chơi nhà em, em nói: "nhà em ở dưới bóng những bóng dừa cao vút ấy. Sáng mai, em sẽ trèo lên buộc một tờ giấy hồng điều vào một ngọn cây cao nhất để ông dễ tìm". Vậy em nói thật hay đùa, em gái Sơn Hạ - em đã hứa một cách nghiêm chỉnh hay chỉ là hứa hão. Nhưng dù thật hay đùa, dù nghiêm chỉnh hay hão huyền, dù ta có mất mạng, ta cũng sẽ sang thăm em.

Và quả nhiên, Vĩnh đã chèo thuyền sang sông để tới gặp Hồi. Vì tình nên phải bốn ba với tình. Bốn ba như vậy hãy có phải bốn ba gấp năm gấp mười lần đi nữa. Vĩnh cũng sẽ vẫn sung sướng bởi vì, kìa, quả có mảnh giấy hồng điều buộc trên một ngọn cây.

"Bao nhiêu sức khỏe dồn cả vào đôi cánh tay to rắn, Vĩnh chèo rất nhanh, và trong khi ấy tìm anh cũng đập rất nhanh. Thốt nhiên hai cánh tay anh mềm lại, cái mái chèo đứng yên dưới nước, mắt anh chăm chú nhìn về phía có người con gái tựa vào một gốc dừa đang gơ tay vẫy. Mái chèo lại mạnh mẽ khuấy dòng nước lạnh, thuyền đi mau hơn ban nãy. Và bây giờ thuyền lách vào khóm lau.

Vĩnh nhảy lên bờ. Cô gái ấy vẫn đứng yên ở gốc cây cười khanh khách, đôi mắt như dao cạo tít hẳn đi, đôi mắt đẹp hơn đôi mắt Nhan (1).

Vĩnh nắm chặt lấy hai bàn tay cô. Gió thổi lồng, lá dừa đập vào nhau sần sật, và mấy dải dây lưng lụa màu cá vàng, mẫu cánh chảnh của cô ta bay múa."

Tới đây, tôi xin tóm lược đoạn cuối thật mau: Có sang làng Sơn Hạ, Vĩnh mới thấy rõ làng này quả thật không đáng sợ đáng khinh như lời thiên hạ thường đồn đại. Còn Hồi, mặc dầu tính nết có vẻ tự nhiên, mạnh dạn ngổ ngáo, nhưng cô ta vẫn có vẻ rồi sẽ trở thành một người vợ tốt. Do đấy, chàng quyết định xin cưới Hồi và Hồi cũng bằng lòng. Chỉ có một trở ngại: cha của Vĩnh cũng như hầu hết những kẻ khác, vốn có quan niệm không hay về làng Sơn Hạ - đã nhất định không chịu cho con trai lấy con gái làng đó. Cha Vĩnh không bằng lòng nhưng Vĩnh bất chấp, chàng sang ở hẳn bên làng Sơn Hạ để chống lại bố. Rồi cuộc lúc gần chết, ông bố đành chịu nhượng bộ nhận gái làng Sơn Hạ làm con dâu.

Ở đoạn cuối, thỉnh thoảng tác giả cũng có miêu tả thêm về chân dung Hồi sau khi nàng đã yêu, thế nhưng, theo ý tôi đó chỉ là những đoạn phụ thuộc không đáng để ý. Từ khi đọc CÔ GÁI LÀNG SƠN HẠ, cho đến ngày nay, tôi vẫn không sao quên được hình ảnh của nàng thôn nữ đặc biệt ấy, thế nhưng quả thực, tôi thường chỉ nhớ tới hình ảnh cô ta dưới ánh đèn bấm trong buổi

tối gặp gỡ đầu tiên với Vĩnh và lúc cô ta đứng dưới gốc cây dừa để chờ người tình lần đầu chèo thuyền sang sông đến với cô ta. CÔ GÁI LÀNG SƠN HẠ là một trong số vài truyện hay nhất và đặc sắc nhất của Ngọc Giao.

Ở trên tôi vừa trình bày các nhân vật nữ trong tiểu thuyết tiền chiến mà tôi rất quý mến, đến độ qua nhiều năm rồi hình ảnh của họ vẫn còn ám ảnh trong trí não tôi. Thật ra con số những nữ nhân vật tiểu thuyết tiền chiến mà tôi ưa không phải chỉ có bấy nhiêu nhưng nhiều hơn thế cả hai, ba lần.

Chẳng hạn tôi còn ưa cô Mai (Nửa Chừng Xuân), cô Loan (Đôi BẠN), cô Tuyết (Đời Mưa Gió), cô Hiền (Trống Mái), cô Èn (Suối Đàn), hai cô Lan (Tất Lửa Lòng và Lan Hữu) cô Yvonne (Dưới Rặng Thông) cô Tố Tâm (Tố Tâm) cô Nguyệt (Một Truyện Tình Mười Lăm Năm Về Trước)...

Còn có cả chục những nữ nhân vật khác mà tôi đã từng rất yêu mến nhưng tôi chưa thể kể lại được, vì hai lý do vốn dĩ có liên quan mật thiết đến nhau:

1) tôi chưa tìm lại được những cuốn tiểu thuyết liên hệ tới họ.

2) vì đọc những tiểu thuyết đó lâu quá rồi nên hiện thời tôi chỉ còn giữ được cái toàn thể chứ không nhớ được những chi tiết về những nhân vật đó. Tôi rất mong sẽ có dịp được trở lại để tài này khi mà tôi đã kiếm lại được những tiểu thuyết lúc này đã trở thành tuyệt bản, rất khó tìm, chẳng hạn Nàng Công Chúa Huế của Lưu Trọng Lư, Một Linh Hồn Đau Khổ của Băng Tâm, Bóng Cờ Trắng Trong Sương Mù của Lan Khai, Chuyện Hai Người của Vũ Bằng, Trong Bóng Tối của Thanh Châu, hoặc Mồ Cô Phượng (của một tác giả nào đó mà tôi đã quên mất tên)...

Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng các nữ nhân vật kể trên cũng đã nói rõ cái trạng thái tâm hồn đầy rung động đầy say mê của kẻ viết bài này lúc y còn trẻ, đang độ cực kỳ ham thích tiểu thuyết, đồng thời cũng đủ để biểu dương khá nhiều cho những nữ nhân vật tiểu thuyết tiền chiến, cũng như những cái nhìn độc đáo của các tiểu thuyết gia tiền chiến đối với người đàn bà. ■

(1) Ngày Hội Các Vũ Nữ Hà Nội (La Journée des cavalières hanoïennes).

(2) Có biết nhảy đầm đâu mà chẳng sợ hãi! Lắc đầu là cử chỉ bắt buộc.

(3) Một truyện vừa, không phải một tiểu thuyết dài. 3

(4) Một cô hàng nước không được Vĩnh đoái tưởng. 4

Nhật Báo The Orange County Register vừa xuất bản

CỘI NGUỒN BẤT AN

Bản Việt Ngữ VIÊN LINH

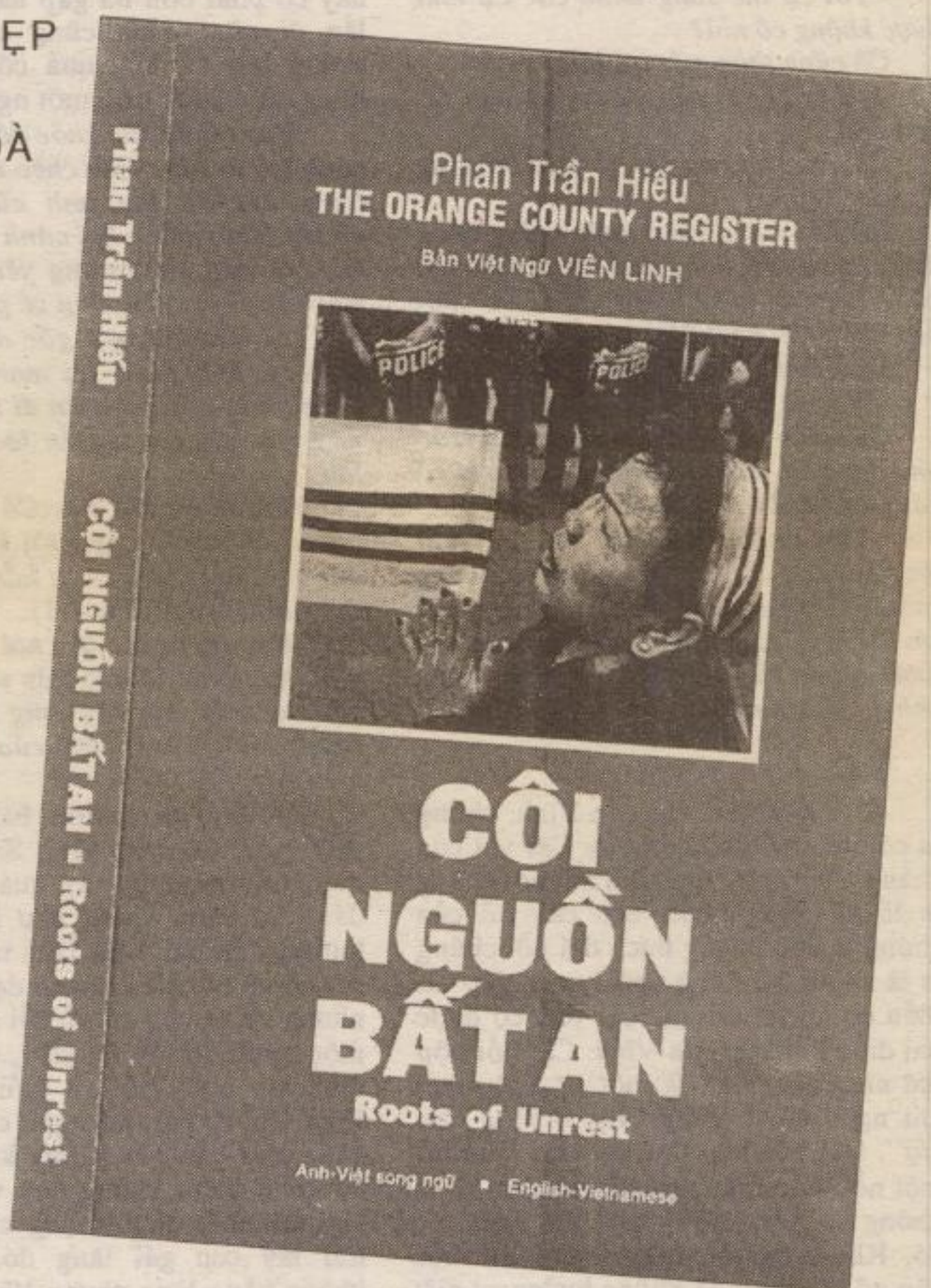
dịch ROOTS OF UNREST của PHAN TRẦN HIẾU

SÁCH SONG NGỮ ĐỐI CHIẾU, IN ĐẸP
DẦY 234 TRANG, VỚI 46 TẤM HÌNH
CHỤP TẠI HÀ NỘI, SÀI GÒN, HUẾ, ĐÀ
NẴNG, LÀNG KIM HẢI, ĐỀN CỤ
PHAN, của nhiếp ảnh gia EUGENE
GARCIA.

TƯỜNG THUẬT ĐẦY ĐỦ 53 NGÀY
BIỂU DƯƠNG CHÍNH NGHĨA QUỐC
GIA CHỐNG LẠI CÁC BIỂU TƯỢNG
C.S. TẠI LITTLE SAIGON VÀ CUỘC
HÀNH TRÌNH TÌM VỀ NGUỒN CỘI
CỦA MỘT THANH NIÊN RỜI TỔ
QUỐC KHI MỚI 8 TUỔI.

CUỐN SÁCH THỰC HIỆN CHO
THỂ HỆ THỨ HAI VÀ NHỮNG
ĐỘC GIẢ CÒN YÊU TIẾNG VIỆT.

GIÁ 8 MỸ KIM KỂ CẢ BƯỞI PHÍ
GỬI TỚI TẬN NHÀ, cùng chữ ký
của tác giả và / hoặc dịch giả.



Trong buổi ra mắt chiếu chủ nhật 26.9.1999 tại Trung Tâm Nguyễn Bá Học thuộc thành phố Westminster, Quận Cam, khoảng hơn 400 quan khách Mỹ Việt có mặt đã mua 450 cuốn sách đầu tiên.

- Nhiều trí thức văn nghệ sĩ tên tuổi đã phát biểu tốt đẹp về cuốn sách, người viết cũng như bản dịch.
- Đây là một ấn phẩm quý vị nên có trong Tủ Sách Gia Đình, để ghi nhớ một biến cố bất an từ một cội nguồn phân tán trong thời điểm cuối cùng đi đến một kết thúc tốt đẹp cho những người yêu Tự Do, Dân Chủ tại Việt Nam.

Liên lạc: The Orange County Register (Nguyễn San Khởi Hành chỉ có một số sách giới hạn).

PHẬT GIÁO HÒA HẢO TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI

NHIỆM KỲ 1996-2000

Kính gửi: Cơ Quan Liên Hiệp Quốc
Tổng Thống và Quốc Hội Hoa Kỳ

TUYÊN CÁO

Chúng tôi Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Trung Ương Hải Ngoại nhiệm kỳ 1996-2000,

Xét rằng ngày 25-2 Đinh Hợi, Cộng Sản âm mưu mời Đức Huỳnh Giáo Chủ hội họp để ám hại (Đức Huỳnh Giáo Chủ Phật Giáo Hòa Hảo bị ám hại ngày 25-2 năm Đinh Hợi nhằm ngày 16-4-1947.)

Xét rằng năm 1947-1950 Cộng Sản bắt tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo giết chôn tập thể từng hăm tại các xã quận ở miền Nam Việt Nam. Cộng Sản cột chặt nhiều người vào ghe rồi chờ nước lớn đục ghe cho chìm chết, nước ròng người ta đều trông thấy ngổn ngang nhiều xác chết. Cứ mỗi ghe vài trăm người, xã nào cũng có.

Xét rằng Cộng Sản ngay khi cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam, đã thẳng tay triệt hạ toàn bộ hệ thống cơ cấu Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo và tịch thu các cơ sở Phật Giáo Hòa Hảo. Đồng thời bắt tất cả trị sự viên Phật Giáo đi cầm tù và thủ tiêu.

Nay Cộng Sản lại tiếp tục đàn áp các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo làm lễ kỷ niệm 60 năm Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng đạo Phật Giáo Hòa Hảo và lễ cầu nguyện các linh hồn liệt sĩ tử vì đạo pháp vì Quốc Gia Dân Tộc tại nước Việt Nam.

Phật Giáo Hòa Hảo đồng thanh

TUYÊN CÁO:

Thứ nhất: cực lực lên án Cộng Sản từ năm 1947-1950 sau khi ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ, Cộng Sản tràn tới bắt tất cả những ai theo đạo Phật Giáo Hòa Hảo đánh đập tra tấn tàn nhẫn và sát hại hàng loạt tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo.

Thứ hai: cực lực lên án Cộng Sản Việt Nam đã hành động ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ và tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo là một hành động tàn ác gây tội đồ chiến tranh tiêu diệt tôn giáo, đưa đảng viên nòng cốt thành lập Ban Đại Diện Phật Giáo Hòa Hảo tại Việt Nam là kẻ mưu sát triệt tiêu tự do tôn giáo.

Thứ ba: xin Liên Hiệp Quốc lập tòa án hình sự để xử Cộng Sản Việt Nam tội diệt chủng và triệt tiêu tôn giáo nói chung và Phật Giáo Hòa Hảo nói riêng.

Phụ Tá

Huỳnh Kim

Làm tại Hoa Kỳ tháng 8 năm 1999
TM Ban Trị Sự Giáo Hội Trung Ương



Hội Trưởng
Nguyễn Thế Thống

TỜ BÁO BẠN ĐỌC

TÂM THƯ

Cụ PHẠM NGỌC LŨY (Va). Cụ góp ý về hai chữ *kháng chiến* rất xác đáng. Dưới bài thơ *Tổng Biệt Hành* của Thâm Tâm, có ghi thời gian là 1940, và tôi viết rằng bài thơ đó Thâm Tâm làm trong tiệc đưa tiễn một người bạn "đi kháng chiến". Lẽ ra phải viết, tiễn người bạn đó đi tham gia hoạt động đảng phái, hay hoạt động cách mạng gì gì đó, vì "kháng chiến chỉ có thể có sau ngày 19.12.1946, đêm Pháp và Việt Minh đánh nhau ở Hà Nội"... "Hay sớm hơn chút nữa, là sau ngày 19.8.45, Việt Minh khởi nghĩa..."

Tôi viết đoạn trên dựa theo bài của Hoài Việt, in trên trang 67 cuốn *Thâm Tâm và T.T.KH.* (nhà xuất bản Hội Nhà Văn, Hà Nội, 1991). Ở trang này, có đoạn viết: "...trước Cách mạng tháng Tám 1945, ...bác (bạn Thâm Tâm) tìm lên chiến khu nhưng không dám lộ bí mật về việc này với các bạn. Ngày ra đi, bác có mời Thâm Tâm, Trần Huyền Trân, Nguyễn Bính cùng uống rượu chia tay. ...Bài *Tổng Biệt Hành* chính là do Thâm Tâm viết tặng bác (trong bữa tiệc này)." Trần trọng cảm ơn sự chỉ giáo của Cụ.

Khi qua Quận Cam dự Đại Hội Mạng Lưới Nhân Quyền, mời Cụ ghé thăm Toà Soạn mới, ngay trên First Street, Santa Ana, gần nhà hàng Thiên Thanh. Số 5413 suite C, trên lầu số 5407.

Ông TUỜNG LŨU (TX). Đã nhận được 50 mỹ kim ông gửi mua thêm *Khởi Hành*. Về truyện *Chuyện Ở Xã*, nhà văn Lâm Chương cho biết đây là bản đã viết thêm, có sửa đổi. Cũng như ông, tôi rất thích thú khi đọc truyện ngắn Lâm Chương. Sẽ giới thiệu cuốn *Thơ Vườn Hoa Tâm Linh* của ông.

Anh LÊ THANH HÀO (TX). Yên chí. *Chiêu Niệm Văn Chương* cuốn I sẽ xong trong năm nay.

Anh VUI PHẠM (AZ). *Khởi Hành* chỉ tặng sách cho quý bạn đọc mua dài hạn hai năm liên và trả tiền trước cho cả hai năm trong một lúc. Như anh đã ngờ ý gì, mong anh kiếm cho một tiệm sách, hay một ngôi chợ có thể nhận bán *Khởi Hành* tại đó. Cảm ơn anh.

Ông NGUYỄN XUÂN HOÀNG (FL). Chúng tôi đã gửi *Khởi Hành* 1-20 tới ông, bằng Priority Mail. Có gửi biểu ông số 35 chủ đề Vũ Hoàng Chương.

Ông SÁU NGUYỄN (Indiana). Chúng tôi sẽ sửa lại label, là ông mua báo tới số 60, nhưng cuốn *Việt Sử Siêu Linh* không phải sách để tặng (xin xem danh sách các

sách để tặng, không có VSSL). Nếu ông chưa nhận được một trong những cuốn này, chúng tôi có thể gửi biểu ông. Mong tin ông.

Ông DUC T NGUYEN (S.J). Mặc dù *Khởi Hành* không phát hành cuốn *Tâm Bất Sinh* do Ni sư Trí Hải dịch Thiền sư Bankei, song vì quý mến cả Bankei lẫn Trí Hải, lại do bài giới thiệu trên *Khởi Hành* mà ông muốn đọc *Tâm Bất Sinh*, nên chúng tôi đã ra nhà sách mua gửi cho ông. Số tiền còn dư, xin để gửi thêm ông mấy số báo. Cảm ơn ông.

Anh JOHN NGUYỄN (NY). Có một lần nhận tin anh, không hồi âm, tưởng là anh không còn ở chỗ cũ. Báo anh quả là hết hạn rồi.

Mr PHAN (S.D.) Một cô em họ của tôi ngay sau khi đọc *Khởi Hành* số chủ đề Thâm Tâm nói không thoả mãn, còn anh thì nói ấm ức. Tôi không nói nhiều đến T.T.KH trong số báo 34 là vì chủ đề là Thâm Tâm chứ không phải T.T.KH.

Những chuyện anh viết trong thư tôi đều biết cả, và không tin là đúng. Hai bài thơ 7 chữ ký tên T.T.KH có giọng rất đàn bà con gái nói xéo chanh chua và mắng nhiếc dịu dàng, không thể là giọng thơ của bà thi sĩ kia. Tôi nghĩ câu chuyện cứ nên để nó như thế, mà đẹp, và lại cũng vô phương tìm ra con người thật, cho dù có muốn tìm. Cái gì là giai thoại, để nó là giai thoại. [Cuốn sách ở trong nước viết về vụ này, mang cụ Văn Nương vào, tôi chưa được đọc, nhưng nghe nói thường thôi.]

Cụ MAI THẠCH (Quận Cam). Ý kiến của Cụ (về vụ nhà văn Nguyễn Mộng Giác móc nối với Hội Nhà Văn Hà Nội) rất xác đáng. Chúng tôi xin đăng nguyên văn bài viết của Cụ dưới đây, để bạn đọc tường lãm.

"NGÂM NGÙI"

"Ngẫu nhiên đọc cuốn hồi ký của một bạn quen ty nạn trên đất Mỹ, tôi được biết rằng năm 1982 một nhà văn hữu danh khi vượt biển đặt chân lên đất Nam Dương, trai KUKU, đã lên chùa CHUNG PHÚC TỰ ở trại này, khẩn tạ với đôi câu đối:

Vượt biển tìm tự do, sống chết hai hàng lệ ứa

Lên non tạ Phật tổ, sắc không một mảng mây bay

Lời lẽ thực bi thiết sau khi con người đã bị treo lủng giữa làn ranh sương khói của tử sinh và đã thấm thía ý nghĩa tồn sinh không lạc hướng.

Ấy thế mà nhà văn miền Nam cũ nọ - tên xưng là "giác ngộ về mộng huyền", gần đây đã ngửa tay về tận bến bờ xưa hắc ám một lần trốn chạy bằng cách móc nối với Hội Nhà Văn Hà Nội để được xuất bản trong nước tác phẩm của mình. Hội Nhà Văn Hà Nội là tổ chức gì, có mục đích gì, sẵn sàng truyền dẫn hơi hướng tự do của những cây viết tự do sao? Giao lưu hai chiều để đón nhập ý tưởng tự do vào đồn lũy bên kia chẳng? Lạy các cụ, Tú Bà có bao giờ chịu hố?

Thế nên tôi nghĩ rằng cơ tâm của con người khó lường. Một quốc gia vì quyền lợi mà không đặt ranh giới nhất định giữa bạn thù, thì một cá nhân cũng dễ đổi thay bạn thù vì danh với lợi.

Thôi thì mạn phép nhà văn thường thức câu đối trên theo một hướng khác như sau:

Vượt biển tìm tự do, nhấp nhúm đôi chân thảo xịch

Về hồ mua mộng huyền, đẩy đưa miệng lưỡi tô hồng."

MAI THẠCH".

Cảm ơn cụ Mai Thạch.

GHI NHẬN THƯ MUA BÁO

NHẬN ĐƯỢC TỪ 7 THÁNG 9
TỚI HẾT NGÀY 30 THÁNG 9.99

—PHẠM Ý YÊN (San Jose, 1 năm) - NGỌC KHÔI HOÀNG (CANADA, 2 năm) - FUNG NGO (, 1 năm) - NHẬT LANG (OR, 1 năm) - VIỆT DƯƠNG (IL, 1 năm) - JOHN NGUYỄN (NY, 1 năm) - TRẦN V N (CA, 2 năm) - HUNG TRẦN (TN, 1 năm) - TRẦN TRÍ TUỆ (OR, 1 năm) - PHẠM NAM SÁCH (SD, 2 năm) - VUI PHẠM (AZ, 1 năm) - LÊ THANH HÀO (TX, 2 năm) - THÁI THẠP (L.A., 1 năm).

Số báo này được đưa qua nhà in vào ngày 1 tháng 10, sớm hơn thường lệ một tuần. Chúng tôi hy vọng báo sẽ tới tay quý bạn đọc dài hạn sớm hơn mọi khi. Trân trọng cảm ơn quý vị và các bạn.

Trong thời gian ghi trên, *Khởi Hành* đã nhận được chi phiếu hoặc chi phí mua báo của quý vị và quý bạn có tên sau đây:

Tờ báo duy nhất trên thế giới chuyên về Sám Ký



TIẾNG LOA CẢNH BÁO

Nguyệt san chuyên về sám ký

Chủ Biên: Trương Tiến Đạt - P.O. Box 59039 • San Jose, CA 95159 • Tel: (408) 289 - 1253 • Fax: (408) 289 - 1254

Trần ngập những bài về Sám Ký Đông Tây, nhất là Sám Truyền Thiên Chúa Giáo. Thí dụ: Sám Trạng Trình và Kinh Thánh Cựu Ước trùng hợp trong câu sám đáng sợ:

"Mười phần chết bảy còn ba" (TLCB số 3)

Tiên tri I-sa-i-a: "Vì tội lỗi của mọi tầng lớp chúa chiên và con chiên:

Thiên Chúa sắp đập tan Giáo Hội Công Giáo" (TLCB số 10)

Bài sám huyền bí nhất trong Sám Truyền: Người Phụ Nữ sách Khải Huyền (TLCB số 10)

Tiên tri tổng hợp: Ngày Tận Thế đã gần kề (TLCB số 8)

Tiên tri A-mos: Sẽ có một cuộc đại trừng phạt *"Mười phần chết chín"* (TLCB số 3)

Tiên tri tổng hợp: Một trận Tắm Máu vô cùng khủng khiếp sắp xảy ra (TLCB số 4, 5, 6, 7, 8, 9)

Thánh tiên tri Hildegard: Mỹ sẽ bị tàn phá bởi sóng thần do Sao chổi rớt xuống biển (TLCB số 1)

Tại sao Bí Mật Fatima Thứ Ba bị bùng bít: động cơ bí ẩn (TLCB số 3)

Tổng hợp Sám Truyền Kinh Thánh về Cộng Sản:

"Đêm Giữa Ban Ngày" (TLCB số 4)

"Bão nổi lên rồi" (TLCB số 6)

Góc-ba-chóp trong Sám Kinh Thánh từ 28 thế kỷ trước (TLCB số 5)

Nước Nga là chiếc Roi Sắt trong tay Thiên Chúa (TLCB số 4)

Đế Quốc Cộng Sản, một trại tù khổng lồ (TLCB số 8)

Cộng Sản chỉ giả vờ chết (TLCB số 3)

Tiên tri Đa-ni-en: Chủ nghĩa Cộng Sản: *"Thú Vật Xã Hội Chủ Nghĩa"* (TLCB số 5)

Thủ đô nước Nga là hang sư tử khát máu (TLCB số 7)

Sám Kinh Thánh nói gì về vụ Thành phố Saigon mất tên (TLCB số 7)

Cộng Sản sẽ bắt thần vùng dậy tấn công và tiêu diệt Tây Phương (TLCB số 10):

Cộng Sản sẽ bá chủ thế giới trong một thời gian ngắn (TLCB số 11)

Rồi Cộng Sản sẽ bị Thiên Chúa tiêu diệt trọn vẹn, không một tên nào thoát (TLCB số 12)

Phản thưởng tối hậu Thiên Chúa dành cho CS: đày Hỏa Ngục (TLCB số 12)

Quý Vương đã thực sự ra đời (TLCB số 4)

Sám ngôn Dozulé: Sẽ không có Năm Thánh 2000 (TLCB số 8).

Tượng gỗ tại Nhật Bản khóc chảy máu và nói tiên tri: *Trận tắm máu vĩ đại sắp xảy ra* (TLCB số 9) v.v.

Xuất bản mỗi tháng. Chủ biên: TRƯƠNG TIẾN ĐẠT, cựu Thượng Nghị Sĩ VNCH, nguyên Thẩm Phán các tòa Saigon, Biên Hòa, Chánh Án các tòa An Xuyên và Bình Dương, Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Saigon. Là người đầu tiên trong lịch sử đã tìm ra được định luật giải thích các sám ngôn bí ẩn trong Kinh Thánh, đã tìm ra được một bộ chìa khóa cần thiết, nhờ đó, đã khám phá ra hai bộ sám ký quan trọng là sách Gióp và sách Thánh Vịnh xưa nay chưa ai biết đó là sách Sám Ký. Tác giả nhiều sách nổi tiếng trên thế giới như CON RỒNG ĐỎ (giá \$15.), THE RED DRAGON (\$15.), TRƯỚC CON GIÔNG TỐ (Giáo Hội C. Giáo trước cơn khủng hoảng và tan rã: giá \$10.), BIẾN CỐ ĐẠI CẢNH BÁO (giá \$5.), SÁM KINH THÁNH MẬT VÂN (giá \$5.).

PHIẾU MUA BÁO

Tên _____ Điện thoại _____

Địa chỉ: _____

Xin mua báo kể từ số _____. Một năm 12 số: \$35. Nửa năm 6 số: \$20. Canada một năm: US\$45; nửa năm: US\$25. Âu Châu một năm: US\$70; nửa năm: US\$40. Úc và Á châu: một năm US\$80. nửa năm: US\$45.

[] Tôi là độc giả mới xin mua một năm và xin được tặng một cuốn Con Rồng Đỏ.

[] Tôi là độc giả xin gia hạn một năm và xin được tặng một cuốn Con Rồng Đỏ.

Chi phiếu xin trả cho TRƯƠNG TIẾN DAT, gửi về: P.O.Box 59039, San Jose, CA 95159.

GIÁ MUA LẺ CÁC SỐ BÁO CŨ

■ Mua lẻ báo cũ là khi có bạn mua rời rạc như số 3, số 6, số 8, số 20...không theo thứ tự như mua dài hạn. *Trường hợp này, chúng tôi không thể bán như giá báo dài hạn.* Đây không phải vì nó trái thể lệ do Tòa báo đặt ra, mà do sự khác biệt về cước phí bưu điện:

■ Sở dĩ giá một số Khởi Hành dài hạn rẻ hơn giá một số bán lẻ, là do khi bạn ra bưu điện gửi tối thiểu từ 250 số báo trở lên, và gửi theo lối mỗi ZIP CODE một bó (bulk) (bạn bó sẵn ở nhà), thì cước phí bưu điện mỗi số Khởi Hành chỉ khoảng 40 xu, vì được áp dụng giá một bó (bulk rate), chứ không phải giá một số (99 xu). Muốn có bulk rate, bạn phải nộp đơn xin trước, và bưu điện cho bạn một danh số. Ví dụ danh số của Khởi Hành, như bạn thấy ngoài bìa sau, là số 49.

■ Bởi vậy mua dài hạn mới được giá rẻ, vì khi đến bưu điện gửi báo, chúng tôi gửi một lúc vài trăm zip code, và phải gửi từ tối thiểu 250 tờ một lần. Gửi riêng từng người, hay vài số, không áp dụng được lối trên, mà như thư thường, do đó một số là 99 xu, 2 số là 187 xu, và càng nhiều thì cước phí càng cao.

■ Từ trước tới nay, quý bạn không lưu ý, khi mua lẻ vẫn chỉ gửi cho chúng tôi có 2 mỹ kim, trong đó gửi đi đã mất 99 xu, nghĩa là vô tình hạ giá báo xuống còn 1 mỹ kim một số. Những tháng trước, số này không nhiều. Hiện nay, tòa báo không thể tiếp tục để hạ giá báo như thế nữa, do đó chúng tôi đã nhờ một thân hữu ngồi làm cho một BẢNG GIÁ BÁN LẺ, khá chi tiết.

■ Kể từ ngày có thông báo này, thể lệ bán lẻ các số báo cũ như sau (đã tính luôn cước phí bưu điện). Mong quý bạn nào khi muốn mua bao nhiêu số, căn cứ vào Bảng này, sẽ biết phải gửi cho Tòa báo bao nhiêu. Cảm ơn quý bạn.

—Mua 1 số: 3 mỹ kim.

—Mua 2 số: 6 mỹ kim.

—Mua từ 3 số trở lên, cho tới 10 số, gửi Priority Mail có lợi, chỉ mất 3.20 mỹ kim, dù 3 số, hay 10 số. Ví dụ mua 5 số: $5 \times 2 = 10$ mỹ kim + 3.20 mk bưu phí thành 13.20 mỹ kim. Ví dụ mua 10 số: $10 \times 2 = 20$ mk + 3.20 thành 23.20 mỹ kim.

■ Nói tóm lại, chúng tôi chỉ tính giá báo 2 mỹ kim, dù mua nhiều hay ít; tiền sai biệt là để trả cước phí bưu điện mà thôi.

■ Nhưng nếu bạn mua quá 10 số, thì không bỏ vào phong bì Priority Mail được nữa, vì quá đầy. Như vậy, từ số 11 trở đi, lại tính như ban đầu, và cứ như vậy tới số 20. Và từ số 21, lại kể như ban đầu một lần nữa, và tính như vậy cho tới số 30, và các số chẵn chục kế tiếp.

■ Đây là con tính của bưu điện: quá một sức nặng giới hạn, bạn rất thiệt. Bạn gửi một lá thư 3 trang, tốn 33 xu tem; thêm 1 trang nữa, bạn phải thêm 22 xu, là 55 xu. Chúng ta đều phải làm như vậy. Và chúng tôi chẳng thích gì khi cả người đọc lẫn nhà báo đều thiệt thòi.

Trước đây, Khởi Hành không phải thông báo thể lệ này, vì số bạn đọc mua lẻ báo cũ không nhiều lắm. Nay thì có ngày, chúng tôi gửi đi 3, 4 lần báo cũ cho 3, 4 bạn đọc yêu Khởi Hành, nên có hơi tốn kém. Vậy xin thông báo.

■ Để khỏi tính toán, bạn nên áp dụng bảng dưới đây, khi mua các số báo cũ:

—1 số: 3 mỹ kim.
—2 số: 6 mỹ kim.
—3 số: 9 mk.
—4 số: 11 mk 20.
—5 số: 13 mk 20
—6 số: 15 mk 20
—7 số: 17 mk 20
—8 số: 19 mk 20
—9 số: 21 mk 20
—10 số: 23 mk 20.

—11 số: 26 mk 20
—12 số: 29 mk 20
—13 số: 32 mk 20
—14 số: 34 mk 20
—15 số: 36 mk 20
—16 số: 38 mk 20
—17 số: 40 mk 20
—18 số: 42 mk 20
—19 số: 44 mk 20
—20 số: 46 mk 20.

—21 số: 49 mk 20
—22 số: 52 mk 20
—23 số: 55 mk 20
—24 số: 57 mk 20
—25 số: 59 mk 20
—26 số: 61 mk 20
—27 số: 63 mk 20
—28 số: 65 mk 20
—29 số: 67 mk 20
—30 số: 69 mk 20.

—31 số: 72 mk 20
—32 số: 75 mk 20



DOCTORS' GROUP - SNP - NUTRITION & HEALTH

P.O.Box 225, Seal Beach, California 90740-0225

Trung Tâm Dinh Dưỡng SNP

8361 Westminster Ave., #230, Westminster, California 92683. Tel. (714) 903-2225 Gọi 24/24 giờ

Ở xa xin gọi miễn phí 1-877-TỐT NHẤT tức 1-877-868-6428

E-mail: snpcenter@aol.com

Web page URL: <http://members.aol.com/snpcenter/index.htm>

Bác Sĩ Peter LÊ TRI hân hạnh giới thiệu:

- THUỐC LỘC NHUNG TINH SNP ~ ALL IN ONE

Tổng Hợp với 21 loại Dược liệu nổi tiếng giúp dinh dưỡng toàn diện để hỗ trợ sức khỏe tốt nhất.



* Đặc biệt LỘC NHUNG TINH (sừng non của Nai) tổng hợp với 21 dược liệu nổi tiếng hoàn toàn thiên nhiên, bào chế tại Hoa Kỳ. Tất cả trong một viên thuốc gồm có: Lộc Nhung Tinh, Sâm, Sụn cá mập, Dầu cá DHA, Sữa Nuôi Ong Chúa, Sò tinh chất, Đan bạch, Quế, Tỏi, Noni (trái nhàu) cùng nhiều dược thảo, Vitamin và khoáng chất cần thiết cho cơ thể.

* Giúp dinh dưỡng toàn diện. Thải độc tố, tăng miễn nhiễm và kháng thể. Tăng kích thích tố. Tăng trí nhớ. Chận đứng mất ngủ. Giảm đau nhức, phong thấp. Ngừa mục xương, tan bướu. Ngăn ngừa các bệnh về: Não bộ, thần kinh, bắp thịt, cơ tim, phổi, ruột, gan, thận và máu huyết. Điều hoà kinh nguyệt. Tạo làn da đẹp. Phục hồi sức lực do làm việc nhiều. Tăng cường sinh lực nam nữ. Chống lão hóa. Giúp đời sống vui khỏe, hạnh phúc, trường thọ.

Một chai thuốc gồm 60 viên. *Cách dùng:* Mỗi ngày uống một viên trong bữa ăn.

Giá đặc biệt \$30.00 một chai. Dùng cho nam nữ, già trẻ.



Made in USA

Thuốc SNP ~ ALL IN ONE và Dầu, có bán tại các Pharmacy, Nhà Thuốc và Đại Lý.

CẦN ĐẠI LÝ, MUA HAY GỬI ĐI XA (MAIL ORDER), XIN GỌI: 24/24 TEL. (714) 903-2225

Thêm \$3.00 cước phí không kể số lượng mua

FAX (714) 903-5102



Tránh dùng hóa chất nguy hại sức khỏe và trí nhớ

Hãy nhớ dùng:

- DẦU BST's® ULTRA HEAT - Siêu nhiệt. Giá: \$4.00/chai
- DẦU KHUYNH DIỆP® BST - \$3.00/chai

TINH CHẾ TOÀN HẢO THIÊN NHIÊN TỪ HAI LOẠI DƯỢC THẢO DANH TIẾNG:

Tea Tree Oil & Khuyh Diệp

ĐẶC BIỆT:

* DƯỢC THẢO THIÊN NHIÊN làm giảm cân theo ý muốn trong khi ngủ rất hiệu quả.

* Các loại kem chống đau nhức và nhiều sản phẩm dinh dưỡng giá trị khác.

Thư gửi về: **SNP**

P.O.Box 225, SEAL BEACH, CALIFORNIA 90740-0225

Chỉ Phiếu hay Money Order, trả để tên: **SNP**

MUỐN CÓ CĂN BẢN ANH VĂN CẤP TỐC ĐỂ THÀNH CÔNG TRÊN ĐẤT NGƯỜI

TRAU GIỎI NHANH NHẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÂN TIẾN

ZIÊN HỒNG

Nói, viết Anh Ngữ đúng và hay? Muốn có căn bản về Anh Ngữ mau lẹ và hữu hiệu nhất, quý vị nên dùng những sách do cố giáo sư **Lê Bá Kông** biên soạn rất công phu, hoàn toàn thích hợp với người Việt, căn cứ trên 40 năm kinh nghiệm.

Có rất nhiều điểm soạn giả ngoại quốc không biết là hệ trọng đối với học viên Việt, chẳng hạn cách dùng đúng: *a, an, the; in, on, at; may, might, should, would; present participles, gerunds, compound verbs, nouns and adjectives; âm dài và âm ngắn (fool, full; sleep, slip;...),* và còn hàng trăm trường hợp khác.

Phương pháp **Ziên Hồng** rất thích hợp với người Việt và có nhiều trình độ tùy mục tiêu của quý độc giả muốn đạt tới.

THỰC TIỄN THÍCH HỢP

HỘI THOẠI VIỆT ANH PHÁP

Một cuốn sách gọn gàng, đầy đủ, thực tế, xinh xắn mà người Việt nào muốn trau dồi đàm thoại tiếng Anh và tiếng Pháp phải có. Có ghi phát âm từng chữ chuẩn xác và thích hợp để độc giả Việt tiện dùng.

Có cuốn cassette C-90 để dùng kèm, do nữ xướng ngôn viên Ruth Ascher giọng New York phát âm chuẩn xác rõ ràng và được viên ghi âm công phu. Ai dùng cũng hài lòng. Dùng phương pháp này trong 2 tới 3 tháng có thể đi chợ, mua sắm, thường đàm được.

#HTVAP - US\$12.00

HỘI THOẠI VIỆT ANH QUẢNG ĐÔNG
#HTVAQ - US\$12.00

KẾT QUẢ NHANH TRỎNG

ANH NGỮ THỰC HÀNH

Cần nói ngay tiếng Anh? Thiếu giáo sư? Bạn công việc? Đây là phương pháp tự học.

Hướng dẫn đàm thoại. Sách được soạn công phu theo phương pháp sư phạm mới, xếp đặt thành từng chủ đề để học viên dễ hiểu và dễ nhớ lâu. Chia từng mục, đầy đủ tất cả các ngành sinh hoạt. Có bảng kê đầy đủ các động từ bất quy tắc, các đơn vị đo lường, trọng lượng, tiền tệ Anh, Mỹ.

Có 2 cassettes C-90 để dùng kèm, giọng cô Ruth Ascher, xướng ngôn viên New York.
#ANTH - US\$22.00

CĂN BẢN ANH NGỮ VỮNG CHẮC

MODERN ENGLISH

Kinh nghiệm hơn 40 năm của giáo sư **Lê Bá Kông** đã được tập trung để soạn bộ sách rất giá trị này, được các nhà chuyên môn ngữ học Việt và ngoại quốc khen ngợi.

Bộ gồm 4 cuốn giáo khoa từ sơ cấp đến hoàn bị, 4 cuốn hướng dẫn để tự học, và 8



cassettes C-90, giọng cô Ruth Ascher, xướng ngôn viên New York.

Hướng dẫn phát âm điều luyện, hơn hẳn những phương pháp khác.

Phần văn phạm và cú pháp căn bản vững vàng, hợp với người Việt, được giảng giải cặn kẽ, mạch lạc, dễ hiểu và đầy đủ.

Các bài tập nhằm vừa áp dụng những điểm mới học vừa ôn lại thường xuyên những điều đã học. Bài vở nhằm giúp học viên vui học.
#ME - US\$99.00 toàn bộ.

Giá đặc biệt khi mua chung

bộ **Modern English** và bộ **TỰ ĐIỂN ANH-VIỆT VIỆT-ANH**, loại mới, hơn 900 trang, chữ lớn, đặc biệt có

2 lối phiên âm Quốc Tế và **Ziên Hồng**, bìa bọc plastic:
#METD - US\$120.00

BỘ ANH VIỆT ĐỐI CHIẾU

Bộ 12 cuốn, 2,400 trang văn chương, dịch thuật công phu. Gồm những truyện ngắn lừng danh nhất thế giới, được trình bày Anh Việt đối chiếu.



Sẽ giúp độc giả thưởng thức lời văn tuyệt vời và tư tưởng thâm trầm của các văn sĩ quốc tế.

Bộ sách này cũng rất tốt cho con em trau dồi tiếng Việt!
#AVĐC - US\$90.00 toàn bộ.

Giá đặc biệt khi mua chung bộ **Anh Việt Đối Chiếu** và bộ **Tự Điển Anh-Việt Việt-Anh**:
#AVĐCTD - US\$110.00

Zieleks Company Inc.
(Ban Tu Thư **Ziên Hồng**)
2109 Kilkenny Dr. - Dept. KH
Pearland, TX 77581, USA
(281) 481-3783
Xin gửi check hay money order
Có nhận credit card

Canada xin thêm 10%, các nước khác 20% cho cước phí

Xin gửi về:
Zieleks Company Inc.
2109 Kilkenny Dr. - Dept. KH
Pearland, Texas 77581, USA
(281) 481-3783

Xin quý hã gửi cho chúng tôi

#	US\$
#	US\$
#	US\$
#	US\$
Cước phí	US\$
Tổng cộng	US\$

(Canada xin thêm 10%, các nước khác xin thêm 20% cho cước phí)

Kèm theo đây là:

☐ check ☐ money order
☐ chi tiết cho credit card

Tên _____

Địa chỉ _____

Tỉnh _____

Tiểu bang _____ Zip _____

Nếu dùng credit card:

Số _____

Hết hạn _____

Chữ ký _____

Điện thoại _____

- 33 số: 78 mk 20
- 34 số: 80 mk 20.
- 35 số: 82 mk 20
- 36 số: 84 mk 20.....

■ Kể từ số 1 tới số 36, là số này, giá dài hạn của Khởi Hành là 24 mk 1 năm 12 số; 48 mk 2 năm 24 số, 72 mk 3 năm 36 số, 96 mk 4 năm 48 số. Giá này không thể áp dụng với quý bạn mua bỏ quảng, mà chỉ áp dụng với việc mua báo liên tục, không bỏ quảng một số nào.

Vậy từ ngày có thông báo này, chúng tôi sẽ áp dụng việc bán báo cũ theo bảng trên. Việc bán báo cũ từ nay sẽ do Tâm Thư phụ trách.

KẾ TỪ SỐ 37, THÁNG 11.1999 KHỞI HÀNH TẶNG GIÁ BÁN THÊM 50 XU MỖI SỐ

■ Như đã nhiều lần thỉnh ý bạn đọc, Khởi Hành sẽ phải tăng giá bán, thêm 50 xu một số, bắt đầu từ số 37, tháng 11.1999. Đó cũng là số đầu của năm thứ tư. Giá ngoài bìa sẽ là 4 mỹ kim. Giá dài hạn sẽ là 30 mỹ kim một năm. Với quý bạn đã đóng tiền mua dài hạn rồi, giá báo không thay đổi, nghĩa là quý bạn không cần đóng thêm, dù bạn mua tới hai hay ba năm. Nhưng khi báo hết hạn, chúng tôi sẽ áp dụng giá mới. Mong quý vị, quý bạn lưu ý cho.

LƯU Ý BẠN ĐỌC DÀI HẠN

■ Có một số bạn đọc hỏi chúng tôi không biết khi nào biết là báo mình mua đã hết hạn, xin trả lời: Trên phiếu gửi (label), sau tên quý bạn, có một hàng số, ví

du Nguyễn Văn A 13-24, hay Lê Thị B 25-36. Có nghĩa là ông A mua báo từ số 13, và số chót là 24; hay bà B mua báo từ số 25, và số chót là số 36. Báo kỳ này là số 36, vậy bạn nào thấy label của mình ghi 25-36, tức là bạn vừa hết hạn. vui lòng đóng cho một năm kế tiếp, 30 mỹ kim.

QUÍ VĂN HỮU TẶNG SÁCH

■ Bất cứ văn hữu nào gửi tặng sách, chúng tôi sẽ giới thiệu trên Khởi Hành, hoặc bằng cách này, hoặc bằng cách khác, nhưng không nhất thiết sẽ giới thiệu ngay sau số báo tới.

■ Với chủ trương mỗi một lời giới thiệu, dù ngắn, cũng có trách nhiệm với người đọc, nên chúng tôi không đăng những lời giới thiệu tự ý tác giả viết kèm theo. Nếu quý bạn gửi kèm theo lời giới thiệu trình bày sẵn, vui lòng coi đó như quảng cáo.

Việc quảng cáo một tác phẩm mới là điều rất cần.

Không quảng cáo cho một cuốn sách mới mà mình mới đưa ra là điều rất thiếu sót. Chúng tôi nghĩ, nếu ta bỏ ra 1000 mỹ kim để in cuốn sách, cần thêm 250 mỹ kim để quảng cáo cuốn sách ấy. Nếu chỉ nghĩ sẽ "nhờ" các báo giới thiệu cho mình (vì quen biết) thì không hiệu nghiệm. Vì các báo nhận được khoảng vài chục cái nhờ trong một tháng.

■ Nếu quý văn hữu gửi kèm theo mẫu quảng cáo, hiện có rất nhiều, vui lòng lưu ý:

--Nguyên trang Khởi Hành: 150 mk.

--Nửa trang: 100 mk.

--1/4 trang: 50 mk.

--Mẫu nhỏ nhất: 25 mk.

--Nửa trang bìa sau, 2 màu: 150 mk.

cho 1 kỳ, do Toà báo viết và trình bày giùm cho bạn. Nếu bạn viết và trình bày sẵn, giá chỉ có 75 mỹ kim cho một trang, hay nửa trang bìa sau.

NHÂN TIN CHUNG

—Một số quý vị độc giả dài hạn chẳng may nhận báo trễ. Khởi Hành gửi bulk rate, mỗi số tốn khoảng 40 xu (nhỉnh hơn một lá thư), do đó đi chậm hơn thư thường. Xin thông cảm. Nếu quý bạn muốn nhận báo trước ngày 15 mỗi tháng, thay vì khoảng 25, vui lòng ghi vào phiếu mua báo: **GUI HANG NHAT** (tốn 99 xu mỗi số, xin thêm 10 mỹ kim 1 năm).

■ Có một vài vị hỏi nếu mua dài hạn liên tục có được tặng sách không, xin trả lời: việc tặng sách chỉ áp dụng cho quý vị nào "trả ấn phí hai năm liền một lúc", có nghĩa là trả trước cho cả hai năm. Còn hết hạn một năm, rồi mua tiếp một năm, thì ở ngoài phạm vi của cái quảng cáo trên.

Một kẻ thù công khai hơn một người bạn giả.

Better and open enemy than a false friend.

- Tục ngữ Anh thế kỷ 17

Thà tin một kẻ thù công khai hơn tin một người bạn làm hòa lại.

Better to trust an open enemy than a reconciled friend.

ĐỒNG NAI PHARMACY

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ

9081 Bolsa Avenue, Suite #108 * Westminster, California 92683
(Gần tiệm Hòa Bình Food To Go trong khu Guaranty Bank of California)

Dược sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU - Dược sĩ TRẦN THỊ LƯU ÁI

Tel: (714) 379-5072 * Fax: (714) 379-5074

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- * Các loại dược phẩm bán theo toa (Prescription Drugs) hay bán tự do (OTC Drugs)
- * Các loại sản phẩm nuôi dưỡng bệnh nhân qua ống truyền vào ruột hay truyền vào máu (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- * Các vật dụng dành cho bệnh nhân tiểu tiện bất thường (Incontinence Products).
- * Các vật dụng dành cho bệnh nhân giải phẫu lỗ thông qua thành bụng (Ostomy Products).
- * Túi dẫn lỗ thông đại tràng (Colostomy Products).

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- * Xe lăn - Nạng chống - Nạng tập đi (Walker)
- * Giường bệnh viện và các đồ dùng phụ thuộc (Hospital beds & Accessories).
- * Dụng cụ an toàn trong phòng tắm (Bathroom Safety Products).
- * Các loại máy đo đường trong máu (Blood Glucose Monitor), máy đo huyết áp (Blood Pressure Monitor).

**NHẬN MEDICAL - MEDICARE - CTU VÀ CÁC LOẠI BẢO HIỂM:
PCS - BLUE CROSS - BLUE SHIELD - MEDIMET - PAID, V.V...**

MỞ CỬA 6 NGÀY TRONG TUẦN

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 7:00PM

Thứ Bảy: 10:00AM - 5:00PM.

NHẠC PHẨM CHỌN LỌC
ĐÃ CÓ BẢN KHẮP NƠI

Mơ về nơi xa lắm



■ *Nguyễn Khang, Một Giọng Nam
Trầm Ấm Trong Truyền Thống
Biểu Tượng "Đàn Ông" Của Dòng Nhạc
Tiền Chiến, Sau Anh Ngọc, Duy Trác,
Tuấn Ngọc.*

■ *Mơ Về Nơi Xa Lắm, Đĩa Nhạc
Tình Cảm Lãng Mạn Hướng Về
Một Hạnh Phúc Mong Mỏi
Của Những Trái Tim Yêu Đường*

Sản Xuất và Tổng Phát Hành
**BÍCH THU VÂN & ZEN
ENTERTAINMENT**

9200 BOLSA AVE. SUITE 137-138
WESTMINSTER, CA. 92683
trong khu Phước Lộc Thọ

714. 897. 4519

01. Bài Ca Tình Nhớ
Nguyễn Khang
02. Giòng Sông Lơ Đãng
Thanh Thủy
03. Hoa Vàng Mấy Độ
Nguyễn Khang
04. Tình Khuất
Thanh Thủy
05. Còn Yêu Em Mãi
Nguyễn Khang
06. Em Ơi Lá Thu Mưa
Nguyễn Khang Thanh Thủy
07. Mất Buồn
Thanh Thủy
08. Người Như Cố Quên
Nguyễn Khang
09. Còn Mãi Tìm Nhau
Thanh Thủy
10. Mơ về Nơi Xa Lắm
Nguyễn Khang

hòa âm: Peter Trần-Thanh Lâm
thu âm: Sỹ Dự Studio



■ *Nhạc Bản Chosen Lọc Bởi Những Người
Yêu Nhạc Sành Điệu.*

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA MỘT NHÓM
BÁC SĨ VIỆT NAM VÀ MỸ
NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM

- CẮT MẮT HAI MÍ, LẤY MỠ DƯ
MÍ MẮT TRÊN và DƯỚI.
- MŨI CAO, THON, ĐẸP BẰNG
CHÍNH SỰN CỦA MÌNH. CẮT
CÁNH MŨI THẬU HẸP TỪ BÊN
TRONG KHÔNG ĐỂ LẠI SẼO.
- SỬA CẨM LỆM.
- LÀM NGỰC CĂNG TRÒN, MỀM
MAI, ĐẸP TỰ NHIÊN BẰNG
NƯỚC BIỂN.
- CĂNG ĐUÔI MẮT, CĂNG DA MẶT
CĂNG DA TRẦN, CĂNG DA BỤNG
- HÚT MỠ MẶT, MỠ CỔ, MỠ BỤNG
MỠ HÔNG và MỠ ĐÙI.
- SỬA NGỰC ĐÃ CÓ CHẤT SILICON
HAY BỊ UNG THƯ.
- CHÍCH VẾT NHĂN VÀ LÀM MỎI
MỌNG LÊN BẰNG COLLAGEN,
BLBOTOX hay BẰNG MỠ CỦA
CHÍNH MÌNH
- CHÍCH THUỐC CHO TAN
ĐƯỜNG GÂN MÁU Ở ĐÙI
VÀ Ở CHÂN.

ĐẶC BIỆT:

- NHẬN SỬA LẠI TẤT CẢ
CÁC TRƯỜNG HỢP ĐÃ BỊ HƯ.
-MICROSURGERY
-ENDOSCOPIC SURGERY
-LASER SURGERY

GIẢI PHẪU
THẨM MỸ
toàn khoa cho
PHÁI NAM
và PHÁI NỮ

"Sắc đẹp mang lại cho chúng ta sự tự tin và yêu đời."
Muốn đẹp duyên rũ tự nhiên, xin liên lạc NHẬT HẠ

GIẢI PHẪU THẨM MỸ
(Crystal Beauty Clinic)

5421 W. FIRST ST., #7, SANTA ANA, CA 92705
Tel: (714) 265-5353 Pager: (714) 652-1781

PLASTIC RECONSTRUCTIVE SURGERY

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA MỘT NHÓM BÁC SĨ VIỆT NAM VÀ MỸ
NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM VÀ UY TÍN



Ánh Hồng

7 Courses of Beef Restaurant

10195 WESTMINSTER AVE. GARDEN GROVE, CA. 92643

Điện thoại: (714) 537-5230

CHÁNH GỐC CỔNG XE LỬA SỐ 8 PHÚ NHUẬN
SÁNG LẬP TỪ NĂM 1954

Chuyên môn thức ăn thuần túy Việt Nam
do chính chủ nhân Bà **Lê Văn Khá** trực tiếp điều khiển



CÁC MÓN ĐẶC BIỆT:

Bánh Hủ Bò Tôm Cuốn
Bánh Hủ Chạo Tôm
Cá Hấp, v.v...

CÁC MÓN ĂN KHAI VI

Chim Cút Quay
Càng Cua Bọc Tôm, v.v...



BEER & WINE

BEER & WINE

Nhiều Loại Nhập Cảng
Từ Pháp, Chí Lợi, Đức...



GIỜ MỞ CỬA:

7 NGÀY TRONG TUẦN

THỨ HAI ĐẾN THỨ NĂM: 4:00PM-9:30PM

THỨ SÁU & THỨ BẢY: 11:00AM-10:30PM

CHỦ NHẬT: 11:00AM-9:30PM

Gia Đình **ÁNH HỒNG** kính mời

SAN JOSE

1818 Tully Road # 150
San Jose, CA. 95122
(408) 270-1096

ORANGE COUNTY

10195 Westminster Ave.
Garden Grove, CA. 92643
(714) 537-5230

SAN FRANCISCO

808 Geary Ave
San Francisco, CA. 94109
(415) 885-5180

LOS ANGELES

8748 E. Valley Blvd. # A
Rosemead, CA 91770
(818) 572-9805

Khởi Hành

TẠP CHÍ SÁNG TÁC SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

AN ARTS AND LITERARY REVIEW
PUBLISHED MONTHLY

VIÊN LINH
PUBLISHER, EDITOR - IN - CHIEF

mailing address:

P.O. BOX 670
MIDWAY CITY
CALIF. 92655

VUI LÒNG GIA HẠN/
ĐÂY LÀ MỘT TRONG
CÁC SỐ CHÓT GỬI
QUÍ VỊ / CẢM ƠN

125-36
EY AVE
E CA 91325



Volume III, Number 36, Oct. 1999 ■ \$3.50

N.H.À.T. L.A.N.G. với tác phẩm

TUNG CÁNH ĐIỀU BAY

Tập truyện của Nhật Lang, gồm 10 truyện ngắn, là những cảnh sắc thực về cuộc sống

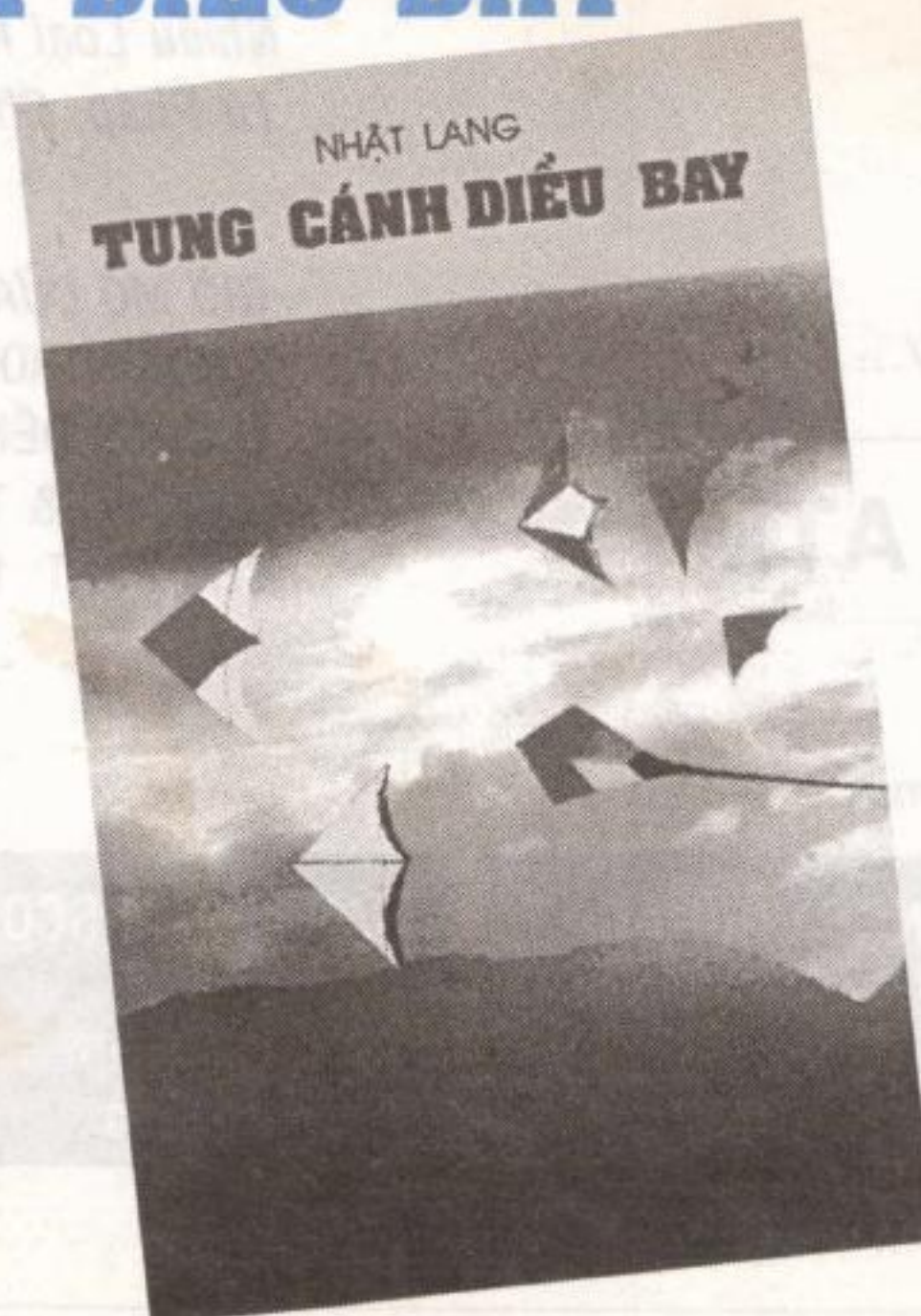
Với tập truyện Tung Cánh Điều Bay, với vốn sống phong phú, tác giả Nhật Lang đã cố gắng hiến cho người đọc "một vài trống canh" rất lý thú. Giá 12 mỹ kim.

Khởi Hành
số 34, 8.1999

Thư từ giao dịch xin liên lạc:

THIN VAN DINH
6704 SE 82nd Ave.
Portland, Oregon 97266
Tel. (503) 777-8447

E-mail: nhatlang@yahoo.com



Nhật Lang là một tác giả không mấy xa lạ với độc giả vùng Tây Bắc Hoa kỳ.

..... viết về những nét "thật" trong cuộc sống hàng ngày nơi hải ngoại. TUNG CÁNH ĐIỀU BAY, để lại cho mình, để lại cho đời những cái đáng nhớ những cái đáng ghi về những mảnh tình tằm bé, những kỷ niệm tưởng rằng chôn chặt trong đáy tâm tư, trong tận cùng ký ức xa xôi thuở nhỏ, mà bất cứ người nào đọc qua cũng thấy lồng bóng ảnh hình mình trong đó, cũng thấy chập chùng những kỷ niệm, cũng thấy một thời niên thiếu trời đầy, cũng thấy lại được một thời để yêu và một thời để nhớ bao bóng hình quê phản phát, man mác nỗi u hoài về cố lý xaxôi, mà giờ này ta khó lòng bắt gặp, kiếm tìm quanh đây.

... Văn chương chữ nghĩa của Nhật Lang là như thế, thật, sắc, gọn gàng và bình dị ...

*Vương Thành

VietNam Times